



ECO 7  
H O M E  
SHADE  
COLLECTION

*ecohome*



Hiện đại cho mọi không gian sống

**EcoHome** tin rằng một không gian sống đẹp không nhất thiết phải bắt đầu từ những chi phí xa xỉ, mà bắt đầu từ sự lựa chọn thông minh.

**ECOHOME Vol.7** là sự chất lọc tinh hoa từ nguồn nguyên liệu đa dạng, kết hợp cùng tư duy thiết kế hiện đại để tạo nên dòng rèm cầu vồng đột phá. Tối ưu về giá thành nhưng đẳng cấp về trải nghiệm.

Với bộ sưu tập lần này, EcoHome mang đến vẻ đẹp đồng bộ với những gam màu trang nhã, dễ dàng hòa hợp và tôn vinh mọi phong cách kiến trúc.

Chất lượng vượt phân khúc. Quy trình sản xuất khắt khe biến những nguồn nguyên liệu tuyển chọn thành sản phẩm có độ hoàn thiện cao cấp.

Cảm hứng mới cho không gian – biến ánh sáng thành ngôn ngữ nghệ thuật, mang lại sự tiện nghi và thư thái tuyệt đối.

Hãy cùng **EcoHome** mở ra chương mới cho không gian sống của bạn bằng sự tử tế trong từng sản phẩm và sự tận tâm trong từng đường nét.

Trân trọng

Thăng Long FSC



## BẢNG GIÁ /PRICE

|      |                 |            |           |     |                |            |           |
|------|-----------------|------------|-----------|-----|----------------|------------|-----------|
| 01.  | VAN CLEEF.E     | (ECO)      | 892.000 đ | 24. | TAYCAN.E       | (BLACKOUT) | 841.000 đ |
| 02.  | PARADIS.E       | (ECO)      | 898.000 đ | 25. | CLASS.E        | (BLACKOUT) | 856.000 đ |
| 03.  | 18 KARAT.E      | (ECO)      | 890.000 đ | 26. | ECO 9.E        | (BLACKOUT) | 836.000 đ |
| 04.  | 24 KARAT.E      | (ECO)      | 890.000 đ | 27. | S CLASS.E      | (BLACKOUT) | 868.000 đ |
| 05.  | DIOR.E          | (BLACKOUT) | 910.000 đ | 28. | VOLVO.E        | (BLACKOUT) | 865.000 đ |
| 06.  | ECO 7.E         | (ECO)      | 615.000 đ | 29. | VIVID.E        | (BLACKOUT) | 895.000 đ |
| 07.  | LOUIS VUITTON.E | (BLACKOUT) | 910.000 đ | 30. | AUDI.E         | (BLACKOUT) | 845.000 đ |
| 08.  | RIVER.E         | (ECO)      | 700.000 đ | 31. | OSCARD.E       | (BLACKOUT) | 882.000 đ |
| 09.  | INFINITI.E      | (ECO)      | 658.000 đ | 32. | HUGO BOSS.E    | (BLACKOUT) | 894.000 đ |
| 10.  | BRIONI.E        | (BLACKOUT) | 669.000 đ | 33. | ECO 2.E        | (BLACKOUT) | 898.000 đ |
| 11.  | DRAGON.E        | (BLACKOUT) | 740.000 đ | 34. | SUPER.E        | (BLACKOUT) | 898.000 đ |
| 12.  | ROMANSON.E      | (BLACKOUT) | 763.000 đ | 35. | BVLGARI.E      | (BLACKOUT) | 915.000 đ |
| 13.  | ECO 6.E         | (BLACKOUT) | 810.000 đ | 36. | E CLASS.E      | (BLACKOUT) | 896.000 đ |
| 14.  | MARNI.E         | (BLACKOUT) | 815.000 đ | 37. | GABBANA.E      | (BLACKOUT) | 936.000 đ |
| 15.  | SOUL.E          | (ECO)      | 825.000 đ | 38. | CADILLAC.E     | (BLACKOUT) | 940.000 đ |
| 15A. | OPERA.E         | (BLACKOUT) | 886.000 đ | 39. | TIFFANY.E      | (BLACKOUT) | 948.000 đ |
| 15B. | ZARA.E          | (BLACKOUT) | 888.000 đ | 40. | FETRA.C        | (BLACKOUT) | 955.000 đ |
| 16.  | BIG BANG.E      | (ECO)      | 738.000 đ | 41. | ASTON MARTIN.E | (BLACKOUT) | 955.000 đ |
| 17.  | PAUL STUART.E   | (BLACKOUT) | 850.000 đ | 42. | NINA.E         | (BLACKOUT) | 965.000 đ |
| 18.  | ECO 5.E         | (BLACKOUT) | 828.000 đ | 43. | RICCI.E        | (BLACKOUT) | 960.000 đ |
| 19.  | LUII 16.E       | (BLACKOUT) | 799.000 đ | 44. | HUBLOT.E       | (BLACKOUT) | 959.000 đ |
| 20.  | RICHARD MILLE.E | (BLACKOUT) | 817.000 đ | 45. | COACH.E        | (BLACKOUT) | 975.000 đ |
| 21.  | MOYNAT.E        | (ECO)      | 821.000 đ | 46. | CHLOÉ.E        | (BLACKOUT) | 965.000 đ |
| 22.  | ECO 8.E         | (BLACKOUT) | 850.000 đ | 47. | ARMANI.E       | (BLACKOUT) | 968.000 đ |
| 23.  | NISSAN.E        | (BLACKOUT) | 865.000 đ | 48. | MASERATI.E     | (BLACKOUT) | 986.000 đ |
|      |                 |            |           | 49. | HEUER.E        | (BLACKOUT) | 989.000 đ |

### Ghi chú đính kèm bảng giá:

- Đơn giá trên chưa bao gồm thuế VAT.
- Đã bao gồm chi phí vận chuyển trong nội thành Hà Nội.
- Thời gian bảo hành: 12 tháng kể từ ngày giao hàng
- Tất cả các sản phẩm đều có chứng nhận xuất xứ (CO), Chất lượng (CQ).
- Sản phẩm đều có chứng thư kiểm định của Viện Dệt May, đảm bảo độ an toàn tuyệt đối với nồng độ Formandehit.



## CHỨNG NHẬN GREENGUARD – TIÊU CHUẨN AN TOÀN QUỐC TẾ / GREENGUARD Certification

GREENGUARD – Sự an tâm cho không gian sống chuẩn mực  
GREENGUARD Certification makes you feel more comfortable



Sản phẩm đạt chứng nhận GREENGUARD bởi UL (Hoa Kỳ) – Tiêu chuẩn hàng đầu thế giới về kiểm soát chất lượng không khí trong nhà.

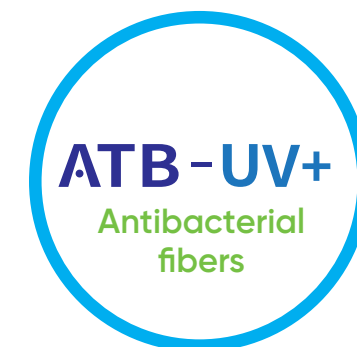
Acquired GREENGUARD Certification by UL U.S – international safety standard certification institution

Được kiểm định nghiêm ngặt theo các tiêu chí phát thải hóa chất, sản phẩm đặc biệt phù hợp cho những không gian yêu cầu cao về sức khỏe như trường học, bệnh viện, gia đình có trẻ nhỏ và người nhạy cảm. Lựa chọn lý tưởng cho những ai đề cao sự an toàn, tinh khiết và bền vững trong từng không gian sống.

It's the product recommended for people who don't use curtains because of frequent allergic reactions, weak skin, and weak respiratory system.

## SỢI KHÁNG KHUẨN CHUẨN FDA / FDA Antibacterial fibers

RÈM ĐA CHỨC NĂNG – KIẾN TẠO MÔI TRƯỜNG SỐNG LÀNH MẠNH | ATB-UV+  
Multi-functional Blinds for Healthy Environment! ATB-UV+



ATB-UV+ là thế hệ vật liệu dệt tiên tiến, tích hợp công nghệ kháng khuẩn vượt trội, giúp duy trì môi trường sống sạch khuẩn với hiệu quả lên đến 99,9%.

Tính năng nổi bật:

- Kháng khuẩn mạnh mẽ – bảo vệ sức khỏe mỗi ngày
- Khử mùi hiệu quả – giữ không gian luôn trong lành
- Chống tia UV – bảo vệ nội thất và làn da
- Ngăn ngừa nấm mốc – tăng độ bền và tính thẩm mỹ
- Chống cháy lan – gia tăng an toàn cho công trình và người sử dụng

A future generation of antibacterial textile. ATB-UV+ is cutting-edge textile which provide healthy environment by anti-bacterial functionality of 99.9% by silver.



항균  
Anti bacterial



탈취  
Deodorization



UV 차단  
UV Protection



진드기 예방  
Mite Prevention

## CÔNG NGHỆ TIA HỒNG NGOẠI XA – GIÁ TRỊ VƯỢT TRỘI CHO SỨC KHỎE / Far infrared ray

BIO PRODUCT PLUS – NÂNG TẦM TRẢI NGHIỆM SỐNG / Bio Product plus far-infrared health



Sản phẩm được tích hợp vật liệu chức năng có khả năng phát ra tia hồng ngoại xa, giúp tăng cường hiệu quả khử mùi và kiểm soát độ ẩm trong không gian.

Deodorization and humidity control effects have been added through functional materials emitting far infrared rays.

**Hiệu suất bức xạ hồng ngoại xa: 89,3% (FAR INFRARED RADIATION RATE 89.3%)**

Lợi ích vượt trội:

- Tác động nhiệt nhẹ – tạo cảm giác ấm áp, dễ chịu
- Kháng khuẩn tự nhiên – hỗ trợ môi trường sống sạch
- Thúc đẩy lưu thông máu – tốt cho sức khỏe tổng thể
- Cân bằng độ ẩm – hạn chế ẩm mốc
- Khử mùi vượt trội – duy trì không gian trong lành lâu dài

Thermal  
action

Antibacterial  
action

Blood  
circulation

Humidity  
control

Excellent  
deodorizing  
power

Sản phẩm đạt chứng nhận GREENGUARD bởi UL (Hoa Kỳ) – một trong những tiêu chuẩn khắt khe nhất thế giới về chất lượng không khí trong nhà.

Được kiểm định qua hơn 360 tiêu chí về phát thải hóa chất, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho những không gian yêu cầu cao như trường học, bệnh viện và khu vực sinh hoạt gia đình.

- Các tính năng chính:
- Kháng khuẩn (Antibacterial)
  - Khử mùi (Deodorization)
  - Chống tia UV (UV Protection)
  - Ngăn ngừa nấm mốc (Mildew Prevention)

CHỨNG NHẬN GREENGUARD – TIÊU CHUẨN AN TOÀN QUỐC TẾ TỪ HOA KỲ  
Acquired GREENGUARD Certification by UL U.S - international safety standard certification institution



원적외선  
Far infrared ray



항균  
Anti bacterial



탈취  
Deodorization



UV 차단  
UV Protection



진드기 예방  
Mite Prevention

# CHỨNG NHẬN GREENGUARD – TIÊU CHUẨN AN TOÀN QUỐC TẾ TỪ HOA KỲ

Acquired GREENGUARD Certification by UL  
U.S – international safety standard certification institution



Các sản phẩm thuộc bộ sưu tập Eco Home đã đạt chứng nhận GREENGUARD do UL (Hoa Kỳ) cấp là một trong những tổ chức hàng đầu thế giới trong lĩnh vực kiểm định và chứng nhận an toàn. UL được thành lập với sứ mệnh bảo vệ sức khỏe con người và nâng cao chất lượng cuộc sống, thông qua việc kiểm soát các yếu tố liên quan đến phát thải hóa chất và chất lượng không khí trong nhà.

## GREENGUARD LÀ GÌ?

Tổ chức đánh giá môi trường uy tín toàn cầu. GREENGUARD là hệ thống chứng nhận thuộc UL (Hoa Kỳ), được tin cậy trên toàn thế giới trong việc đánh giá các sản phẩm có ảnh hưởng đến chất lượng không khí trong không gian kín. Chứng nhận được cấp dựa trên những tiêu chí nghiêm ngặt, đảm bảo sản phẩm đáp ứng các tiêu chuẩn an toàn cao nhất.

### 1. Tiêu chuẩn thân thiện môi trường cho không khí trong nhà

Việc đạt được chứng nhận GREENGUARD đòi hỏi sản phẩm phải vượt qua quy trình kiểm định khắt khe về phương pháp thử nghiệm, tiêu chí đánh giá và số lượng bài test. Vì vậy, các sản phẩm đạt chứng nhận không chỉ an toàn mà còn được xem là lựa chọn ưu tiên cho không gian sống xanh và lành mạnh.

### 2. Tiêu chuẩn nghiêm ngặt, đặt sức khỏe con người làm trọng tâm

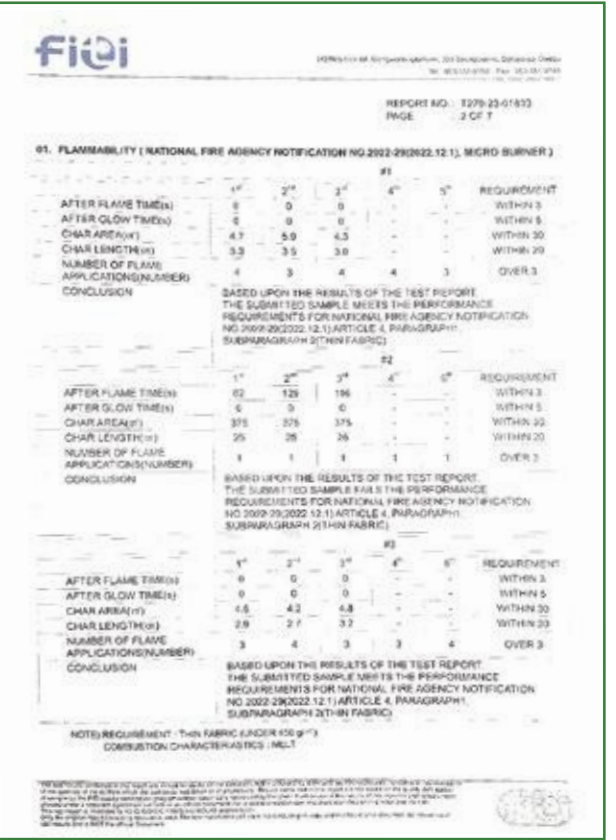
Chứng nhận GREENGUARD GOLD được thiết lập với tiêu chuẩn cao hơn, đặc biệt phù hợp cho trẻ em và những người có hệ hô hấp nhạy cảm. Các sản phẩm đạt chuẩn này có thể sử dụng an toàn trong trường học, bệnh viện và các cơ sở y tế.

### 3. Góp phần bảo vệ môi trường từ quy trình sản xuất

GREENGUARD là chứng nhận quốc tế chỉ được cấp khi toàn bộ quy trình sản xuất đáp ứng các tiêu chí thân thiện với môi trường.

Việc lựa chọn sản phẩm đạt chứng nhận không chỉ bảo vệ sức khỏe người sử dụng, mà còn góp phần hướng tới một môi trường

## TEST REPORT



# CÔNG NGHỆ TIA HỒNG NGOẠI XA FAR INFRARED RAY

Gia tăng giá trị sức khỏe cho không gian sống Eco Home  
Health is added to Eco Home



Tia hồng ngoại xa  
Far infrared ray



Kháng khuẩn  
Anti bacterial



Khử mùi  
Deodorization



Chống tia UV  
UV Protection



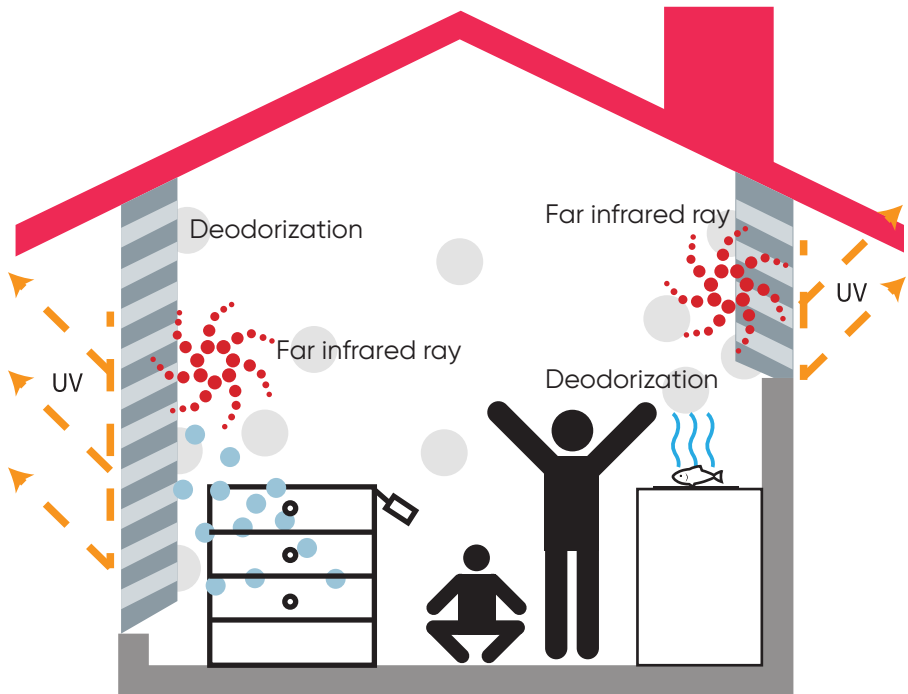
Ngăn ngừa côn trùng  
Mite Prevention

## TIA HỒNG NGOẠI XA LÀ GÌ?

Tia hồng ngoại xa là dạng bức xạ có bước sóng từ 25  $\mu\text{m}$  trở lên, không thể nhìn thấy bằng mắt thường do có bước sóng dài hơn ánh sáng khả kiến.

Loại tia này sở hữu khả năng tỏa nhiệt ổn định và thẩm thấu sâu, đồng thời có thể tương tác và cộng hưởng với các phân tử hữu cơ trong môi trường.

Nhờ những đặc tính ưu việt này, tia hồng ngoại xa đã và đang được ứng dụng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực như công nghiệp, chăm sóc sức khỏe và y học.



# CÔNG NGHỆ TIA HỒNG NGOẠI XA - FAR INFRARED RAY Gia tăng giá trị sức khỏe cho không gian sống Eco Home

Eco Home  
COLLECTION



Các hiệu ứng khử mùi và kiểm soát độ ẩm được bổ sung nhờ vật liệu chức năng phát ra tia hồng ngoại xa.

Hiệu suất bức xạ  
hồng ngoại xa:

89.3%

Far infrared rays of  
yellow soil radiation rate  
93%

Hiệu ứng từ tia hồng ngoại xa kết hợp với sợi chức năng cao cấp giúp nâng cao chất lượng không khí và tạo nên môi trường sống an toàn, dễ chịu mỗi ngày.

### Lợi ích của tia hồng ngoại xa

- Sở hữu dải bước sóng có lợi cho cơ thể, có khả năng thẩm thấu sâu, giúp cơ thể ấm lên và thư giãn
- Hỗ trợ loại bỏ độc tố, góp phần cải thiện sức khỏe tổng thể
- Thúc đẩy giãn nở mao mạch, tăng cường lưu thông máu
- Hỗ trợ quá trình trao đổi chất, làm chậm lão hóa và giảm mệt mỏi
- Góp phần giảm đau, cải thiện giấc ngủ, đồng thời hỗ trợ khử mùi, ngăn ngừa nấm mốc và kiểm soát độ ẩm hiệu quả

Tác động nhiệt

Kháng khuẩn

Hỗ trợ  
lưu thông máu

Kiểm soát độ ẩm

Khử mùi vượt trội

## KẾT QUẢ KIỂM ĐỊNH

### 01. Colorfastness to light : (KS K ISO 105 B02 : 2014, Xenon-Arc-Lamp, Blue Scale) : Grade

|              | #1      |
|--------------|---------|
| Blue Scale 5 | Above 5 |
| Blue Scale 6 | Above 6 |

### 02. Efficiency of Deodorization ( Fiti ftm-5-2 : 2004 ) : %

|         | #1   |
|---------|------|
| Ammonia | 29.0 |

(Note) • Sample : 10cmx10cm  
• Gas Bag Size : 5L  
• Amount of gas packed : 3L  
• Elapsed Time : After 2 Hours  
• Initial Goncentration : Ammonia(100ppm)  
• Deodorization effeciency(%) = (Cb - Cs/Cb) x 100  
- Cb : Blank, Concentration of the test gas remained in the gas bag after 2hours  
- Cs : Sample, Concentration of the test gas ermaind in the gas bag after 2 hours

### 03. Antibacterial activity of textiles(ks k 0693 : 2016) : cells/mL, Bacteriostatic reduction rate %

|            |                               | BLANK             | #1                |
|------------|-------------------------------|-------------------|-------------------|
| Bacteria 1 | At beginning                  | $1.8 \times 10^4$ | -                 |
|            | after 18 h                    | $8.7 \times 10^8$ | $1.8 \times 10^4$ |
|            | Bacteriastatic Reduction Rate | -                 | 99.8              |
| Bacteria 2 | At beginning                  | $1.8 \times 10^4$ | -                 |
|            | after 18 h                    | $2.7 \times 10^7$ | $2.5 \times 10^5$ |
|            | Bacteriastatic Reduction Rate | -                 | 99.1              |

(Note) Standard Fabric : Cotton  
Nonionic surfactant agents : TWEEN 80, 0.05%  
Test bacteria : Bacteria 1-Staphylococcus aureus ATCC 6538. / Bacteria 2-Klebsiella pneumoniae ATCC 4352.



Korea Far Infrared association test report



## RAINBOW BLINDS



Sự kết hợp thông minh giữa lớp vải và lớp lưới đan xen, giúp điều tiết ánh sáng linh hoạt theo từng nhu cầu sử dụng.

Thiết kế chuyển lớp nhẹ nhàng cho phép bạn tùy chỉnh độ sáng - riêng tư - tầm nhìn chỉ trong một thao tác, mang lại trải nghiệm sử dụng tiện nghi và hiện đại.

Với phong cách tối giản nhưng tinh tế, sản phẩm dễ dàng hòa hợp với nhiều không gian nội thất, từ căn hộ hiện đại, văn phòng đến showroom cao cấp.

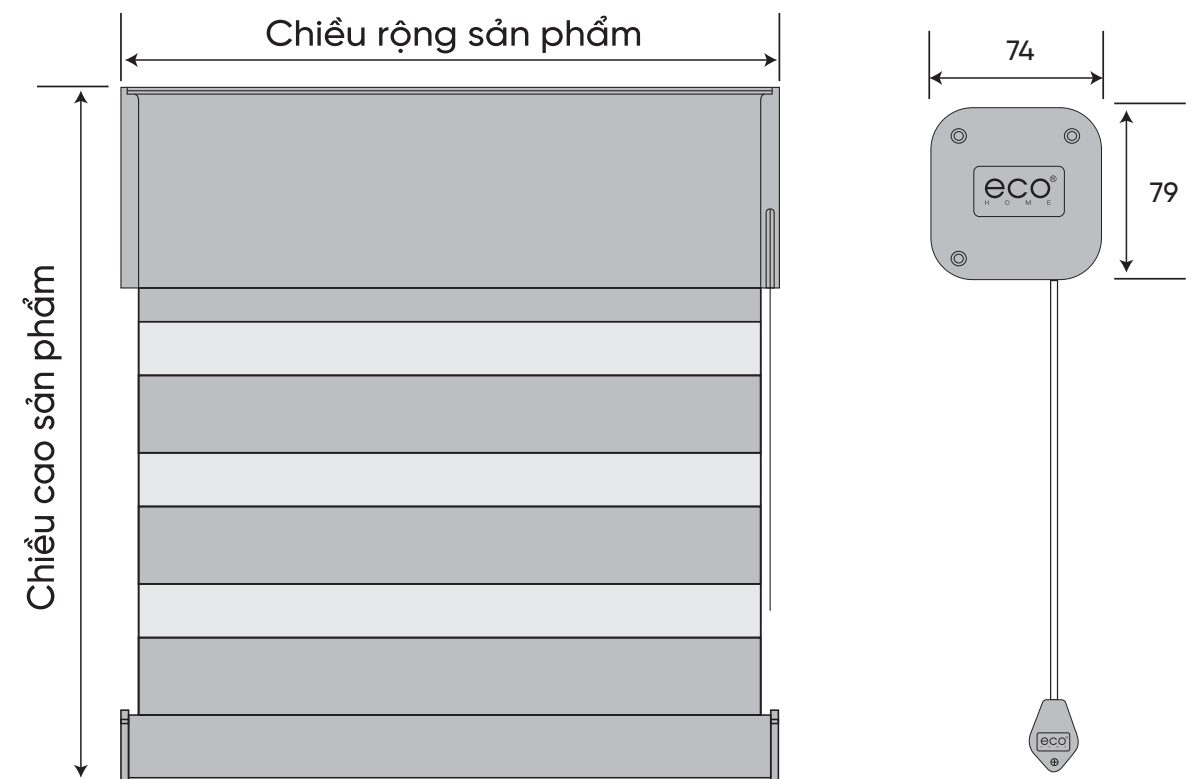
Bên cạnh đó, rèm cầu vồng còn được đánh giá cao nhờ:

- Vận hành êm ái, bền bỉ theo thời gian
- Dễ vệ sinh, ít bám bụi
- Tối ưu ánh sáng tự nhiên, giảm chói hiệu quả

Không chỉ là giải pháp che chắn ánh sáng, mà còn là điểm nhấn hoàn thiện phong cách sống hiện đại và tinh tế.

## THÔNG SỐ KỸ THUẬT VÀ CẤU TẠO RÈM CẦU VỒNG

Technical Specifications and Structure of Rainbow Blinds



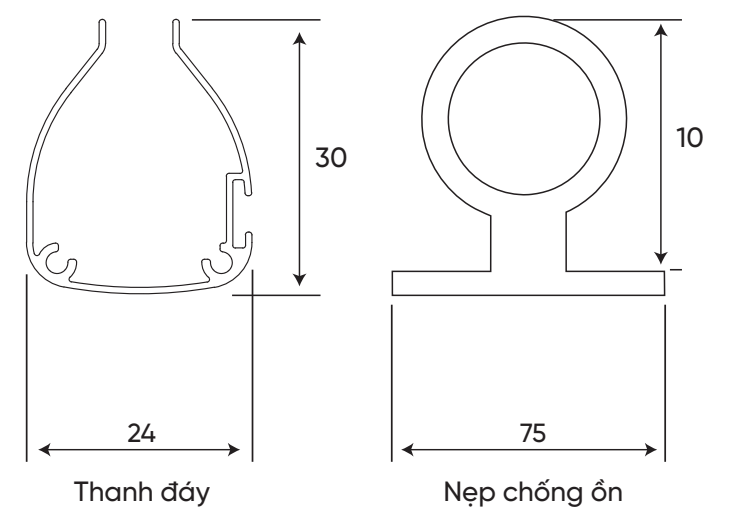
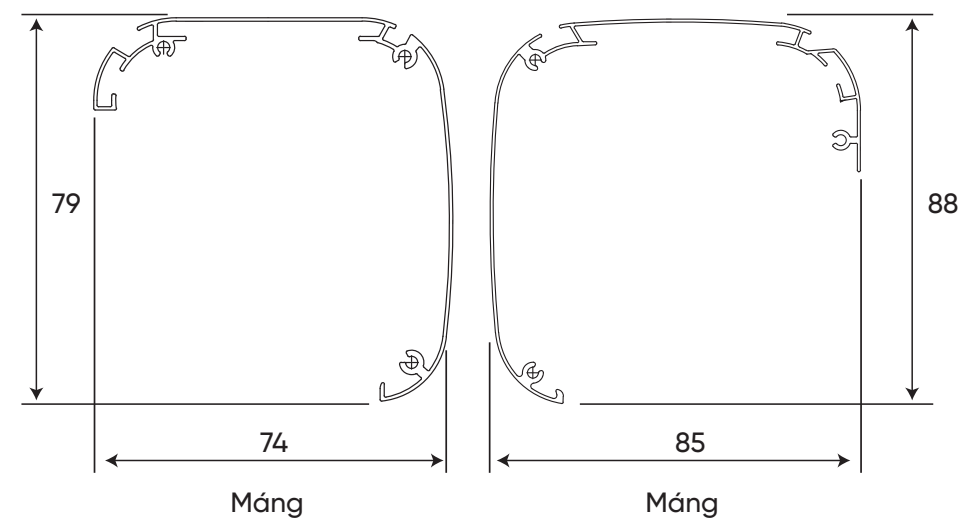
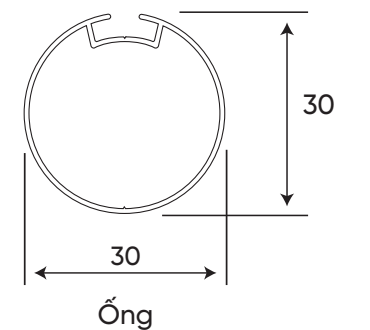
### Thông số kỹ thuật

#### Kích thước tối đa

|                                          |                  |
|------------------------------------------|------------------|
| Diện tích tối đa                         | 8 m <sup>2</sup> |
| Rộng tối đa                              | 2.5 m            |
| Cao tối đa<br>(Tùy thuộc vào độ dày vải) | 3.5 - 4 m        |

#### Màu sắc

| Kem | Trắng | Ghi | Nâu |
|-----|-------|-----|-----|
|     |       |     |     |

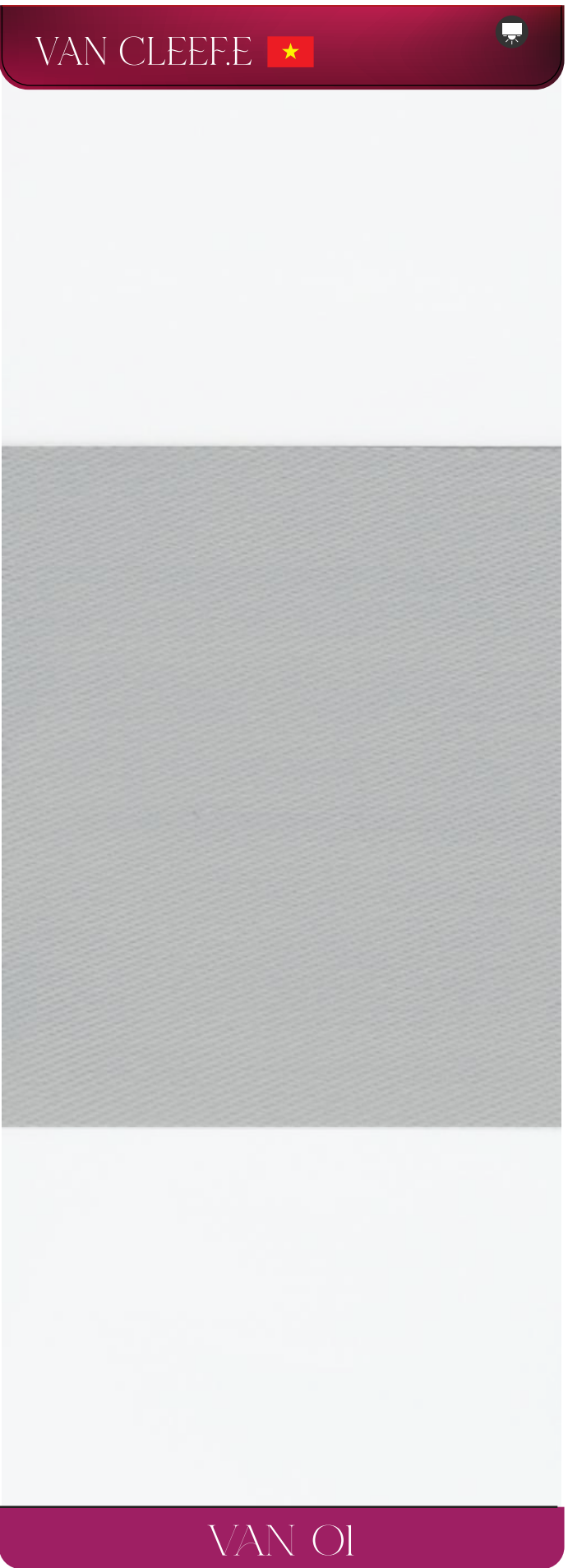


ECO7

SHADE

COLLECTION

Composition : 100% polyester  
Thickness : 0,47mm ± 5%  
Width : 280cm  
Blackout : 95%  
Colour fastness : Grade 4  
Weight : 168g/m² ± 5%  
Repeat : Solid 110mm  
Sheer 70mm  
Made in : Vietnam



VAN O2



VAN O5

VAN O4



eco<sup>®</sup>  
H O M E



ECO7



VAN O5

VAN O4

COLLECTION



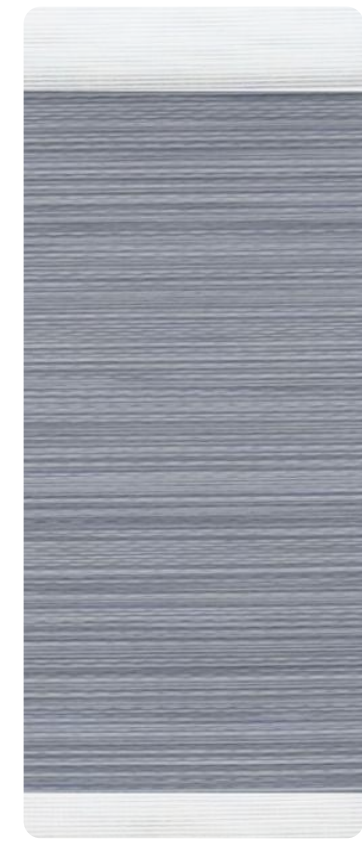
VAN O2



Compositon : 100% polyester      Colour fastness : Grade 4  
Thickness : 0.47mm ± 5%      Weight : 168g/m² ± 5%  
Width : 280cm      Repeat : Solid 90mm  
Blackout : 95%      Made in : Vietnam



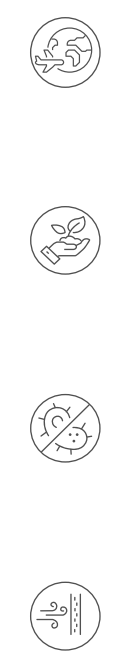
PA 02



PA 03

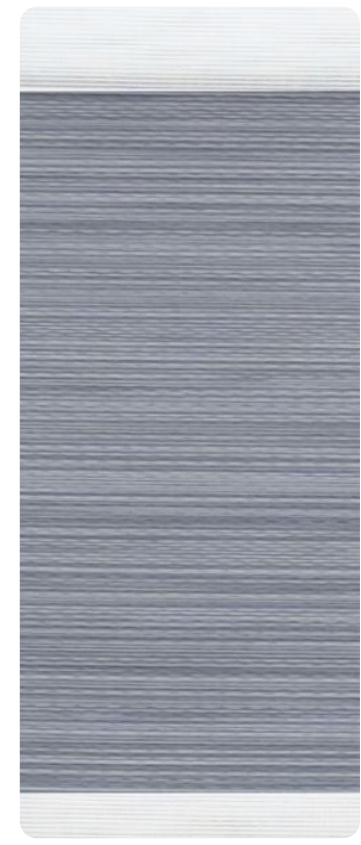


PA 04



eco<sup>®</sup>  
H O M E

ECO7



PA 03



PA 04



COLLECTION



PA 02

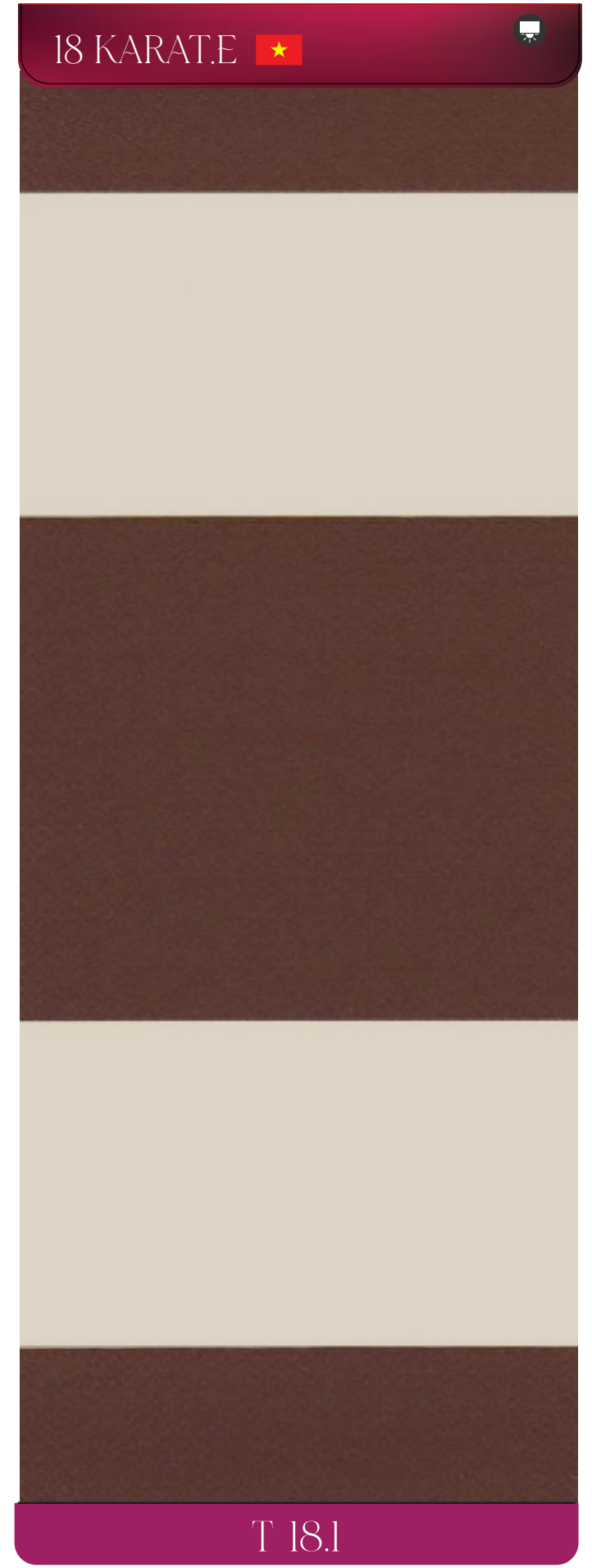


Compositon : 100% polyester      Colour fastness : Grade 4  
Thickness : 0.47mm ± 5%      Weight : 168g/m² ± 5%  
Width : 280cm      Repeat : Solid 90mm  
Blackout : 95%      Made in : Vietnam

eco<sup>®</sup>  
H O M E

ECO7

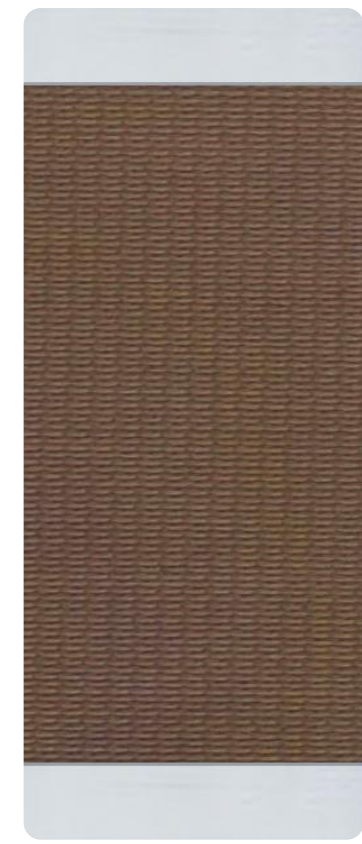
COLLECTION



T 18.2



T 18.3



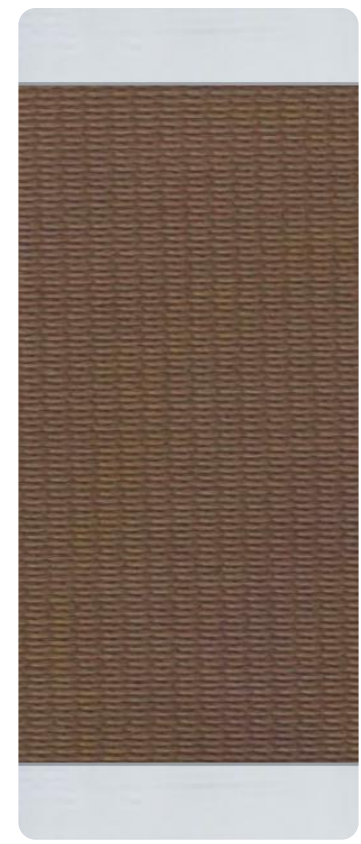
T 18.4



- Energy saving
- Sound insulation
- Anti-UV
- Heat insulation
- Anti bacterial



T 18.3



T 18.4



T 18.2



Compositon : 100% polyester  
Thickness : 0.47mm ± 5%  
Width : 280cm  
Blackout : 95%

Colour fastness : Grade 4  
Weight : 168g/m² ± 5%  
Repeat : Solid 80mm  
Sheer 50mm  
Made in : Vietnam

24 KARATE



T 24.1

eco<sup>®</sup>  
H O M E

T 24.3



ECO7



Energy saving



Sound insulation



Anti-UV



Heat insulation



Anti bacterial

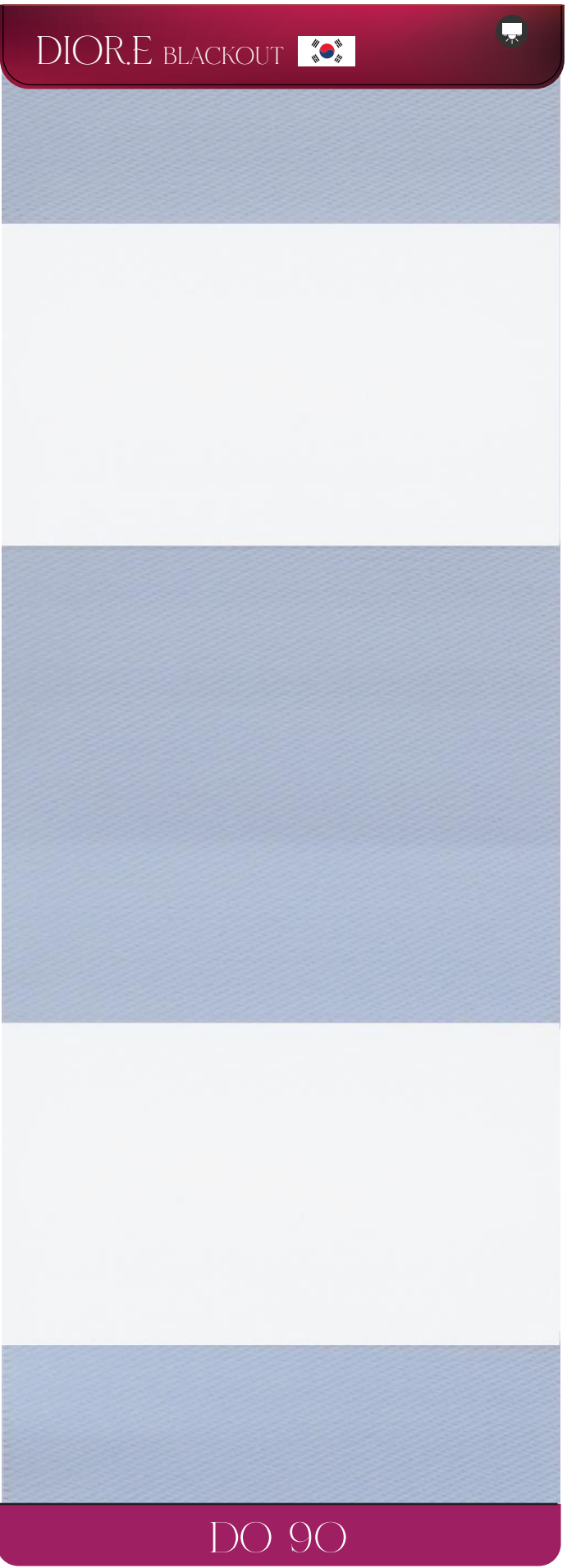
T 24.3

T 24.4

COLLECTION

T 24.2

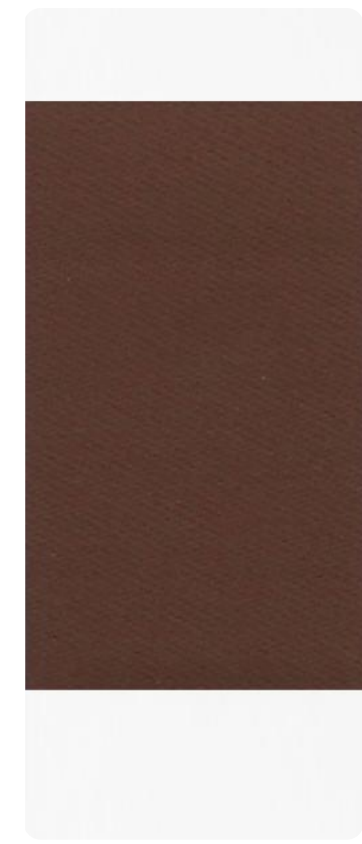
Compositon : 100% polyester      Colour fastness : Grade 6 to 8  
Thickness : 0.65mm ± 5%      Weight : 155g/m² ± 5%  
Width : 280cm      Repeat : Solid 75mm  
Blackout : 98%      Made in : Korea



DO 91

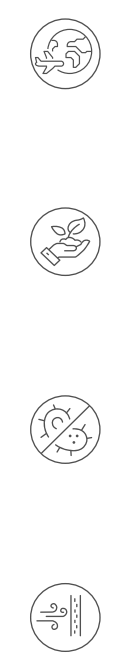


DO 92



DO 93

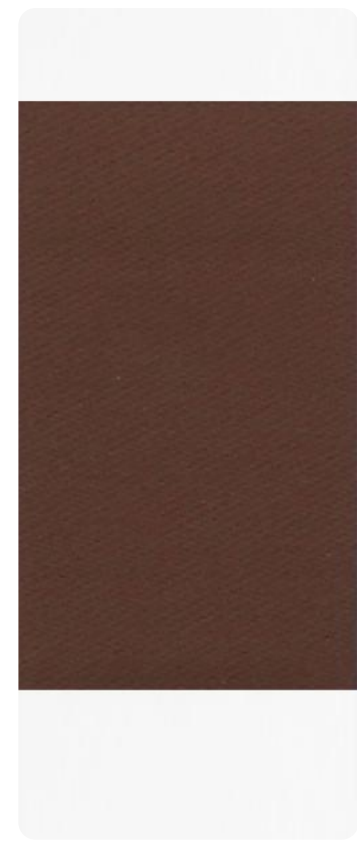
eco<sup>®</sup>  
H O M E



ECO7



DO 92



DO 93



COLLECTION

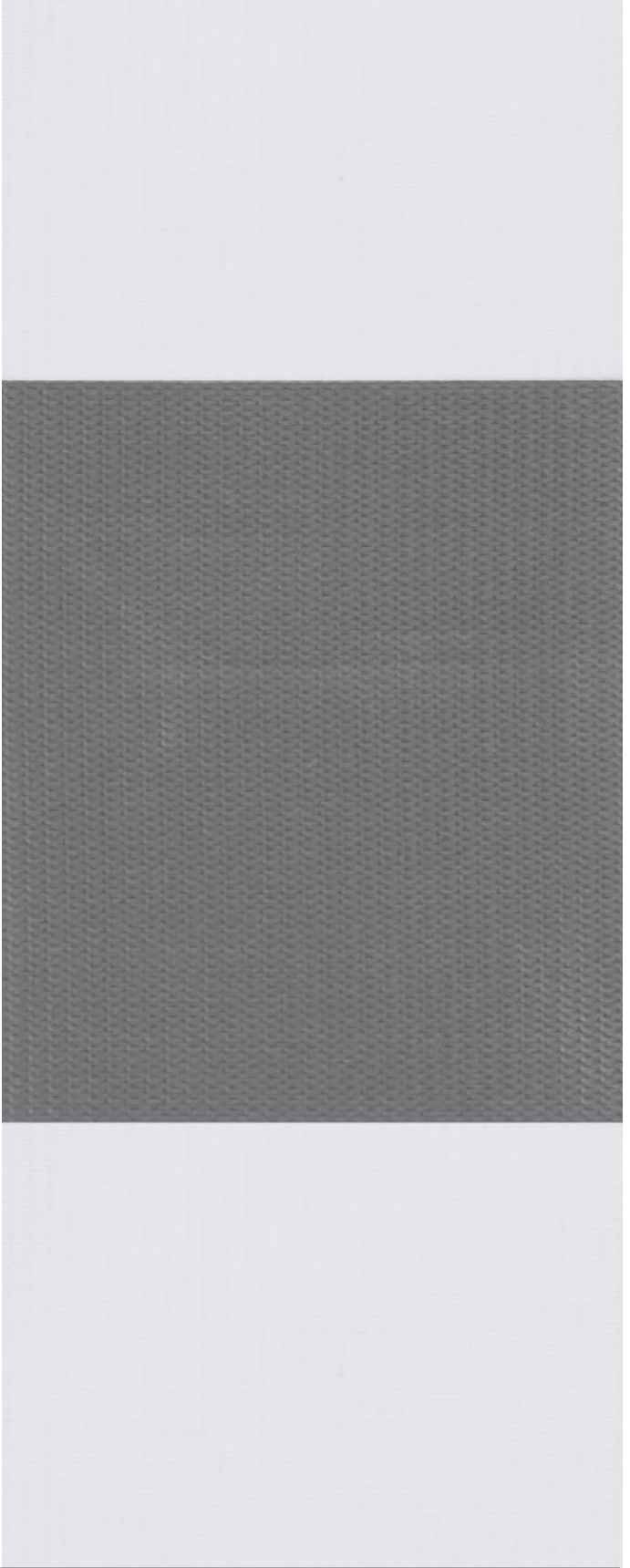


DO 91



Composition : 100% polyester  
Thickness : 0.40mm ± 5%  
Width : 280cm  
Blackout : 65%  
Colour fastness : Grade 6 to 8  
Weight : 140g/m² ± 5%  
Repeat : Solid 100mm  
Sheer 70mm  
Made in : Vietnam

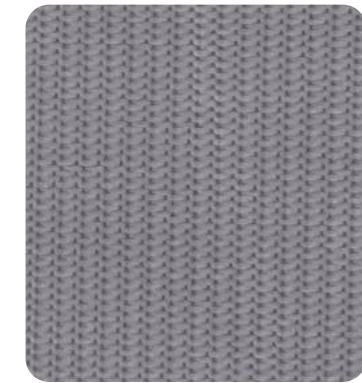
ECO 7.E 



E 7005



E 7001



E 7004

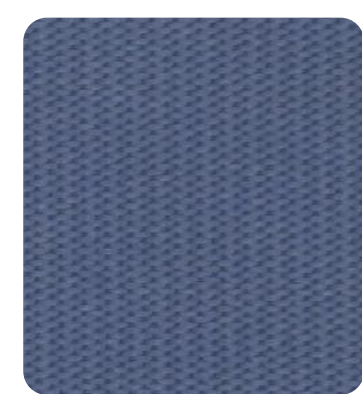


E 7006



E 7008

eco<sup>®</sup>  
H O M E



E 7002



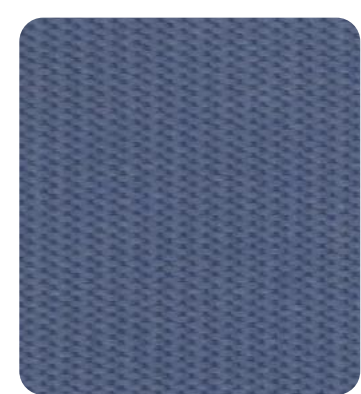
E 7005



E 7007



ECO7



E 7002



E 7005



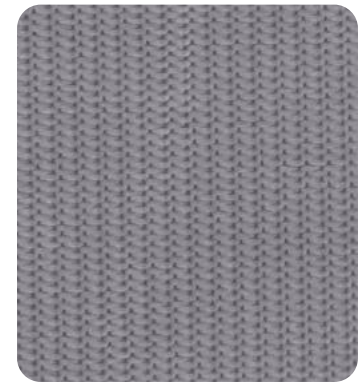
E 7007



COLLECTION



E 7001



E 7005



E 7007

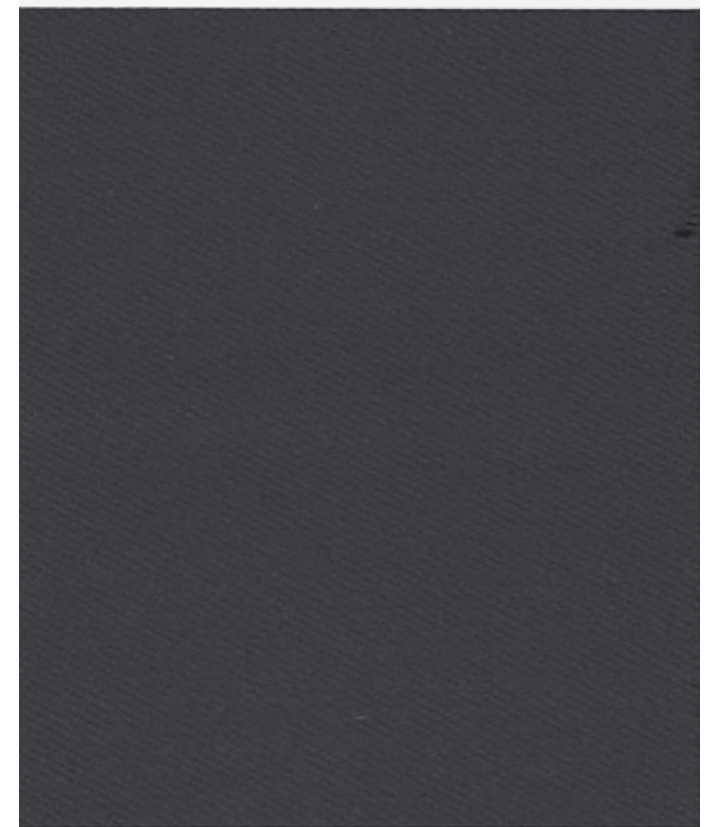


E 7008



Compositon : 100% polyester      Colour fastness : Grade 6 to 8  
Thickness : 0.48mm ± 5%      Weight : 172g/m² ± 5%  
Width : 280cm      Repeat : Solid 120mm  
Blackout : 98%      Made in : Korea

LOUIS VUITTON.E BLACKOUT 



LV O99



LV O96



LV O97



LV O98

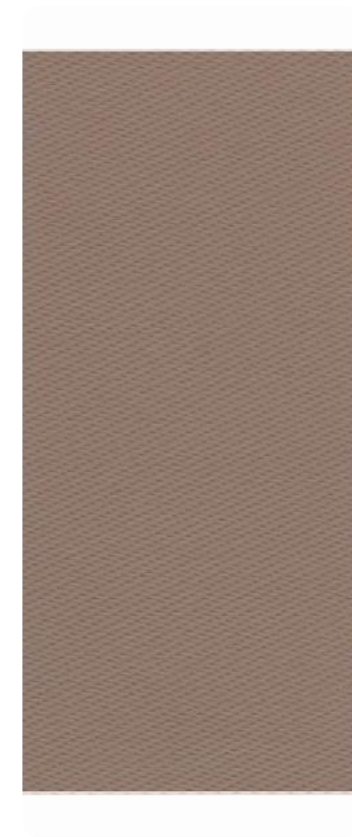
eco<sup>®</sup>  
H O M E



ECO7



LV O97



LV O98



COLLECTION



LV O96



Compositon : 100% polyester  
Thickness : 0.48mm ± 5%  
Width : 280cm  
Blackout : 80%  
Colour fastness : Grade 6 to 8  
Weight : 145g/m² ± 5%  
Repeat : Solid 80mm  
Sheer 50mm  
Made in : Vietnam

RIVER.E



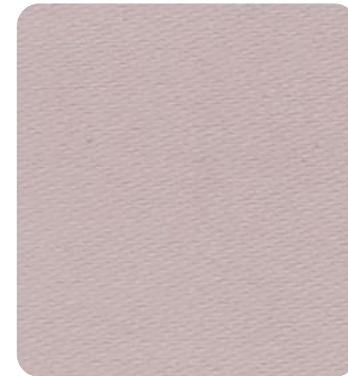
eco<sup>®</sup>  
H O M E



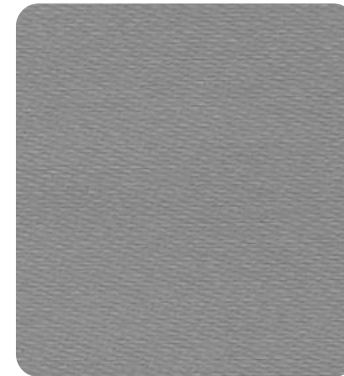
R 101



R 102



R 103



R 104



R 107



R 108



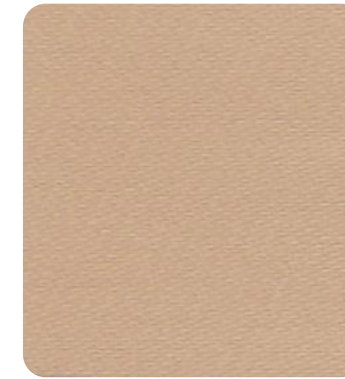
R 109



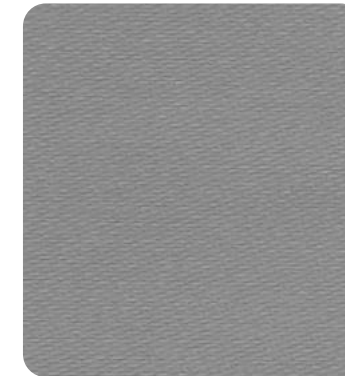
R 110



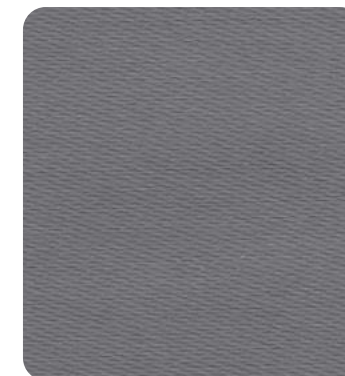
ECO7



R 102



R 104

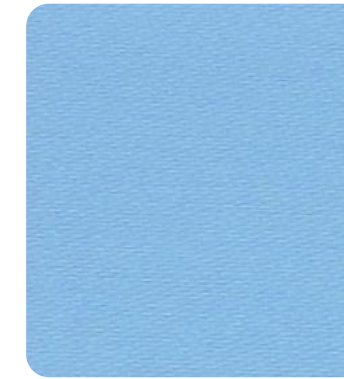


R 108



R 110

COLLECTION



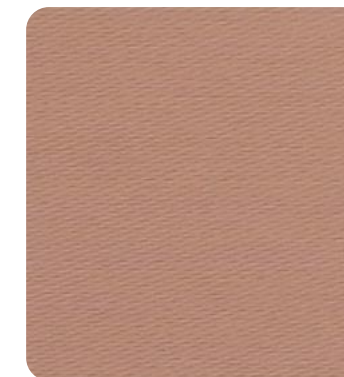
R 101



R 103



R 107



R 109



Composition : 100% polyester  
Thickness : 0.50mm ± 5%  
Width : 280cm  
Blackout : 90%  
Colour fastness : Grade 6 to 8  
Weight : 140g/m² ± 5%  
Repeat : Solid 90mm  
Sheer 65mm  
Made in : Vietnam

eco<sup>®</sup>  
H O M E

INFINIT.E BLACKOUT 



I 895



I 891



I 893



I 896



I 892



I 894



I 897



ECO7



I 892



I 894



I 897

COLLECTION



I 891



I 893



I 896



Compositon : 100% polyester      Colour fastness : Grade 6 to 8  
Thickness : 0.52mm ± 5%      Weight : 244g/m² ± 5%  
Width : 280cm      Repeat : Solid 75mm  
Blackout : 94%      Made in : Vietnam



BRIONI.E BLACKOUT 

B 298

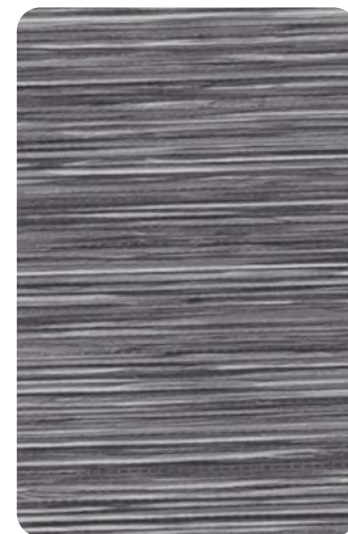
eco<sup>®</sup>  
H O M E



B 294



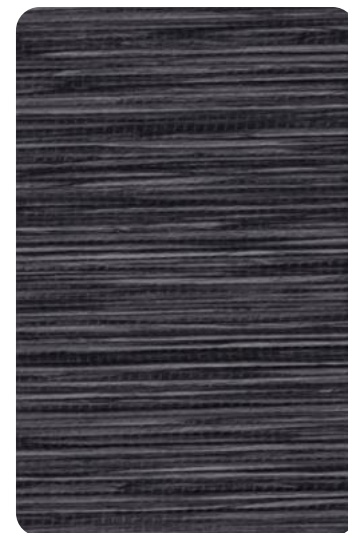
B 297



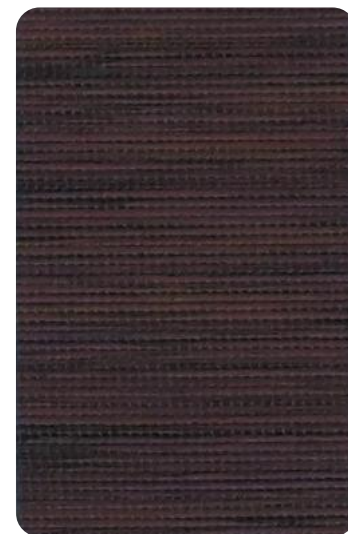
B 300



B 295



B 299



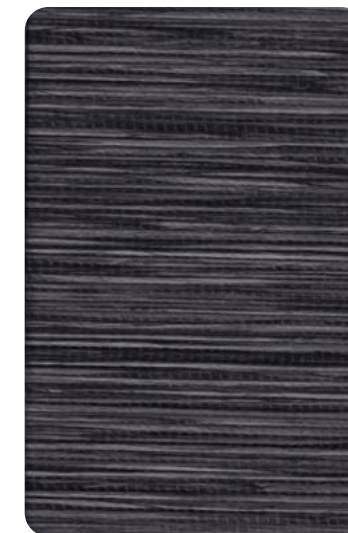
B 301



ECO7



B 295



B 299



B 301



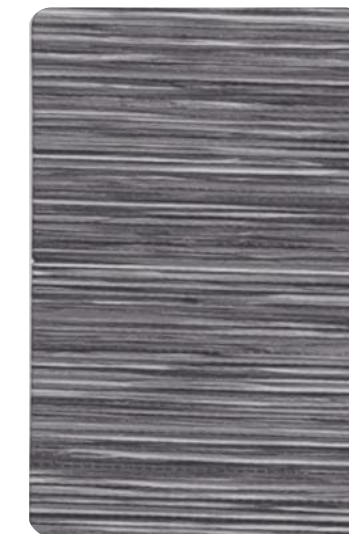
COLLECTION



B 294



B 297

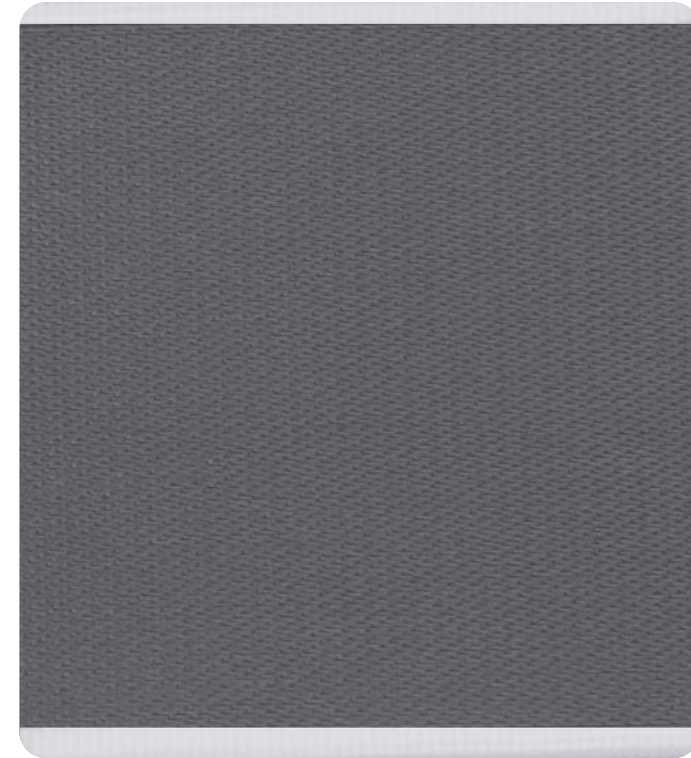


B 300

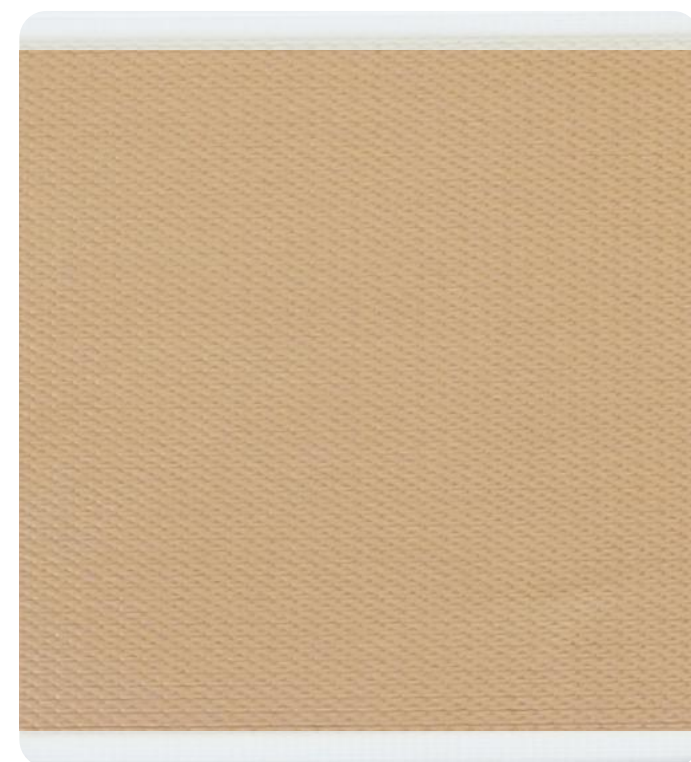


Compositon : 100% polyester  
Thickness : 0.50mm ± 5%  
Width : 280cm  
Blackout : 95%  
Colour fastness : Grade 4  
Weight : 180g/m² ± 5%  
Repeat : Solid 80mm  
Sheer 50mm  
Made in : Vietnam

DRAGON.E BLACKOUT



NA O1



NA O2



NA O3



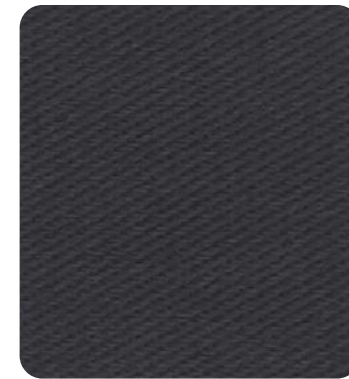
NA O5



NA O7



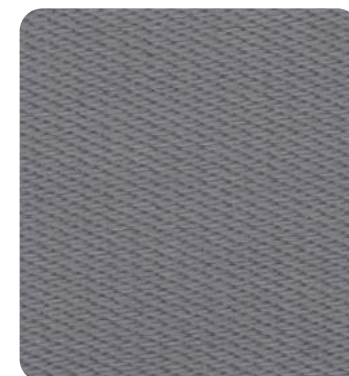
NA O9



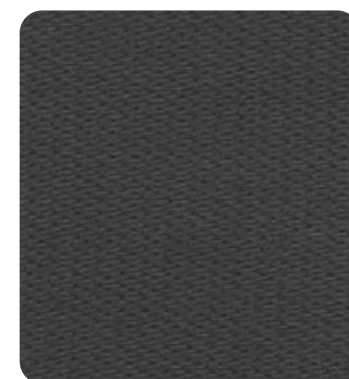
NA O4



NA O6



NA O8



NA O10

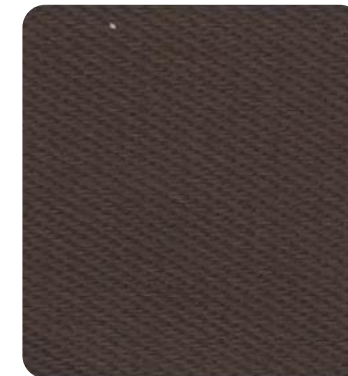
eco<sup>®</sup>  
H O M E



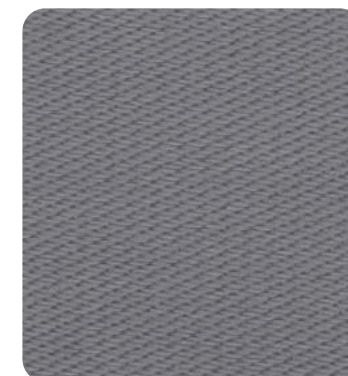
ECO7



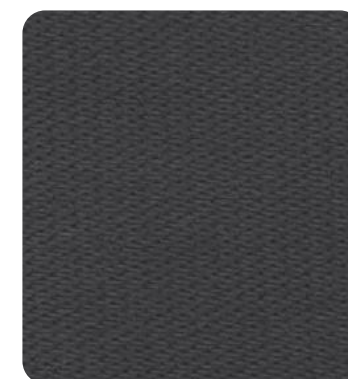
NA O4



NA O6

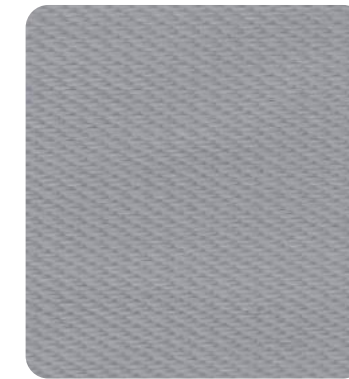


NA O8



NA O10

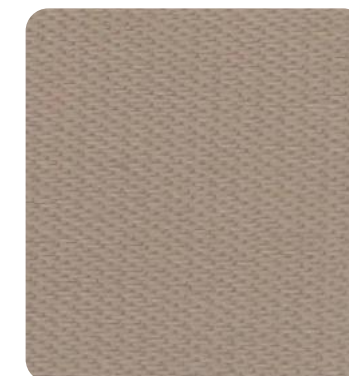
COLLECTION



NA O3



NA O5



NA O7



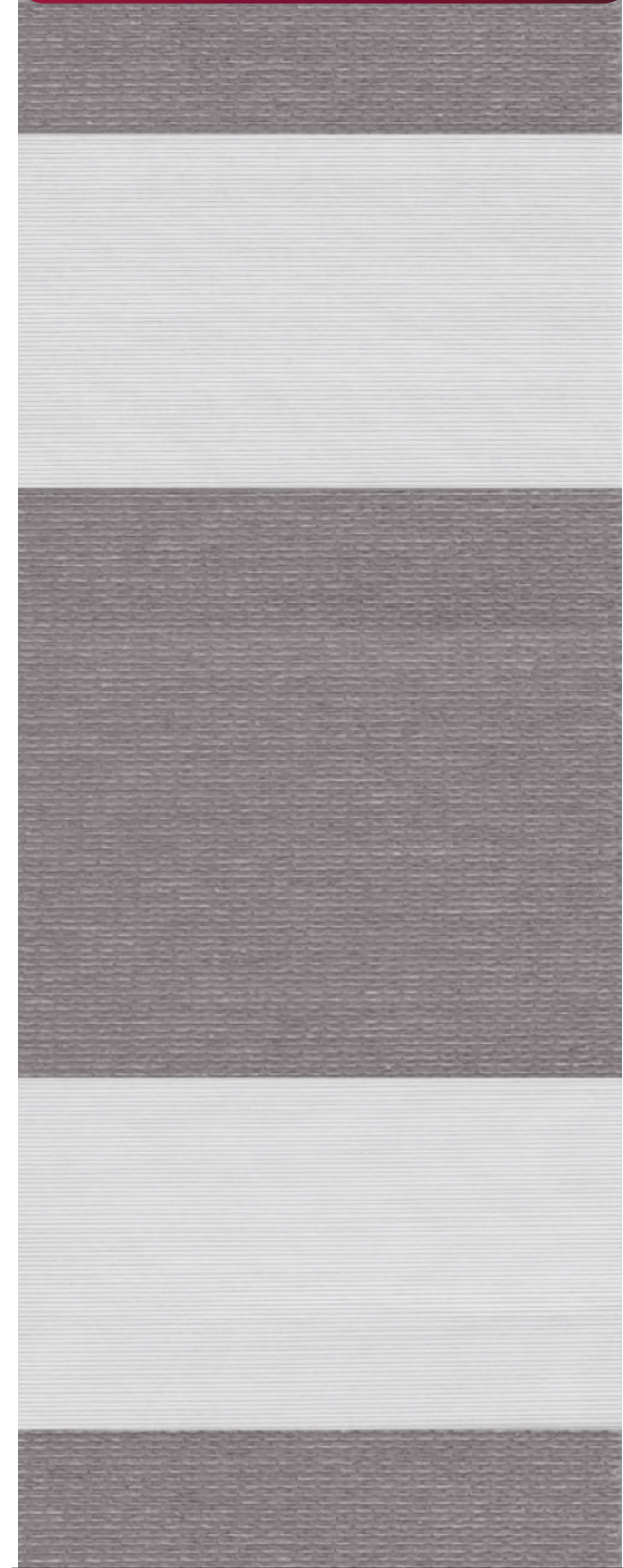
NA O9



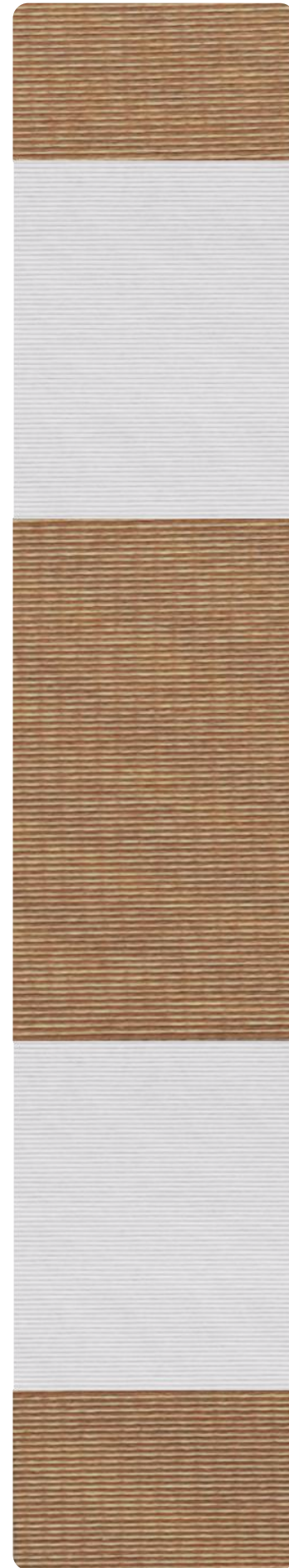
Compositon : 100% polyester  
Thickness : 0.40mm ± 5%  
Width : 280cm  
Blackout : 96%

Colour fastness : Grade 6 to 8  
Weight : 189g/m² ± 5%  
Repeat : Solid 75mm  
Sheer 53mm  
Made in : Vietnam

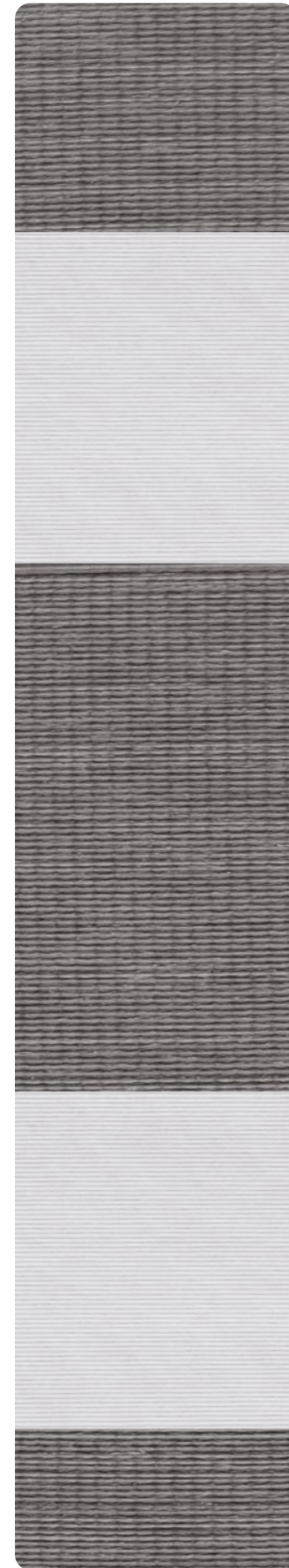
ROMANSON.E BLACKOUT 



R 381



R 380



R 382

eco<sup>®</sup>  
H O M E



Energy saving



Sound insulation



Anti-UV

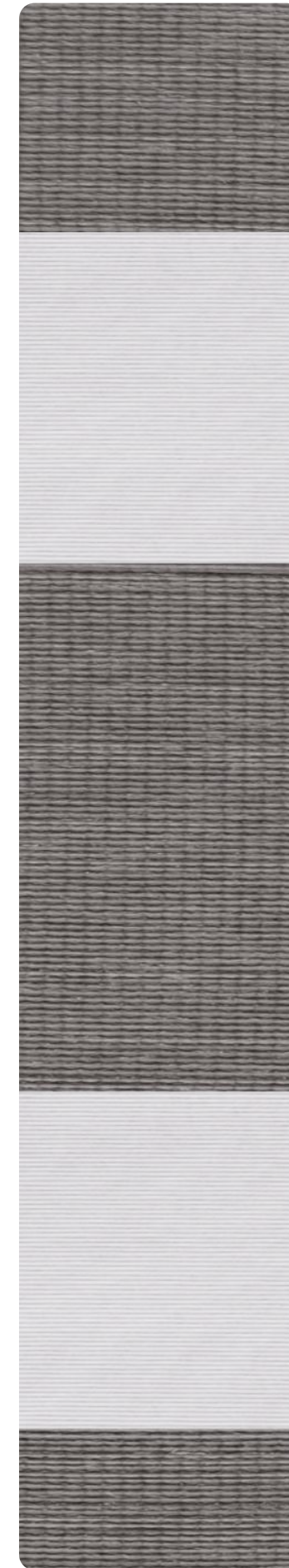


Heat insulation



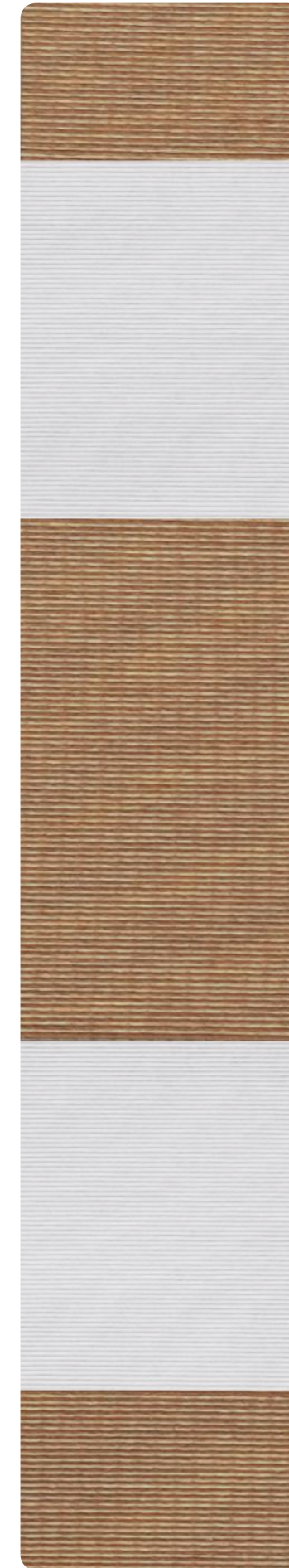
Anti bacterial

ECO7



R 382

COLLECTION

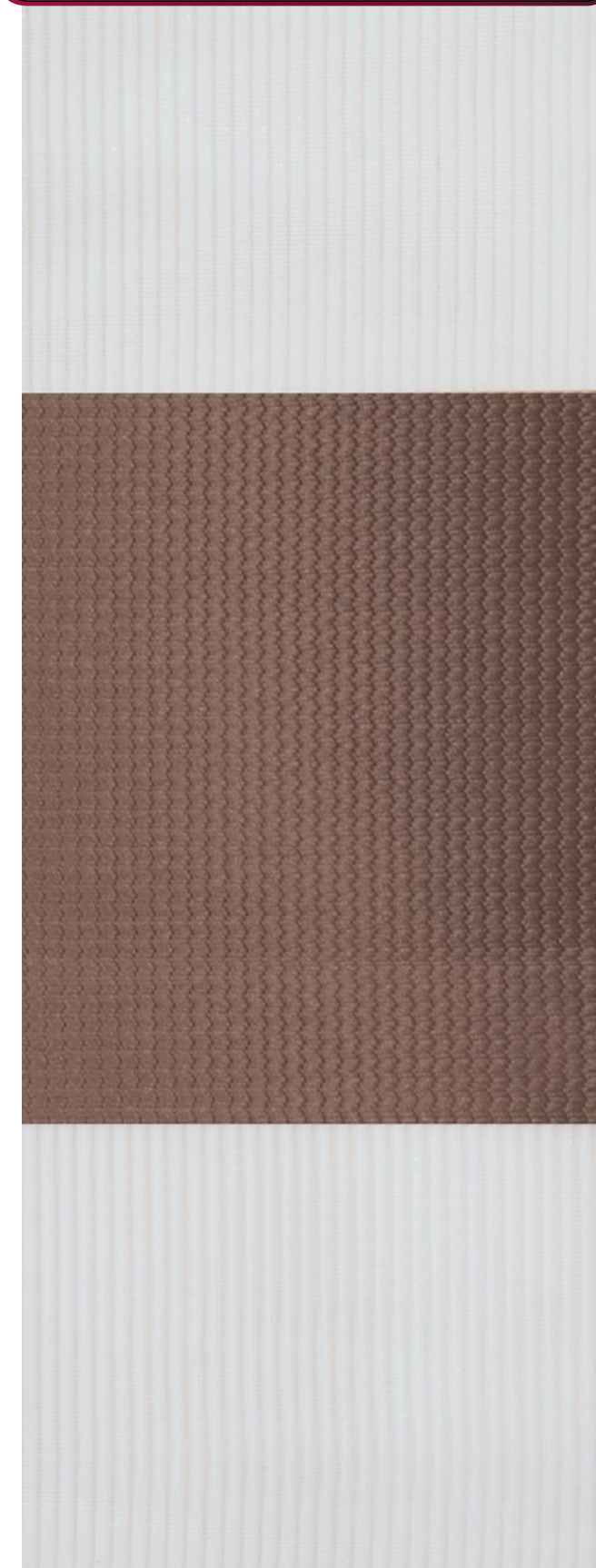


R 380



Compositon : 100% polyester      Colour fastness : Grade 6 to 8  
Thickness : 0.65mm ± 5%      Weight : 230g/m² ± 5%  
Width : 280cm      Repeat : Solid 100mm  
Blackout : 95%      Made in : Vietnam

ECO 6.E BLACKOUT 



E 6001

eco<sup>®</sup>  
H O M E



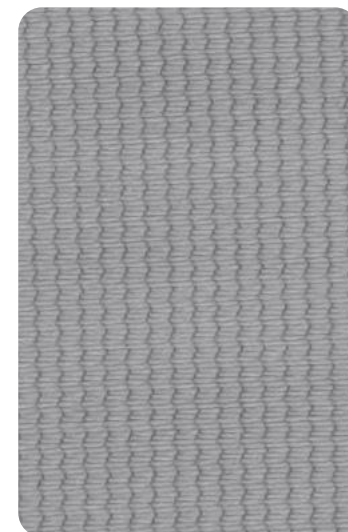
E 6001



E 6002



E 6005



E 6004



E 6005



E 6006



ECO7

COLLECTION



Energy saving



Sound insulation



Anti-UV



Heat insulation



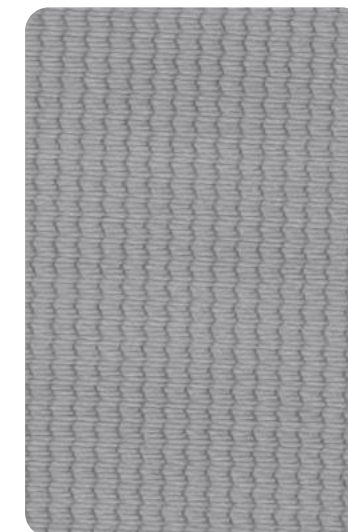
Anti bacterial



E 6002



E 6001



E 6004



E 6003



E 6006



E 6005

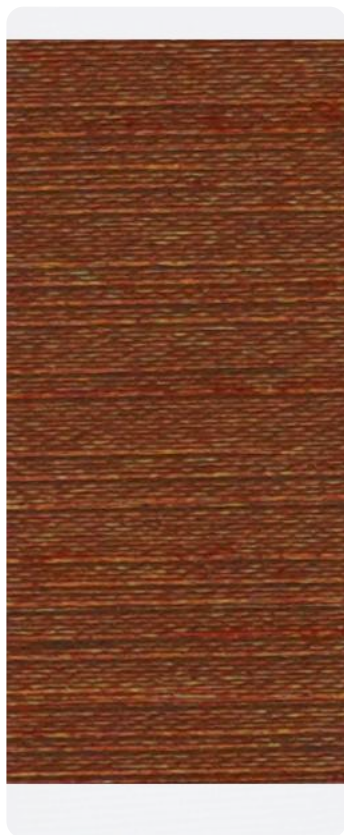


Compositon : 100% polyester      Colour fastness : Grade 6 to 8  
Thickness : 0.48mm ± 5%      Weight : 140g/m² ± 5%  
Width : 280cm      Repeat : Solid 90mm  
Blackout : 98%      Made in : Vietnam

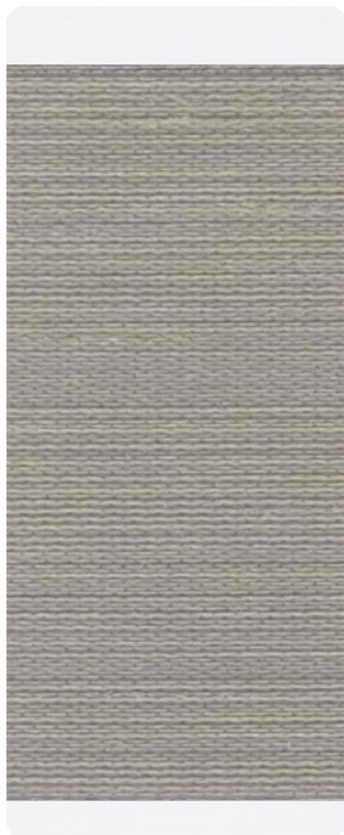
MARNIE BLACKOUT



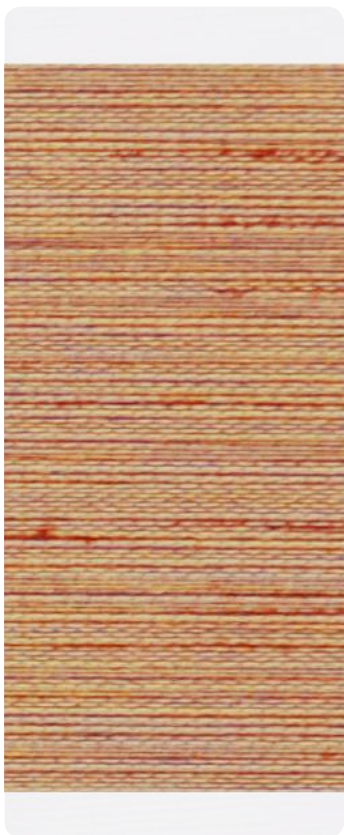
M 315



M 311



M 322



M 314



M 333



eco<sup>®</sup>  
H O M E

ECO7



Energy saving



Sound insulation



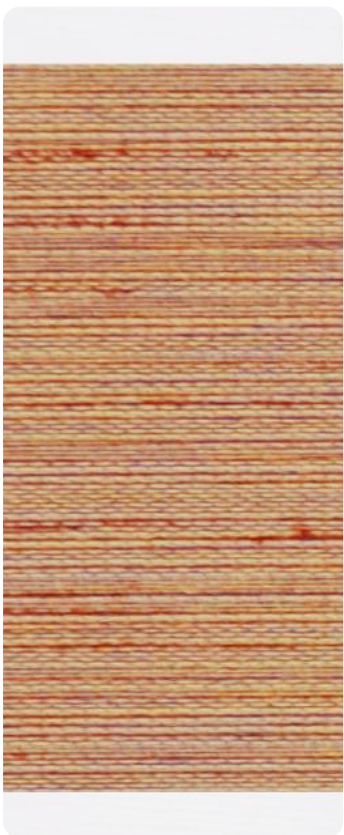
Anti-UV



Heat insulation



Anti bacterial



M 314



M 333

COLLECTION



M 311



M 322

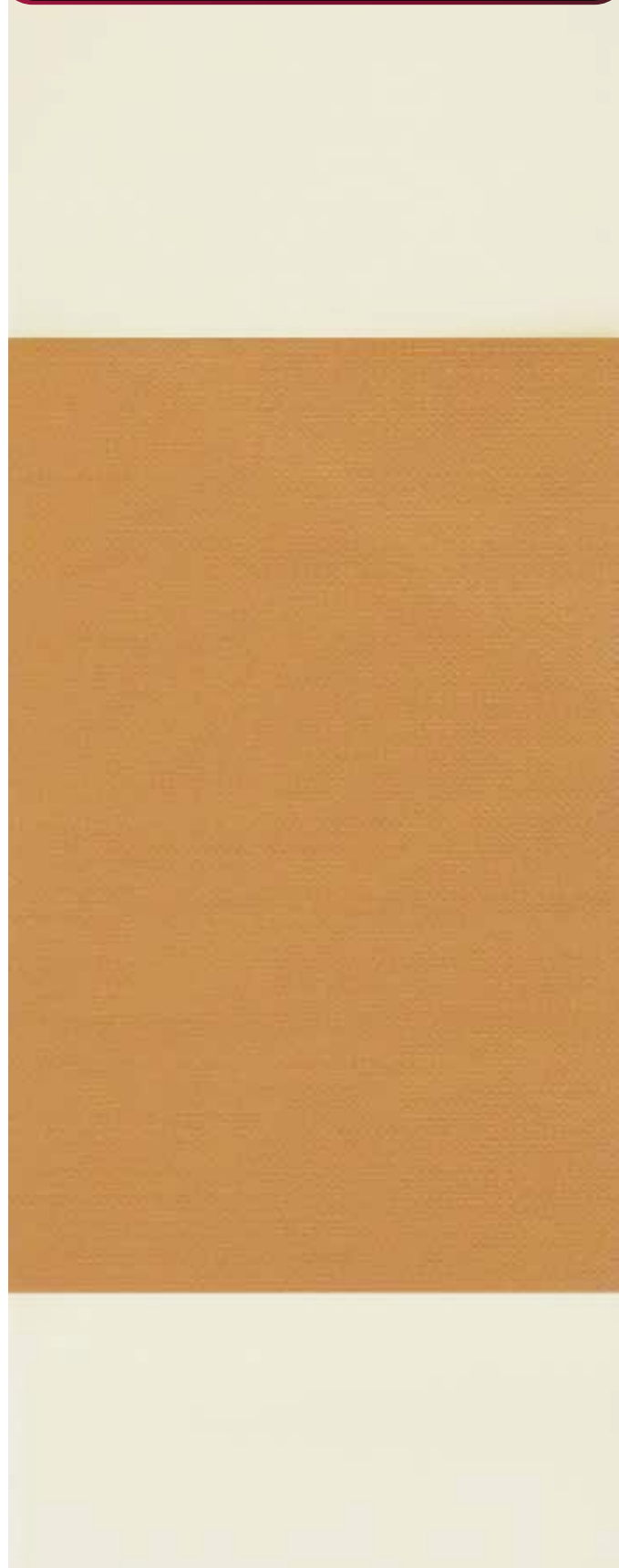


Compositon : 100% polyester  
Thickness : 0.40mm ± 5%  
Width : 280cm  
Blackout : 85%

Colour fastness : Grade 6 to 8  
Weight : 140g/m² ± 5%  
Repeat : Solid 140mm  
Sheer 100mm  
Made in : Vietnam

eco<sup>®</sup>  
H O M E

SOUL.E 



SL 6004



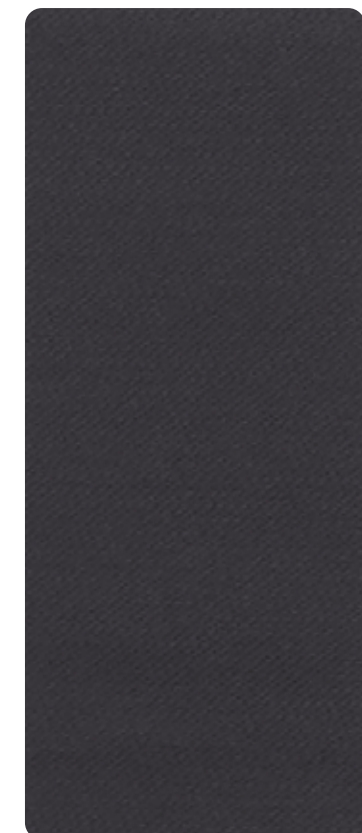
SL 6005



SL 6006



SL 6007



SL 6008



ECO7

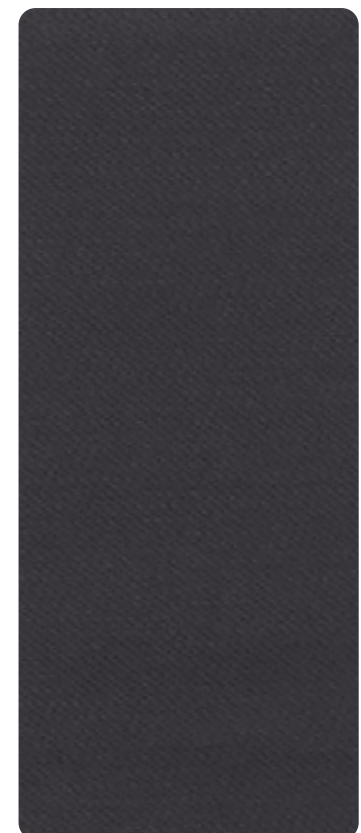
COLLECTION



SL 6006



SL 6005



SL 6008



SL 6007



Composition : 100% polyester    Colour fastness : Grade 4  
Thickness : 0.48mm ± 5%    Weight : 150g/m² ± 5%  
Width : 280cm    Repeat : Solid 95mm  
Blackout : 96%    Made in : Korea

OPERA.E BLACKOUT 



OP O3



OP O1



OP O2



OP O4



eco<sup>®</sup>  
H O M E

ECO7



OP O2



OP O4



COLLECTION



OP O1



Compositon : 100% polyester  
Thickness : 0.46mm ± 5%  
Width : 280cm  
Blackout : 96%

Colour fastness : Grade 4  
Weight : 145g/m² ± 5%  
Repeat : Solid 75mm  
Sheer 50mm  
Made in : Korea

ZARA.E BLACKOUT



ZA O4

eco<sup>®</sup>  
H O M E

ZA O2



ZA O3



15B

ECO7



ZA O2

ZA O3

15B

COLLECTION

ZA O1



Composition : 100% polyester  
Thickness : 0.40mm ± 5%  
Width : 280cm  
Blackout : 85%  
Colour fastness : Grade 6 to 8  
Weight : 140g/m² ± 5%  
Repeat : Solid 75mm  
Sheer 50mm  
Made in : Vietnam

eco<sup>®</sup>  
H O M E

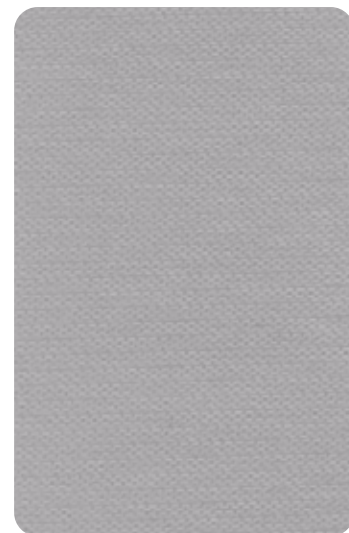
BIG BANG.E 



BG 37



BG 31



BG 33



BG 37



BG 32



BG 34



BG 38



ECO7



BG 32



BG 34

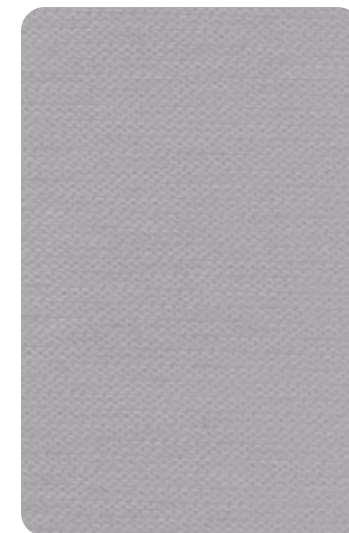


BG 38

COLLECTION



BG 31



BG 33



BG 37



Composition : 100% polyester  
Thickness : 0.45mm ± 5%  
Width : 280cm  
Blackout : 90%

Colour fastness : Grade 6 to 8  
Weight : 240g/m² ± 5%  
Repeat : Solid 75mm  
Sheer 50mm  
Made in : Vietnam

PAUL STUART.E BLACKOUT 

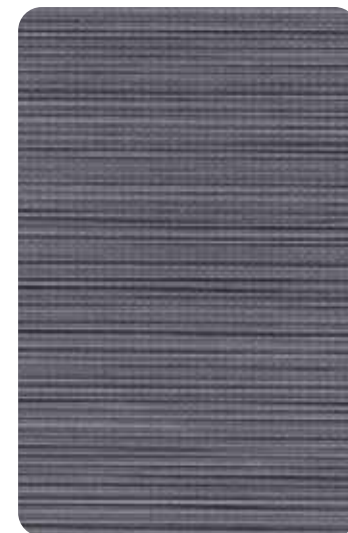


P 845

eco<sup>®</sup>  
H O M E



P 844



P 846



P 848



P 845



P 847



P 849



ECO7



P 845



P 844

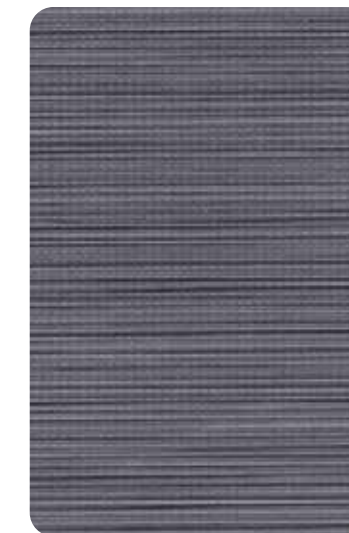


P 849

COLLECTION



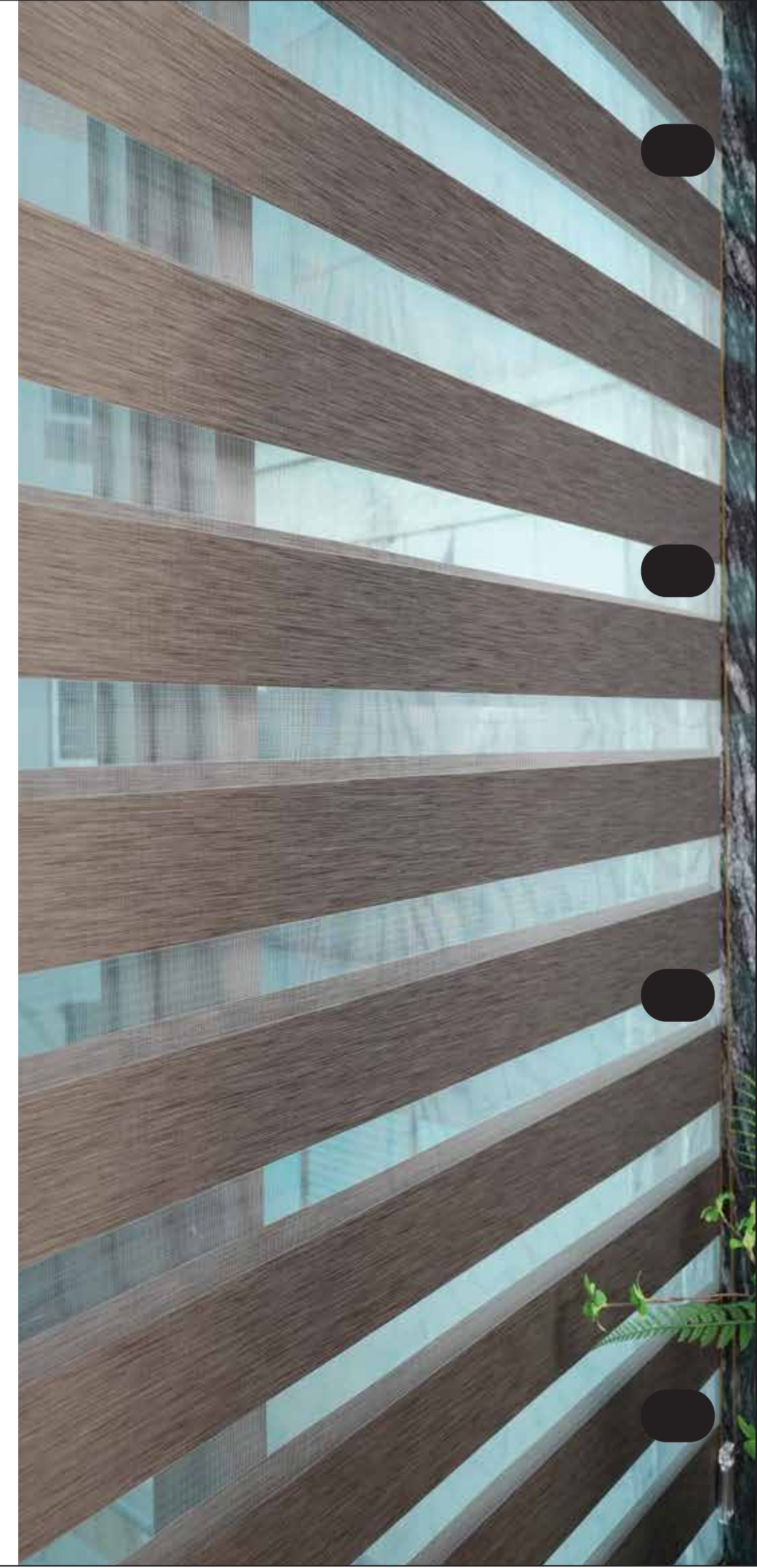
P 844



P 846



P 848



Composition : 100% polyester      Colour fastness : Grade 6 to 8  
Thickness : 0.50mm ± 5%      Weight : 200g/m² ± 5%  
Width : 280cm      Repeat : Solid 90mm  
Blackout : 95%      Made in : Vietnam

ECO 5.E BLACKOUT



E 5003

E 5002

eco<sup>®</sup>  
H O M E

E 5004

E 5005



ECO7



E 5004

E 5005

COLLECTION

E 5002



Composition : 100% polyester  
Thickness : 0.50mm ± 5%  
Width : 280cm  
Blackout : 95%  
Colour fastness : Grade 6 to 8  
Weight : 143g/m² ± 5%  
Repeat : Solid 75mm  
Sheer 55mm  
Made in : Vietnam

eco<sup>®</sup>  
H O M E

LUII 16.E BLACKOUT 



L 410



L 413



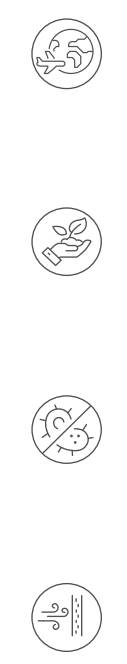
L 414



L 417



L 421



ECO7

COLLECTION



L 414



L 413



L 421



L 417



Compositon : 100% polyester  
Thickness : 0.54mm ± 5%  
Width : 280cm  
Blackout : 95%

Colour fastness : Grade 6 to 8  
Weight : 145g/m² ± 5%  
Repeat : Solid 80mm  
Sheer 50mm  
Made in : Vietnam

RICHARD MILLE.E BLACKOUT 



R 642

eco<sup>®</sup>  
H O M E



R 640



R 645



R 646



R 650



ECO7



Energy saving



Sound insulation



Anti-UV



Heat insulation



Anti bacterial



R 645



R 650

COLLECTION



R 640



R 646



Composition : 100% polyester  
Thickness : 0.38mm ± 5%  
Width : 280cm  
Blackout : 85%

Colour fastness : Grade 7 to 8  
Weight : 295g/m² ± 5%  
Repeat : Solid 100mm  
Sheer 60mm  
Made in : Vietnam

MOYNAT.E 



M 495

eco<sup>®</sup>  
H O M E



M 496



M 497



M 498



ECO7



M 497



M 498

COLLECTION



M 496



Composition : 100% polyester      Colour fastness : Grade 6 to 8  
 Thickness : 0.50mm ± 5%      Weight : 200g/m² ± 5%  
 Width : 280cm      Repeat : Solid 90mm  
 Blackout : 95%      Made in : Vietnam

eco<sup>®</sup>  
H O M E

ECO 8.E BLACKOUT 



E 8005



E 8001



E 8002



E 8004



E 8005



ECO7



E 8002



E 8005

COLLECTION



E 8001



E 8004



Composition : 100% polyester  
Thickness : 0.50mm ± 5%  
Width : 280cm  
Blackout : 90%

Colour fastness : Grade 6 to 8  
Weight : 155g/m² ± 5%  
Repeat : Solid 100mm  
Sheer 70mm  
Made in : Vietnam

NISSAN.E BLACKOUT



N 264

N 261

N 263

eco<sup>®</sup>  
H O M E

N 262



ECO7

COLLECTION



N 262

N 263

N 261



Compositon : 100% polyester

Colour fastness : Grade 4

Thickness : 0.43mm  $\pm$  5%

Weight : 135g/m<sup>2</sup> ± 5%

Width : 280cm

Repeat : Solid 90mm  
: Sheer 60mm

Blackout : 92%

Made in : Vietnam

TAYCAN.E BLACKOUT 



T 214



T 215



T 216



T 217



ECO7

COLLECTION



Energy saving



Sound insulation



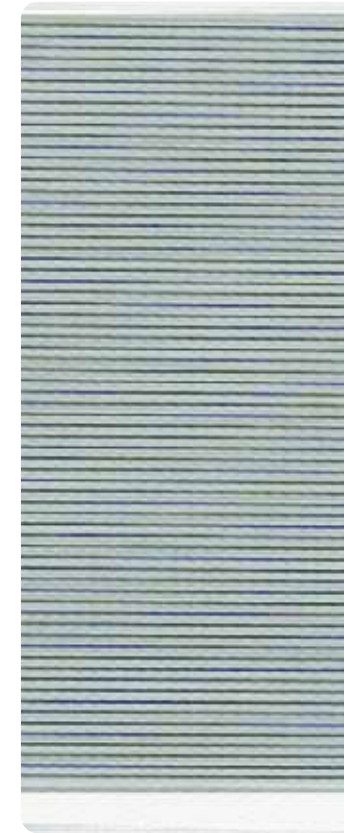
Anti-UV



Heat insulation



Anti bacterial



T 215



T 217



T 214



T 216



Composition : 100% polyester

Colour fastness : Grade 6 to 8

Thickness : 0.40mm ± 5%

Weight : 140g/m² ± 5%

Width : 280cm

Repeat : Solid 100mm  
Sheer 70mm

Blackout : 90%

Made in : Vietnam

CLASS.E BLACKOUT

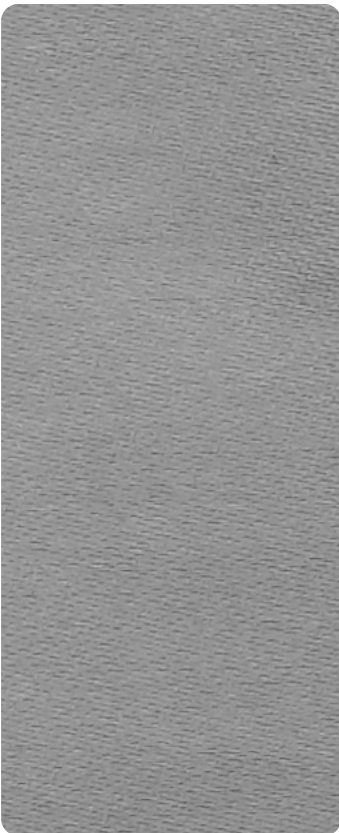




C 422



C 421



C 424



C 423



C 425

eco<sup>®</sup>

H O M E



ECO7



C 423

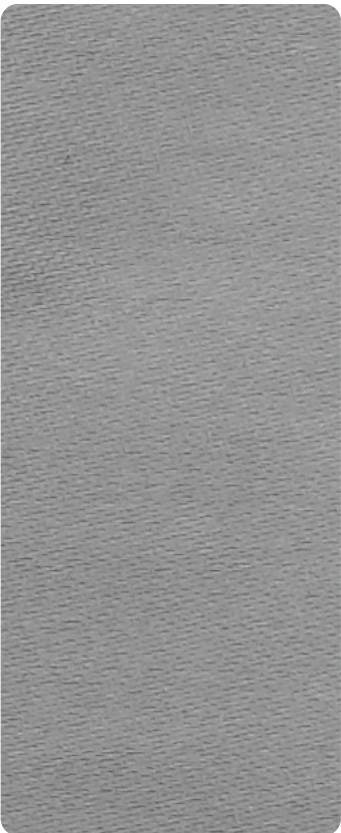


C 425

COLLECTION



C 421



C 424



Composition : 100% polyester      Colour fastness : Grade 6 to 8  
 Thickness : 0.50mm ± 5%      Weight : 200g/m² ± 5%  
 Width : 280cm      Repeat : Solid 80mm  
 Blackout : 95%      Made in : Vietnam

ECO 9.E BLACKOUT 



E 9005



E 9003



E 9004



E 9006

eco<sup>®</sup>  
H O M E



ECO7



E 9004



E 9006



COLLECTION



E 9003



Colour fastness : Grade 6 to 8

Weight : 138g/m<sup>2</sup> ± 5%

Repeat : Solid 80mm  
Shear 50mm

Made in : Vietnam



This image shows a blank, aged, cream-colored page, likely an endpaper or flyleaf of a book. The paper has a slightly textured appearance with subtle variations in tone, ranging from a light cream to a pale yellowish-brown, suggesting age and possibly exposure to light or moisture. There are no markings, text, or illustrations on the page.



UL  
GREENGUARD  
PRODUCT CERTIFIED FOR  
LOW CHEMICAL EMISSIONS  
UL.COM/GG  
UL 2818  
GOLD



This image shows a blank, aged, cream-colored page, likely an endpaper or flyleaf of a book. The paper has a slightly textured appearance with some minor discoloration and faint smudges, characteristic of old paper. The left edge of the page shows the binding of the book.

S 750

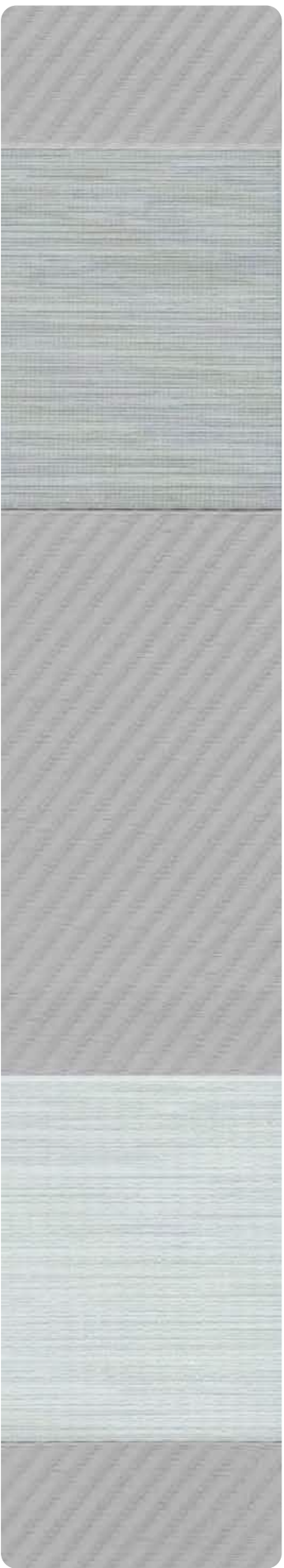
Composition : 100% polyester  
Thickness : 0.52mm ± 5%  
Width : 280cm  
Blackout : 95%

Colour fastness : Grade 6 to 8  
Weight : 158g/m² ± 5%  
Repeat : Solid 80mm  
Sheer 50mm  
Made in : Vietnam

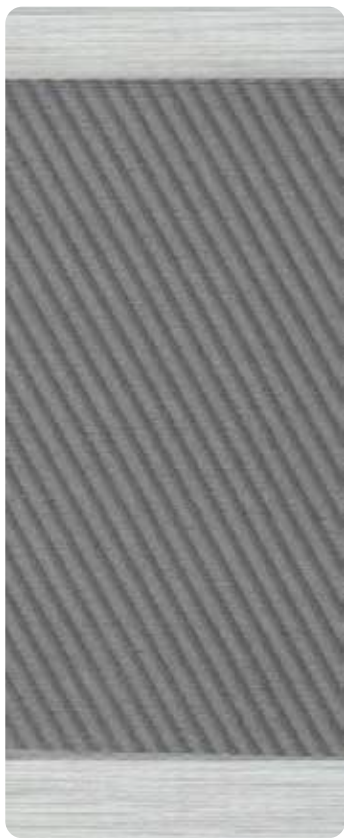
VOLVO.E BLACKOUT



V 162



V 153



V 154



V 159



eco<sup>®</sup>  
H O M E

ECO7

COLLECTION



Energy saving



Sound insulation



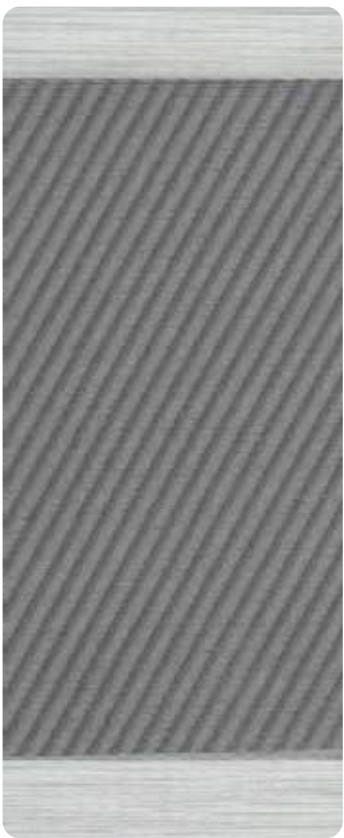
Anti-UV



Heat insulation



Anti bacterial



V 154



V 159



V 153



Composition : 100% polyester  
Thickness : 0.60mm ± 5%  
Width : 280cm  
Blackout : 95%  
Colour fastness : Grade 6 to 8  
Weight : 190g/m² ± 5%  
Repeat : Solid 100mm  
Sheer 70mm  
Made in : Vietnam

VIVID.E BLACKOUT 



V 195

eco<sup>®</sup>  
H O M E



V 190



V 191



V 192



V 194



ECO7

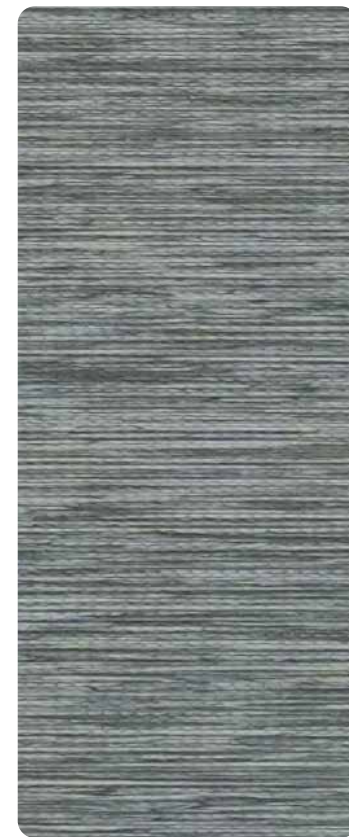


V 191



V 194

COLLECTION



V 190



V 192



Composition : 100% polyester  
Thickness : 0.50mm ± 5%  
Width : 280cm  
Blackout : 99%

Colour fastness : Grade 6 to 8  
Weight : 319g/m² ± 5%  
Repeat : Solid 100mm  
Sheer 70mm  
Made in : Vietnam

AUD.I.E BLACKOUT



A 971



A 972

eco<sup>®</sup>  
H O M E



A 973



A 974



ECO7



A 972



A 974

COLLECTION



A 971



A 973



Compositon : 100% polyester      Colour fastness : Grade 6 to 8  
Thickness : 0.55mm ± 5%      Weight : 245g/m² ± 5%  
Width : 280cm      Repeat : Solid 120mm  
Blackout : 95%      Made in : Vietnam

OSCARD.E BLACKOUT 



O 694

eco<sup>®</sup>  
H O M E



O 691



O 692



O 693



O 695



ECO7



O 692



O 695



COLLECTION



O 691



O 693



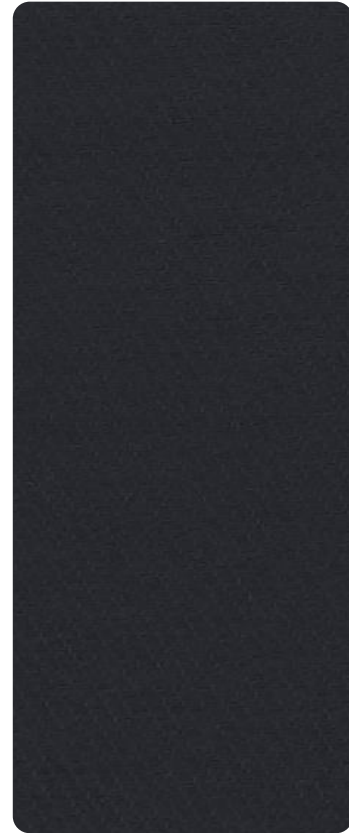
Compositon : 100% polyester      Colour fastness : Grade 6 to 8  
Thickness : 0.55mm ± 5%      Weight : 245g/m² ± 5%  
Width : 280cm      Repeat : Solid 120mm  
Blackout : 95%      Made in : Vietnam

HUGO BOSS.E BLACKOUT 



II 555

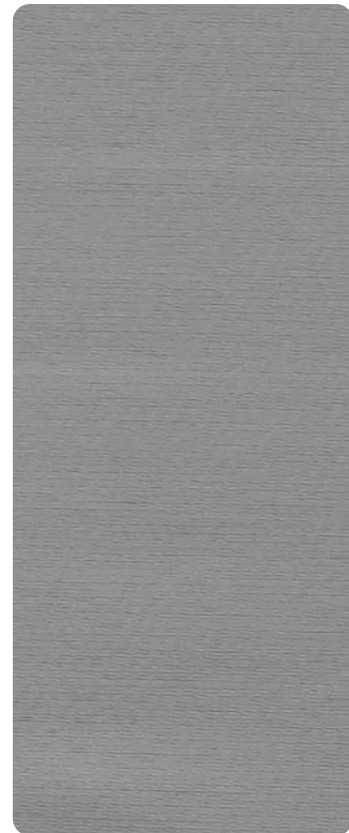
eco<sup>®</sup>  
H O M E



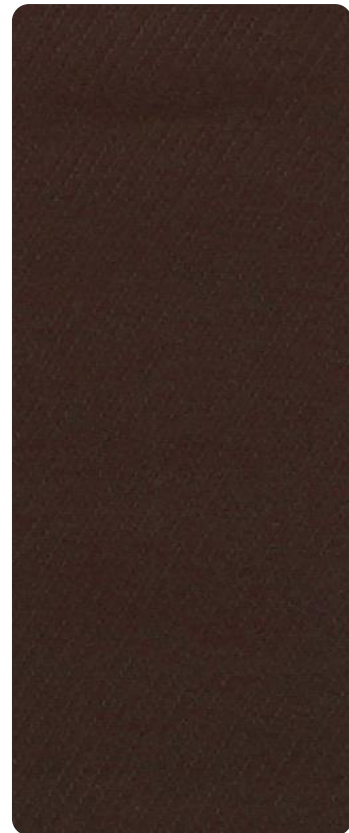
II 552



II 553



II 554



II 556



ECO7



II 553



Energy saving



Sound insulation



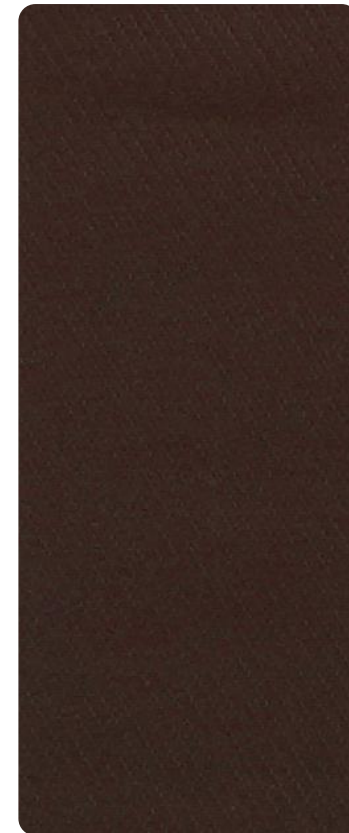
Anti-UV



Heat insulation

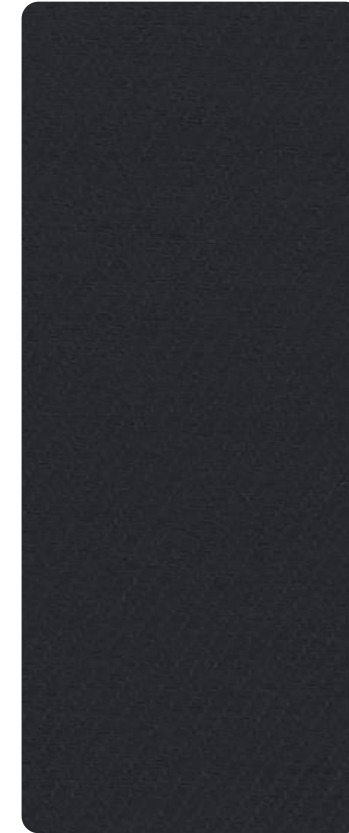


Anti bacterial

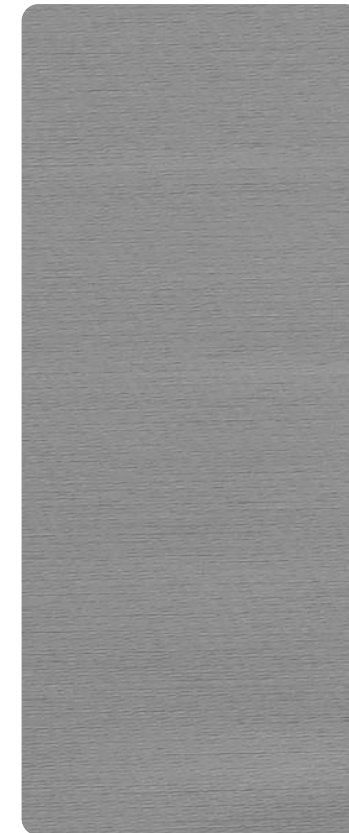


II 556

COLLECTION



II 552

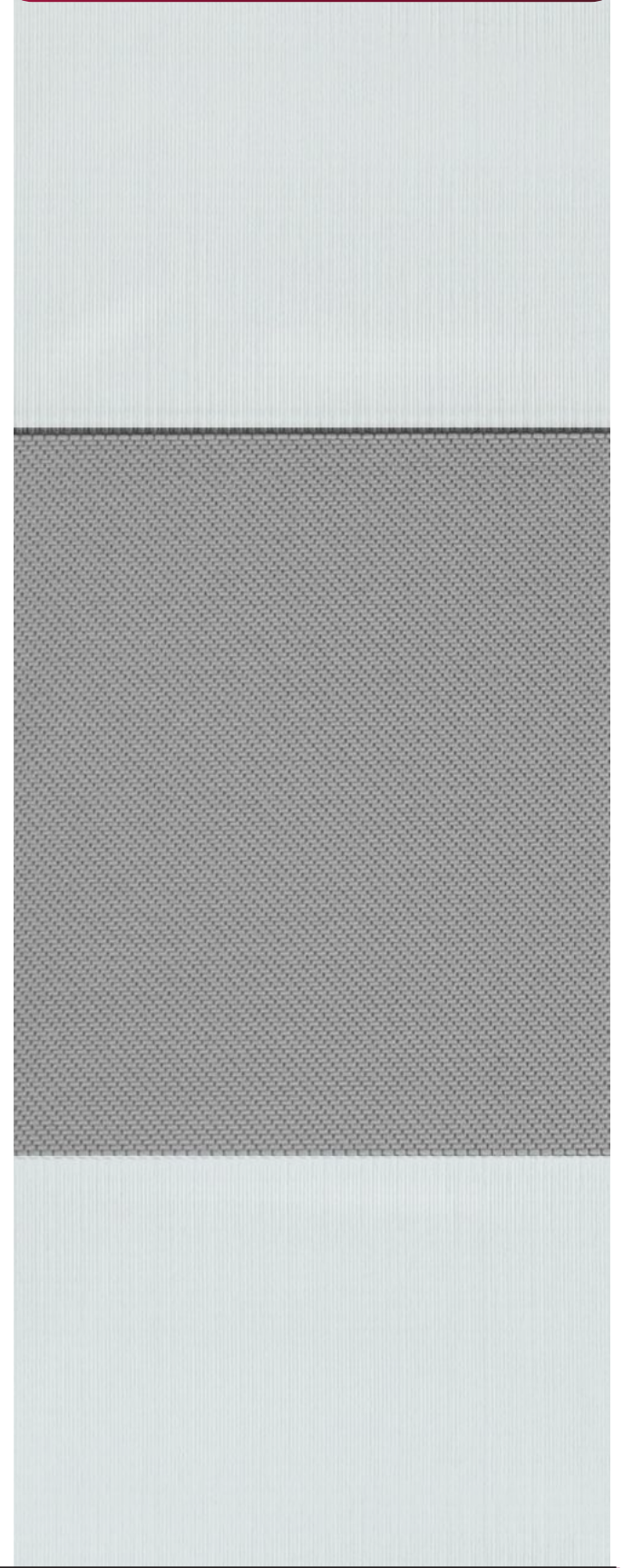


II 554



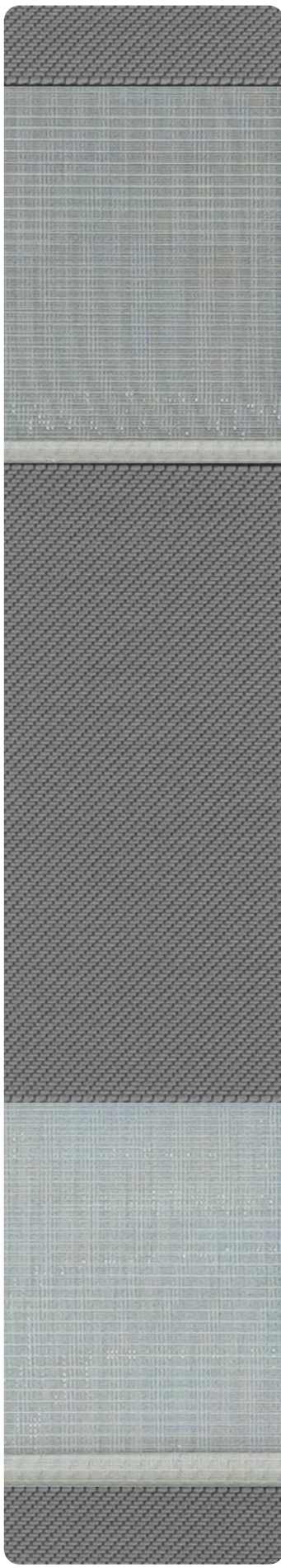
Compositon : 100% polyester      Colour fastness : Grade 6 to 8  
Thickness : 0.60mm ± 5%      Weight : 263g/m² ± 5%  
Width : 280cm      Repeat : Solid 100mm  
Blackout : 100%      Made in : Vietnam

ECO 2.E BLACKOUT 



E 205

eco<sup>®</sup>  
H O M E



E 204



E 205



E 206



ECO7

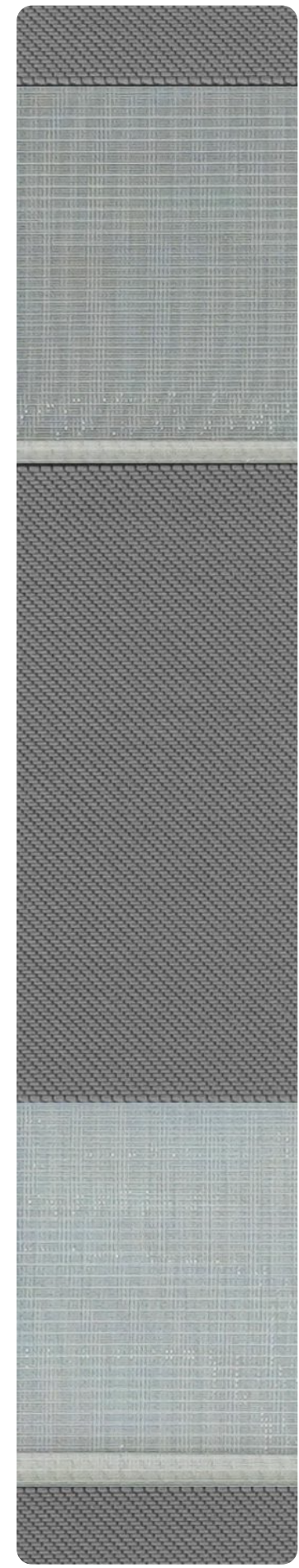


E 205



E 206

COLLECTION

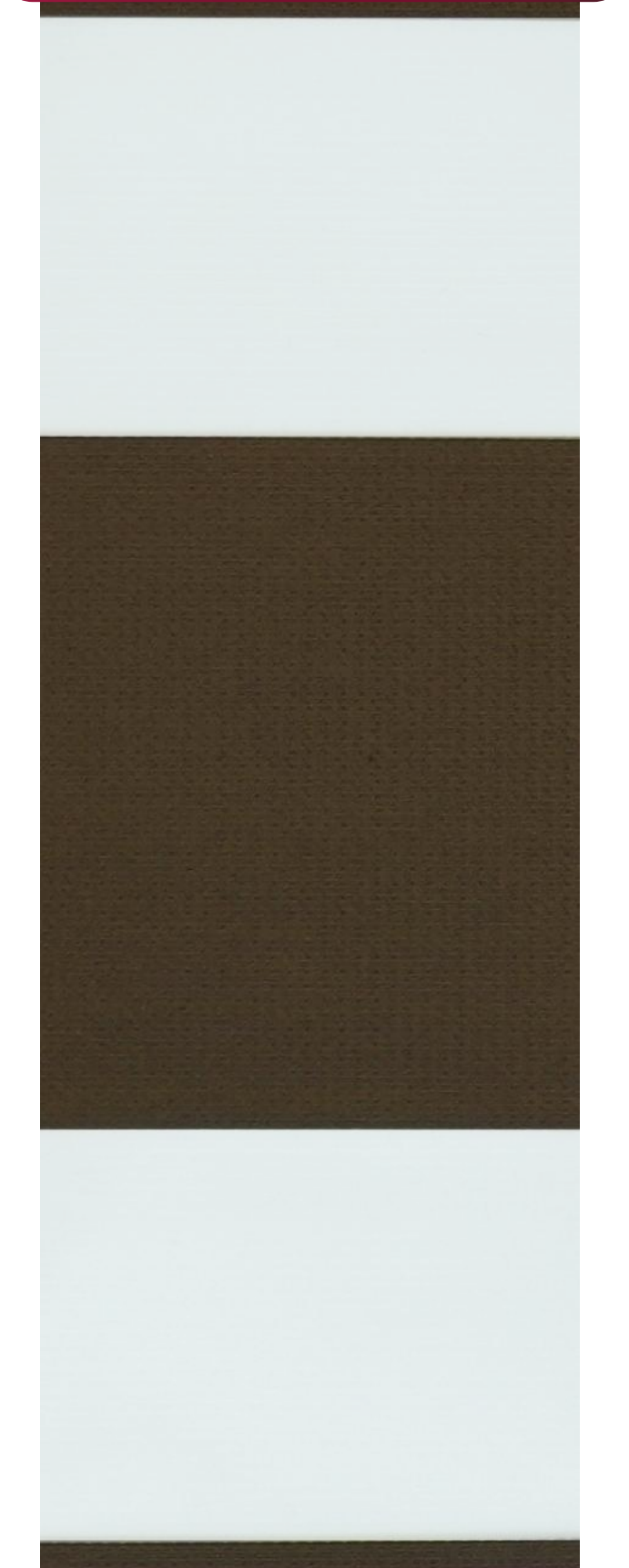


E 204



Composition : 100% polyester      Colour fastness : Grade 6 to 8  
Thickness : 0.60mm ± 5%      Weight : 291g/m² ± 5%  
Width : 280cm      Repeat : Solid 100mm  
Blackout : 100%      Made in : Vietnam

SUPER.E BLACKOUT 

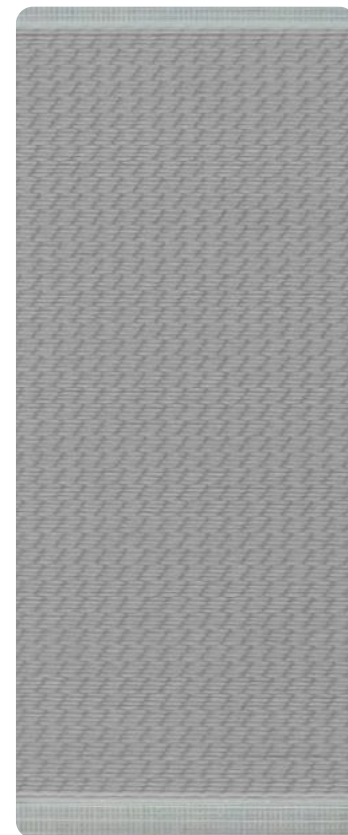


SU 107

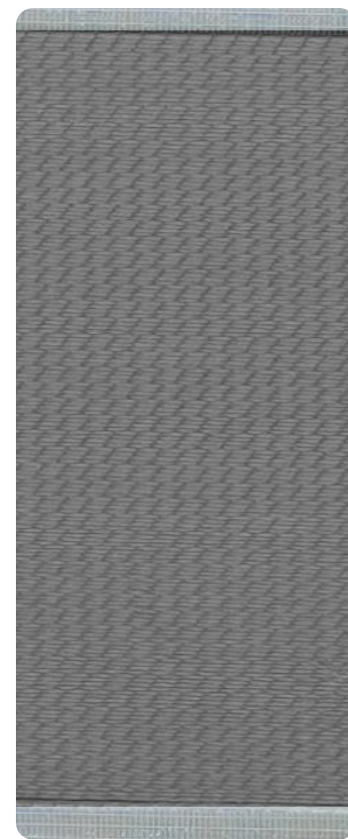
eco<sup>®</sup>  
H O M E



SU 104



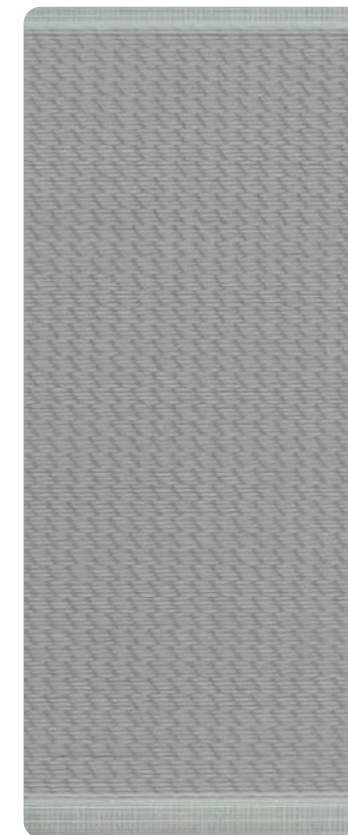
SU 105



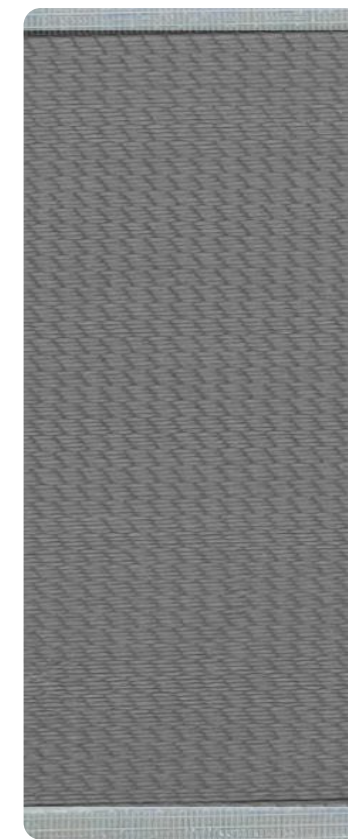
SU 106



ECO7



SU 105

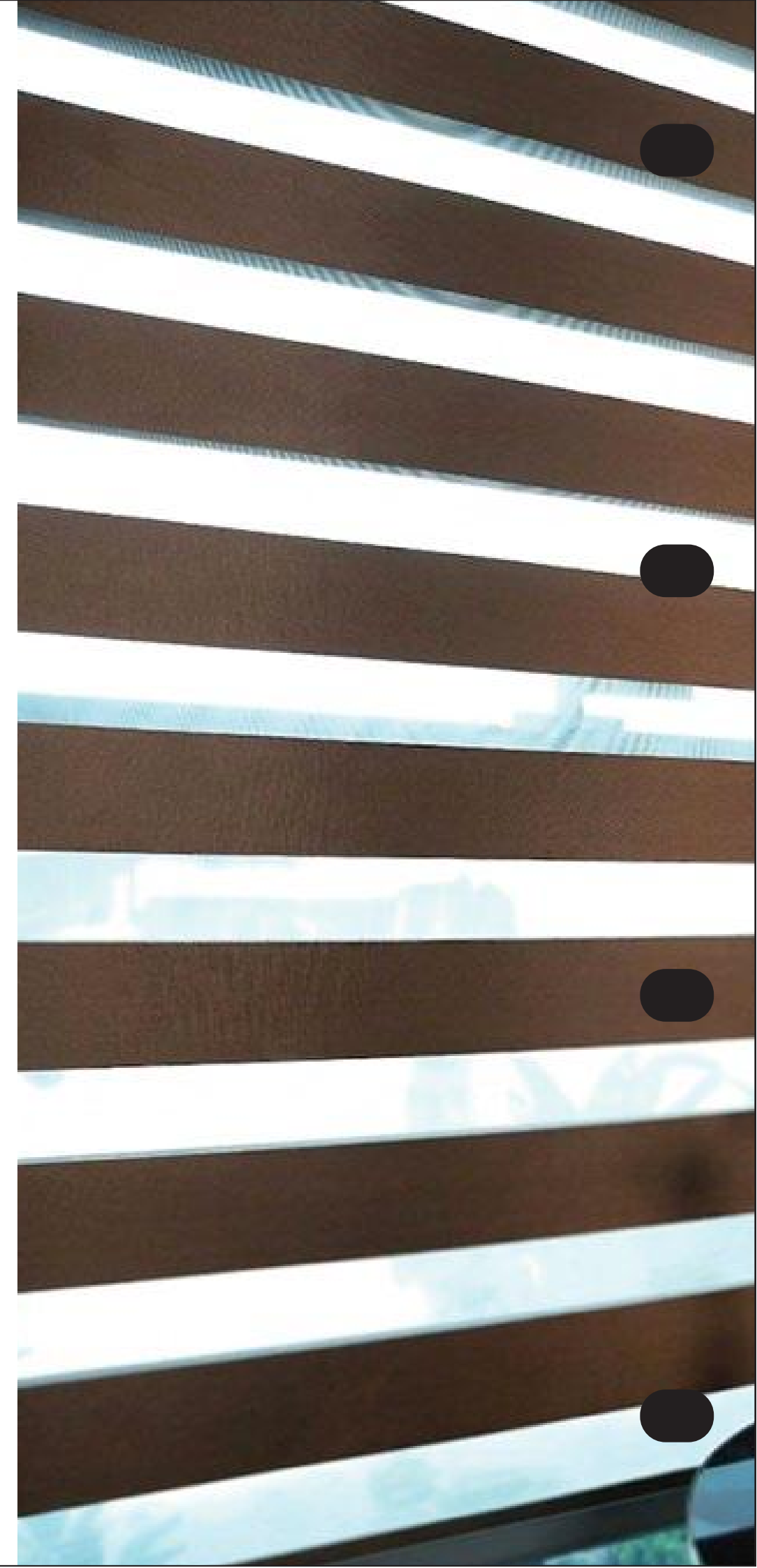


SU 106

COLLECTION

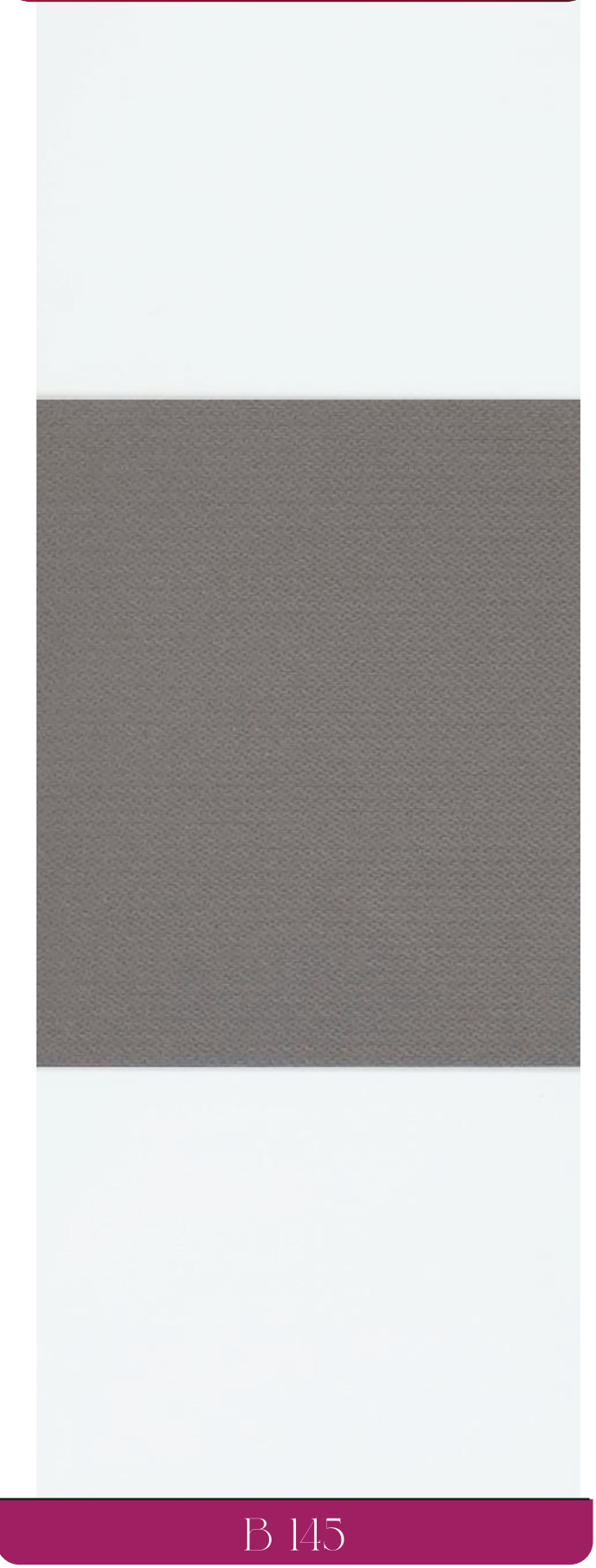


SU 104



Compositon : 100% polyester      Colour fastness : Grade 6 to 8  
 Thickness : 0.55mm ± 5%      Weight : 248g/m² ± 5%  
 Width : 280cm      Repeat : Solid 100mm  
 Blackout : 95%      Made in : Vietnam

BVLGARI.E BLACKOUT 



B 145

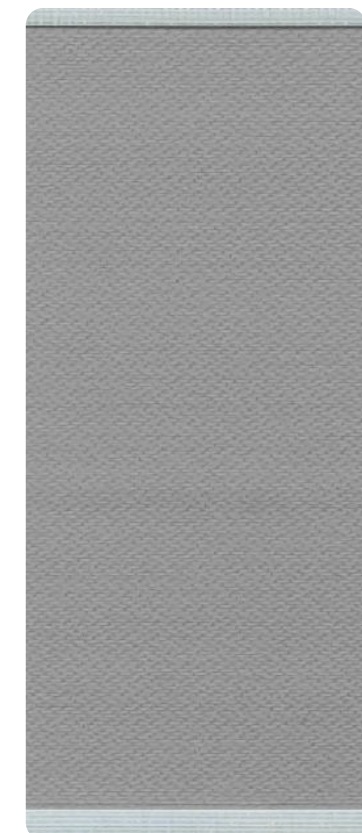
eco<sup>®</sup>  
H O M E



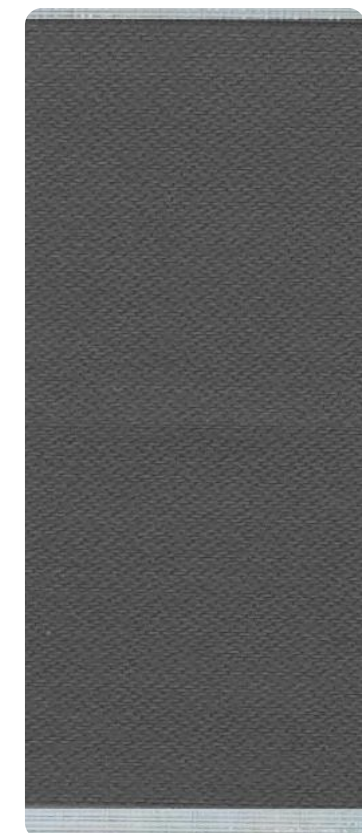
B 142



B 143



B 144

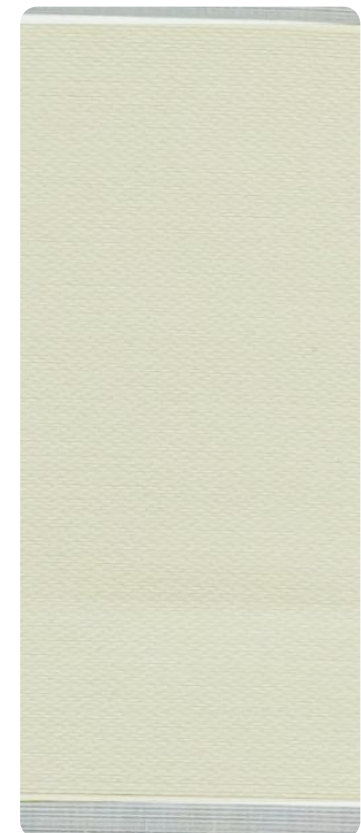


B 146

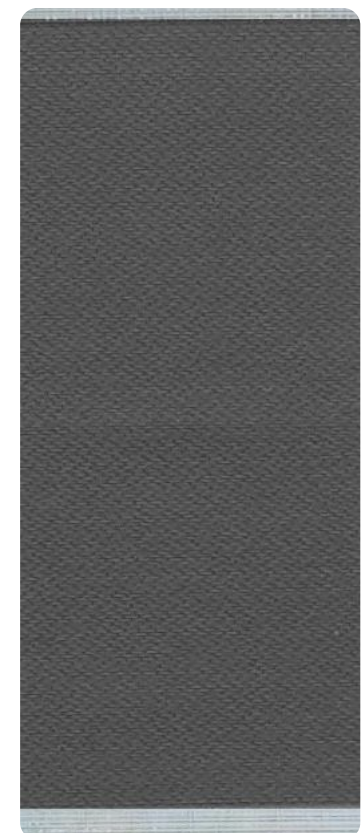


- 
- 
- 
- 

ECO7

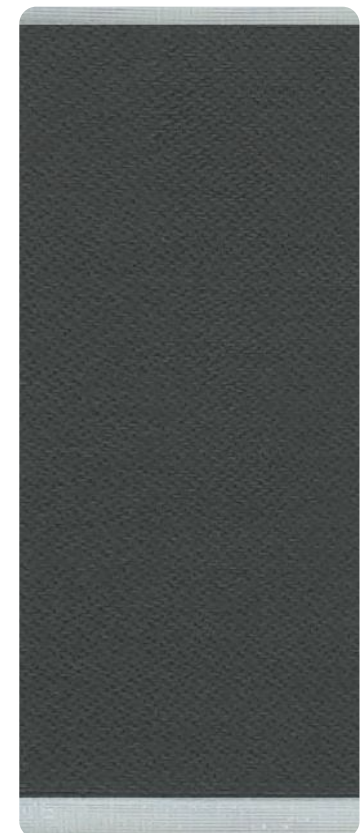


B 143

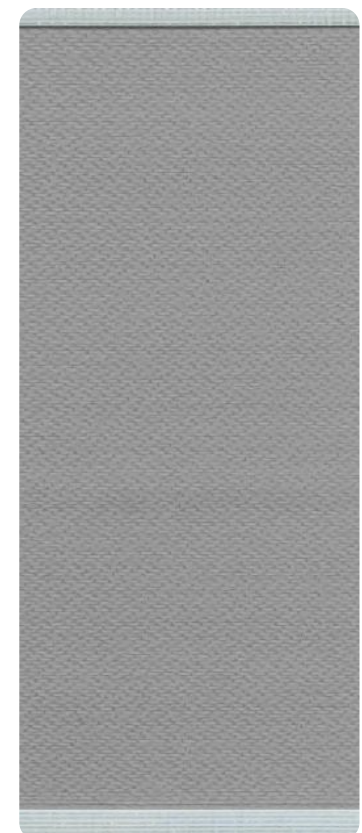


B 146

COLLECTION



B 142



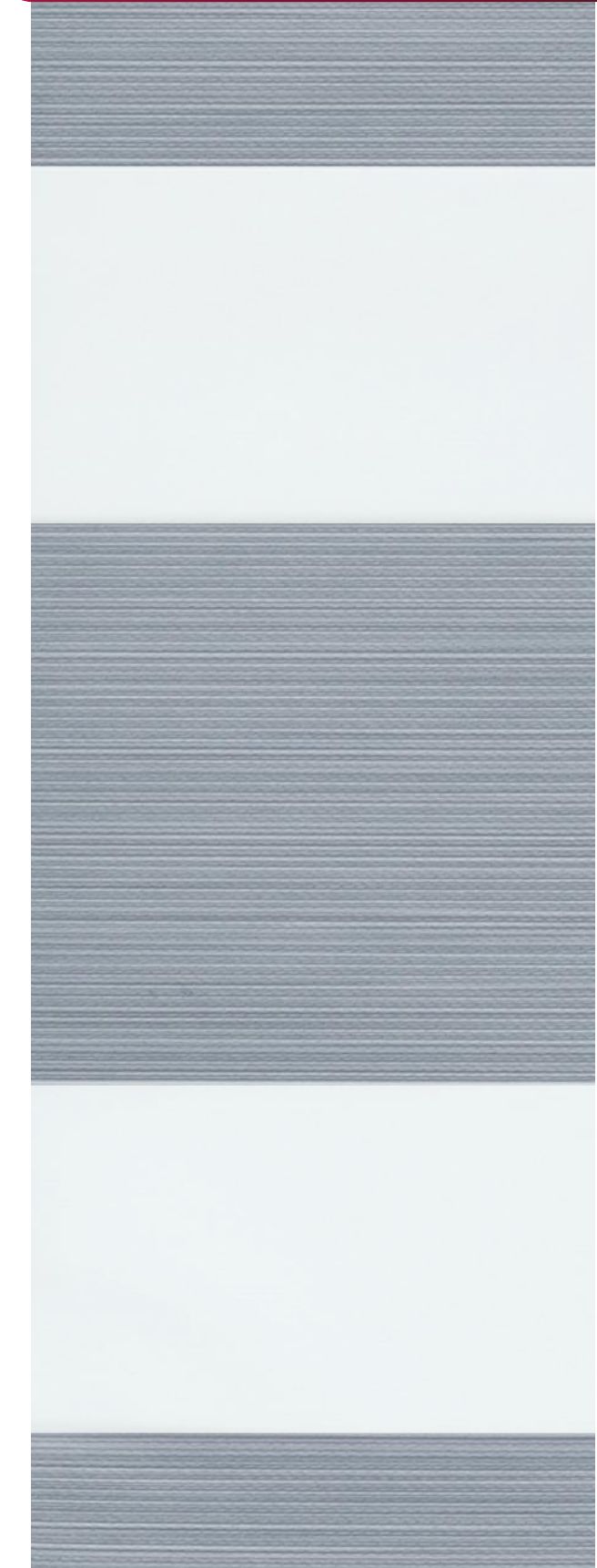
B 144

-  Energy saving
-  Sound insulation
-  Anti-UV
-  Heat insulation
-  Anti bacterial



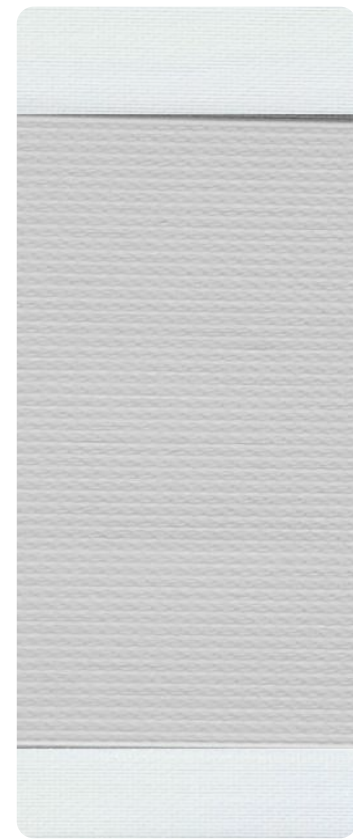
Compositon : 100% polyester      Colour fastness : Grade 6 to 8  
Thickness : 0.50mm ± 5%      Weight : 142g/m² ± 5%  
Width : 280cm      Repeat : Solid 80mm  
Blackout : 90%      Made in : Vietnam

E CLASS.E BLACKOUT 

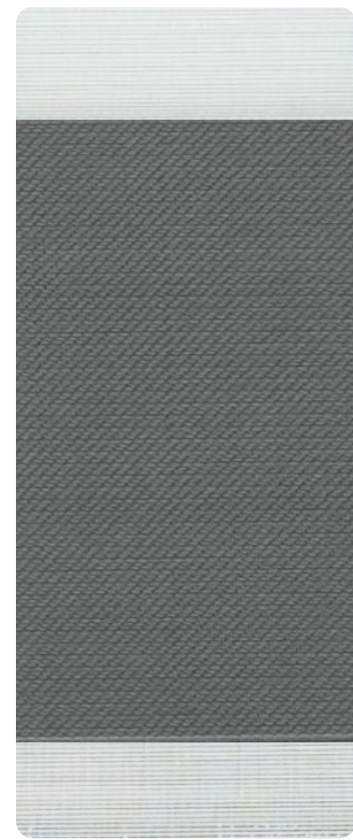


E 635

eco<sup>®</sup>  
H O M E



E 633



E 634



E 636



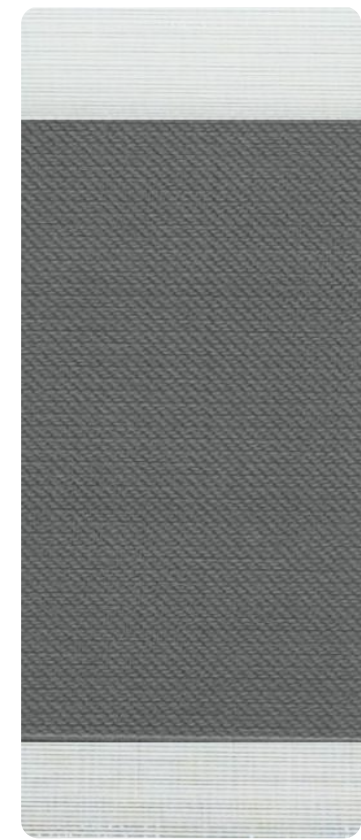
E 637



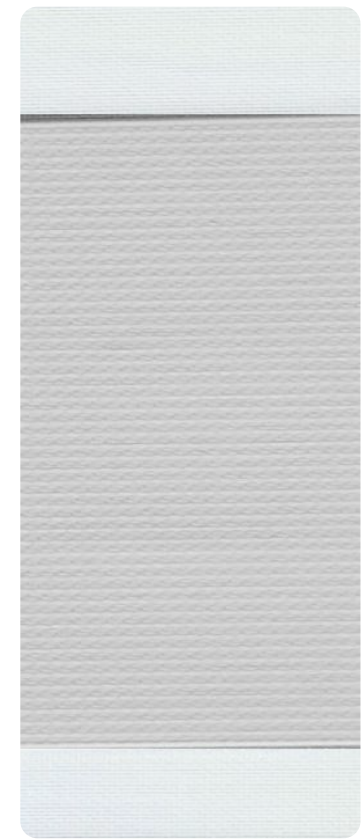
ECO7

COLLECTION

-  Energy saving
-  Sound insulation
-  Anti-UV
-  Heat insulation
-  Anti bacterial



E 634



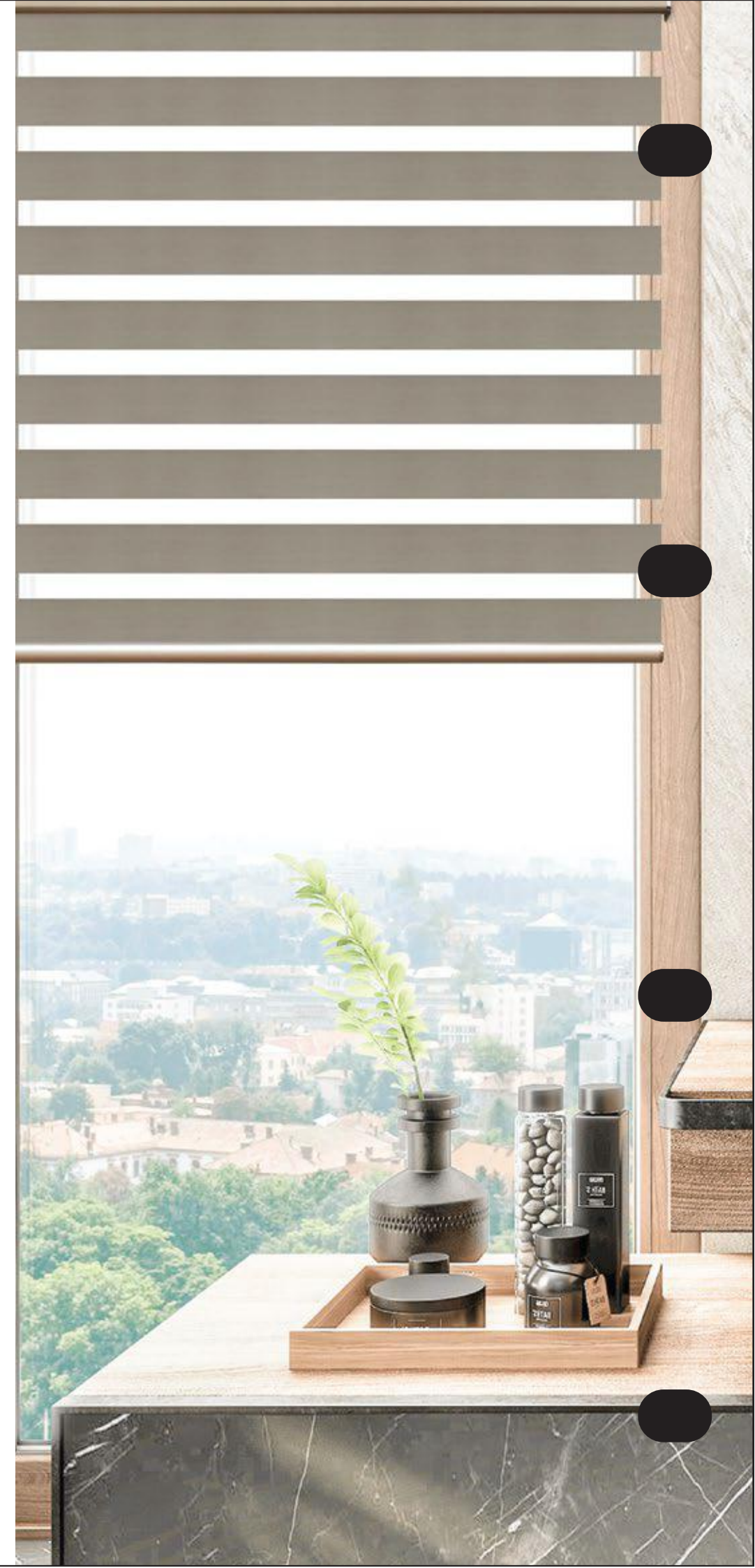
E 633



E 637

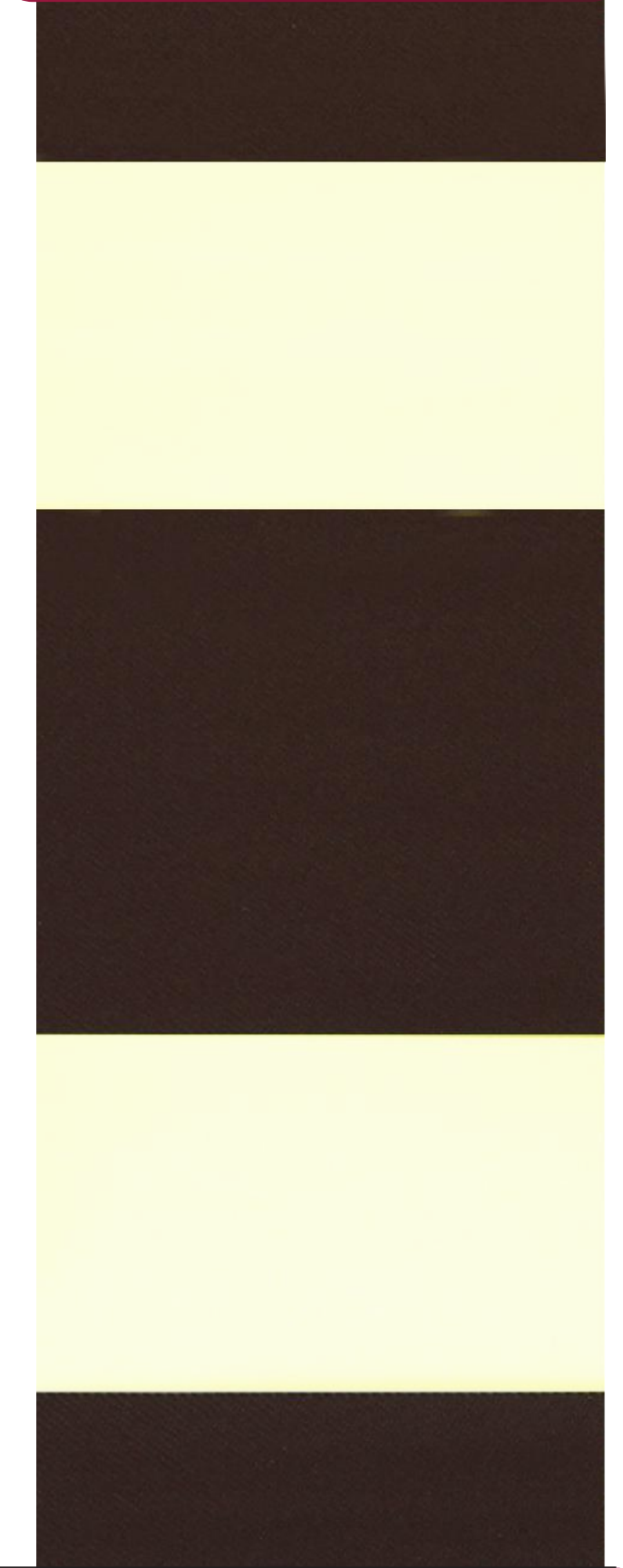


E 636



Compositon : 100% polyester      Colour fastness : Grade 6 to 8  
 Thickness : 0.52mm ± 5%      Weight : 250g/m² ± 5%  
 Width : 280cm      Repeat : Solid 75mm  
 Blackout : 98%      Made in : Vietnam

GABBANA.E BLACKOUT 



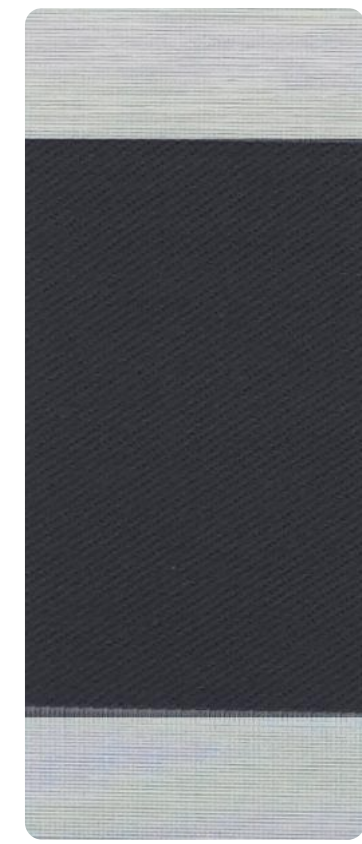
GB 1210



GB 1230



GB 1250



GB 1270

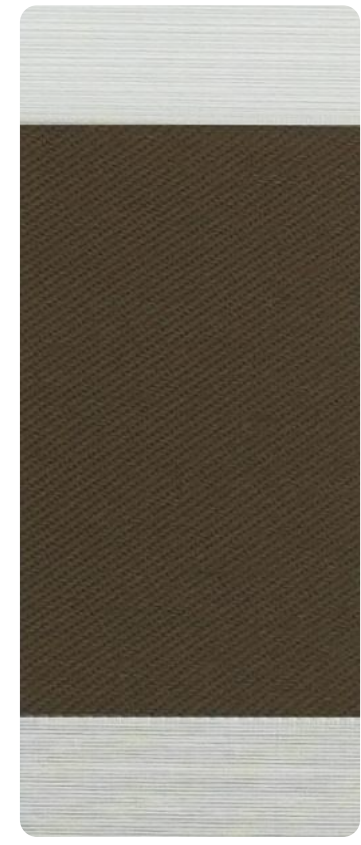
eco<sup>®</sup>  
H O M E



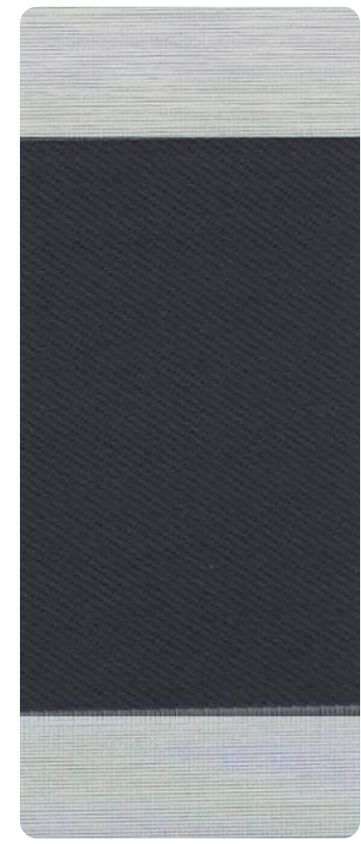
- 
- 
- 
- 

ECO7

-  Energy saving
-  Sound insulation
-  Anti-UV
-  Heat insulation
-  Anti bacterial

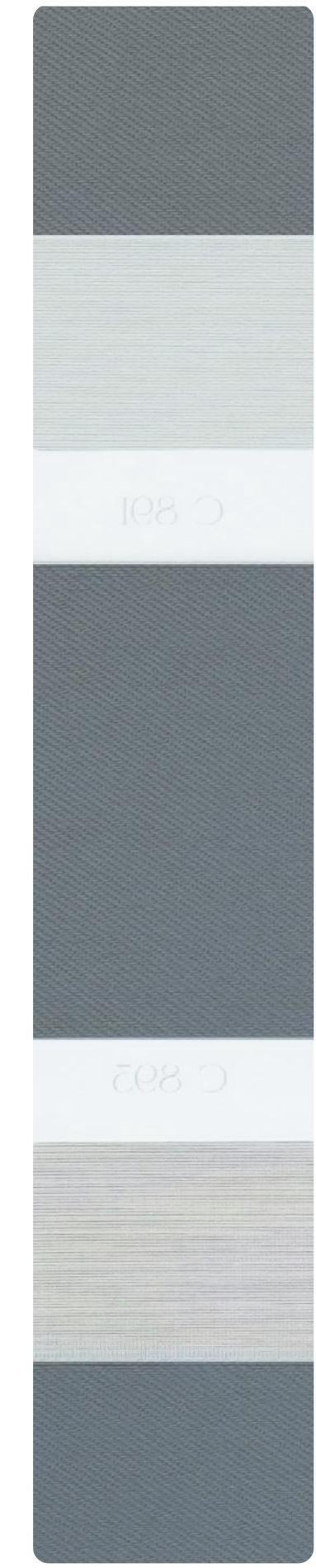


GB 1250

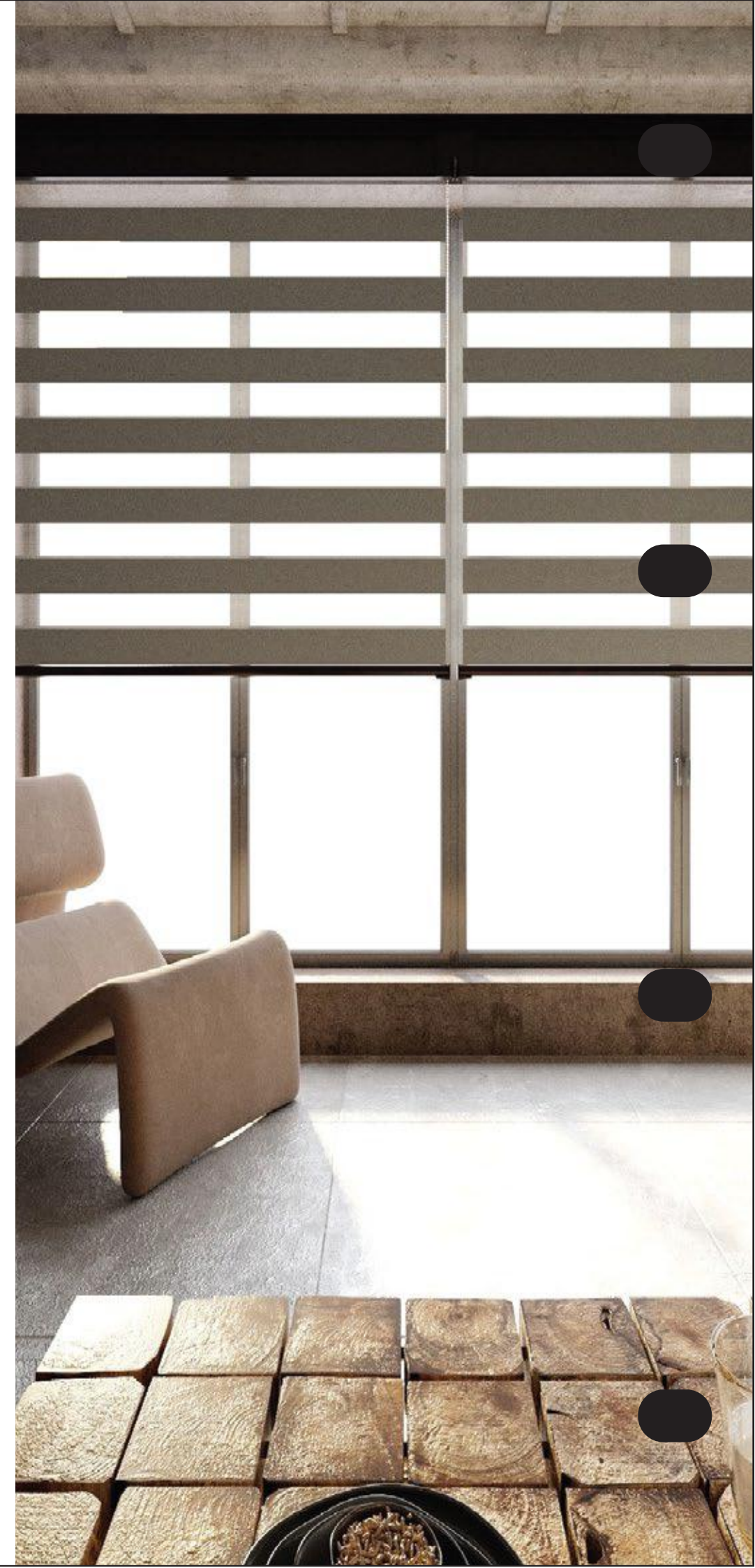


GB 1270

COLLECTION



GB 1230



Compositon : 100% polyester  
Thickness : 0.56mm ± 5%  
Width : 280cm  
Blackout : 98%

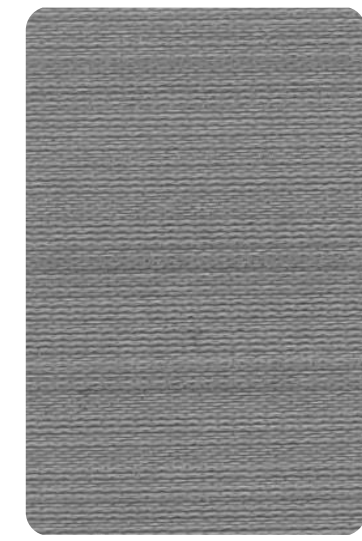
Colour fastness : Grade 6 to 8  
Weight : 159g/m² ± 5%  
Repeat : Solid 100mm  
Sheer 70mm  
Made in : Vietnam

eco<sup>®</sup>  
H O M E

CADILLAC.E BLACKOUT 



C 894



C 891



C 893



C 895



C 892



C 894



C 896



ECO7



C 892

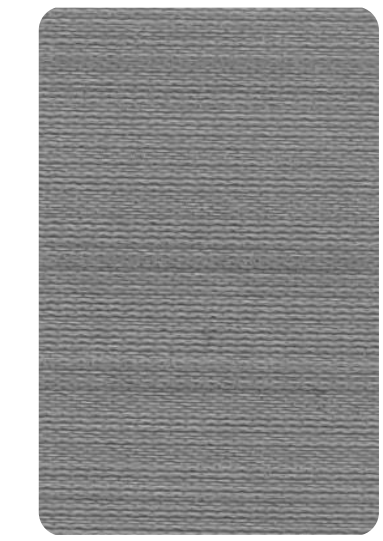


C 894



C 896

COLLECTION



C 891



C 893

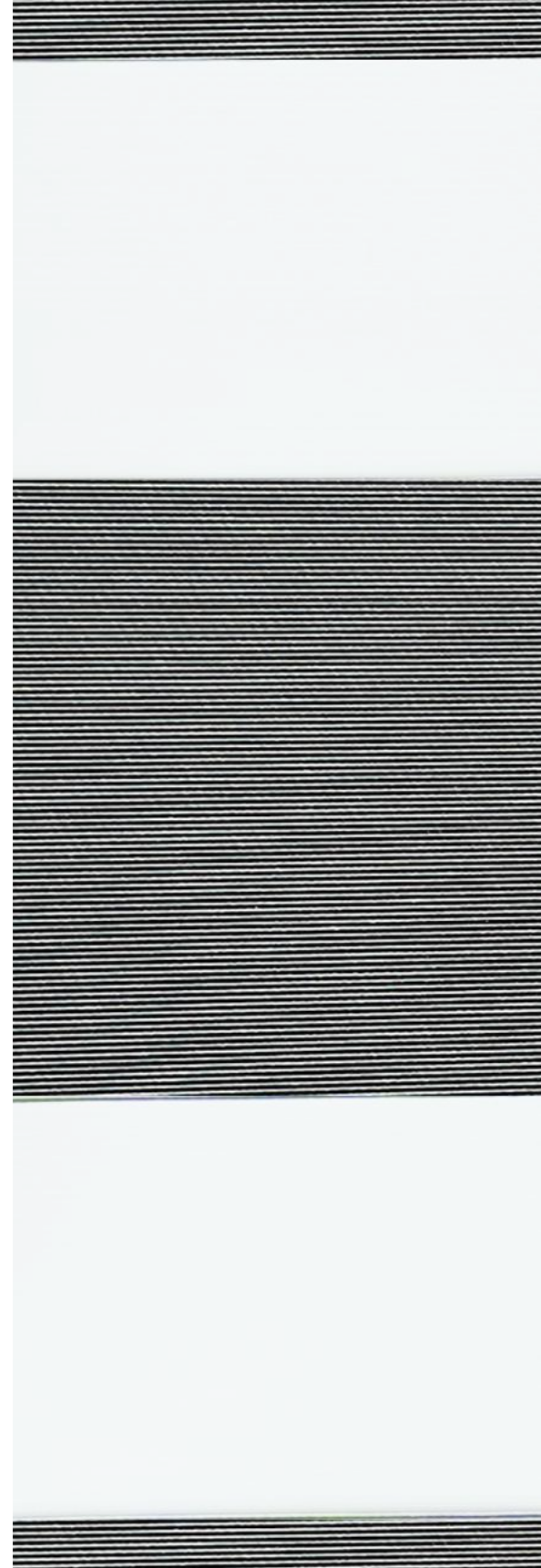


C 895



Compositon : 100% polyester  
Thickness : 0.50mm ± 5%  
Width : 280cm  
Blackout : 90%  
Colour fastness : Grade 6 to 8  
Weight : 155g/m² ± 5%  
Repeat : Solid 90mm  
Sheer 60mm  
Made in : Vietnam

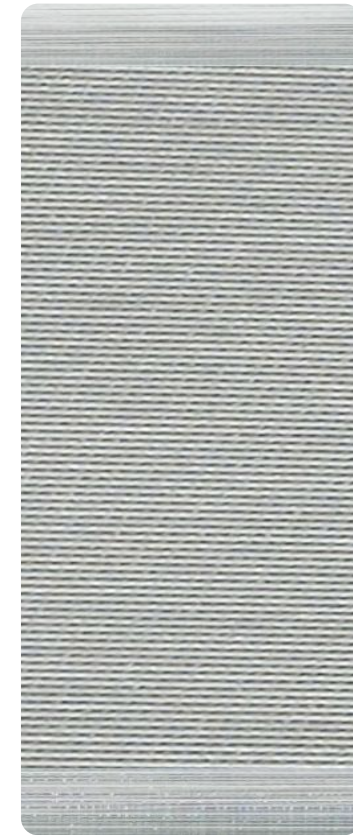
TIFFANYE BLACKOUT 



T 222



T 224



T 226

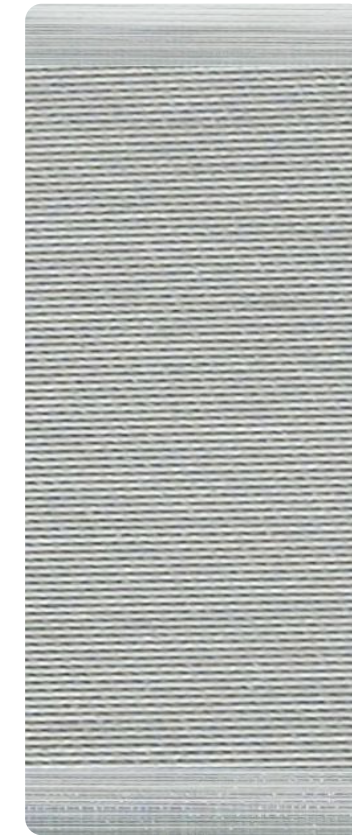


T 228

eco<sup>®</sup>  
H O M E



ECO7



T 226



T 228



COLLECTION

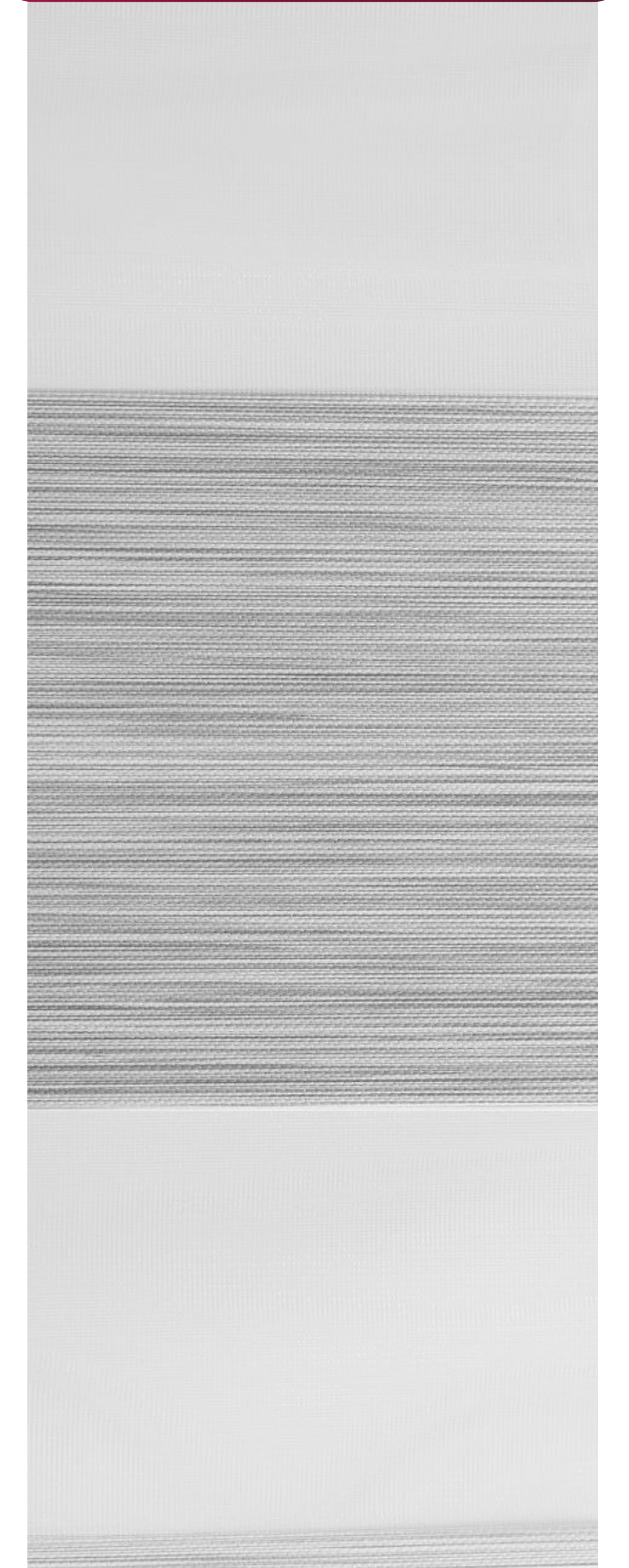


T 224



Compositon : 100% polyester      Colour fastness : Grade 6 to 8  
Thickness : 0.47mm ± 5%      Weight : 172g/m² ± 5%  
Width : 280cm      Repeat : Solid 100mm  
Blackout : 97%      Made in : Vietnam

FETRA.E BLACKOUT 



FT 005



FT 001



FT 002



FT 004

eco<sup>®</sup>  
H O M E



ECO7



FT 002



FT 004



COLLECTION



FT 001



Composition : 100% polyester      Colour fastness : Grade 6 to 8  
Thickness : 0.50mm ± 5%      Weight : 172g/m² ± 5%  
Width : 280cm      Repeat : Solid 120mm  
Blackout : 95%      Made in : Vietnam

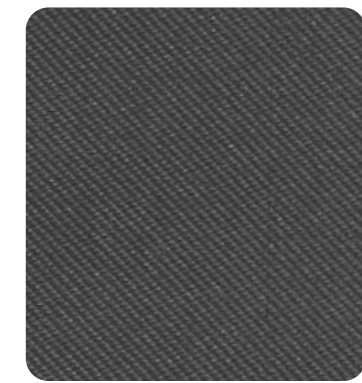
ASTON MARTIN.E BLACKOUT 



A 497



A 481



A 493



A 495

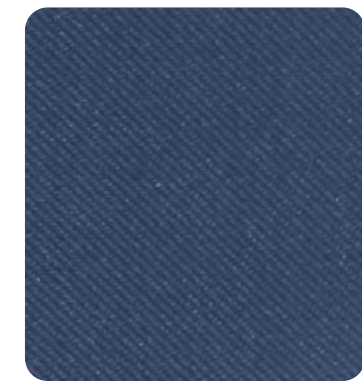


A 488

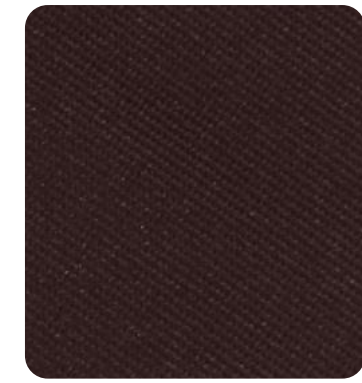
eco<sup>®</sup>  
H O M E



A 492



A 494



A 496



A 489



ECO7



A 492



A 494



A 496



A 489



COLLECTION



A 481



A 493



A 495

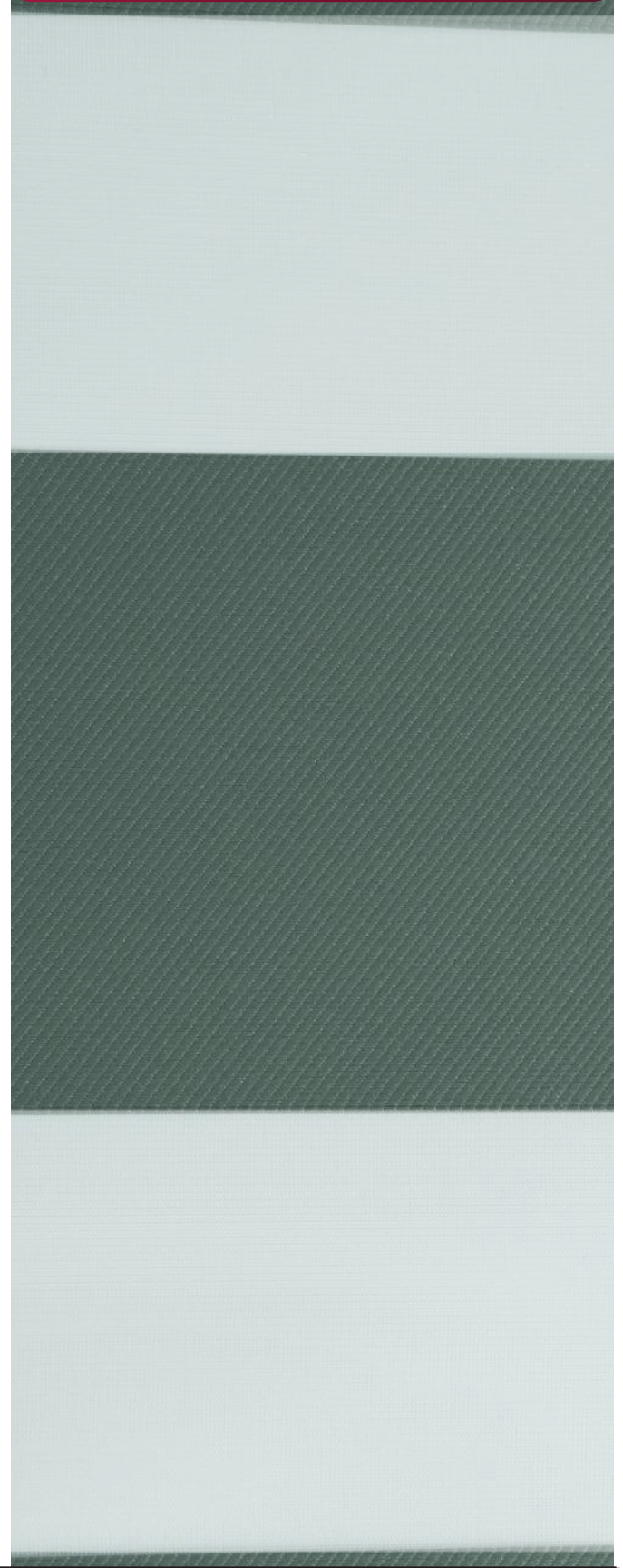


A 488



Compositon : 100% polyester      Colour fastness : Grade 6 to 8  
 Thickness : 0.58mm ± 5%      Weight : 245g/m² ± 5%  
 Width : 280cm      Repeat : Solid 90mm  
 Blackout : 95%      Made in : Korea

NINA.E BLACKOUT 



N 615



N 612



N 614



N 615



eco<sup>®</sup>  
H O M E

ECO7

COLLECTION

-  Energy saving
-  Sound insulation
-  Anti-UV
-  Heat insulation
-  Anti bacterial



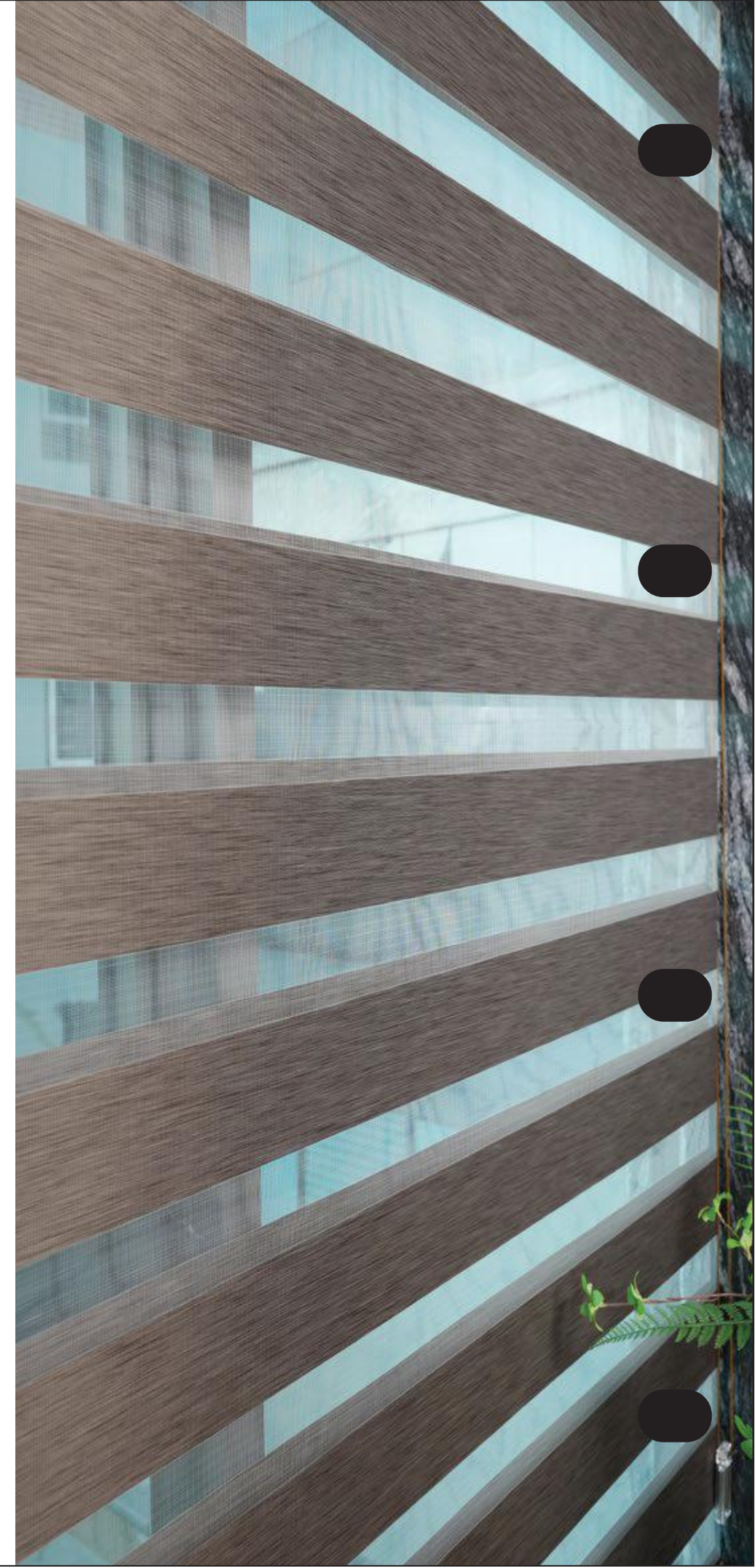
N 614



N 615



N 612



Colour fastness : Grade 6 to 8

Weight : 248g/m<sup>2</sup> ± 5%

Repeat : Solid 90mm  
: Sheer 60mm

Made in : Korea



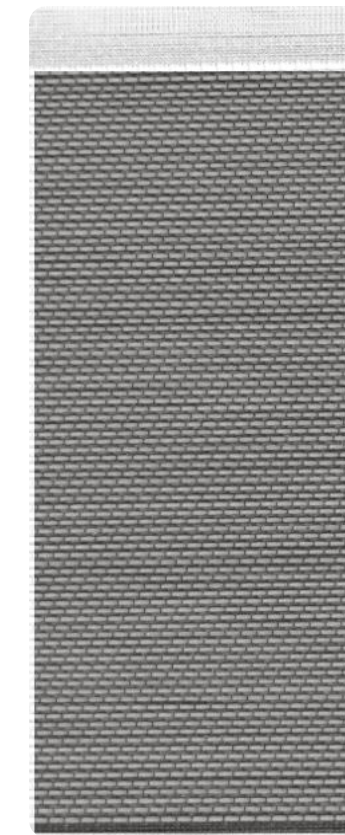
eco<sup>®</sup>  
H O M E



UL  
GREENGUARD  
PRODUCT CERTIFIED FOR  
LOW CHEMICAL EMISSIONS  
ULCOM/GG  
UL 2818  
GOLD



R 823

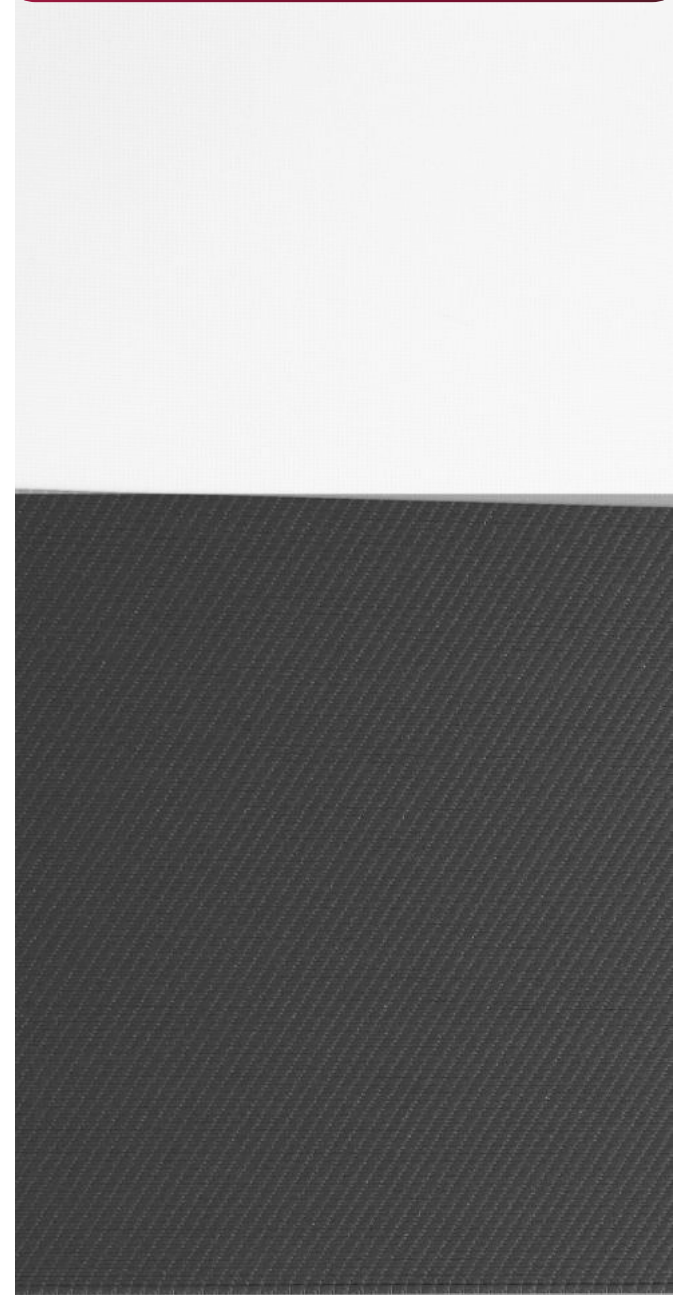


R 820



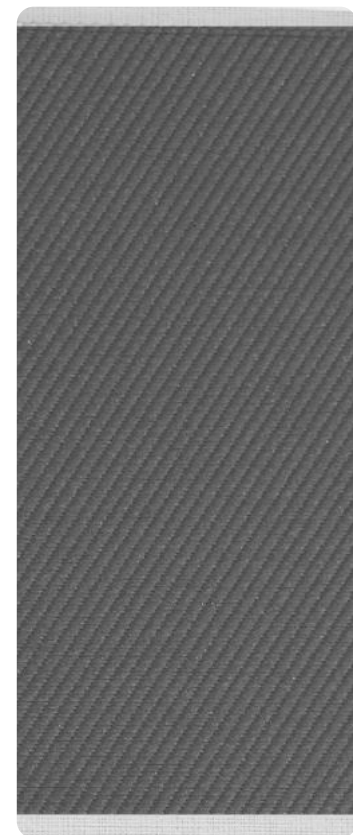
Compositon : 100% polyester      Colour fastness : Grade 6 to 8  
 Thickness : 0.40mm ± 5%      Weight : 250g/m² ± 5%  
 Width : 280cm      Repeat : Solid 100mm  
 Sheer 70mm  
 Blackout : 98%      Made in : Korea

HUBLOTE BLACKOUT 



II 826

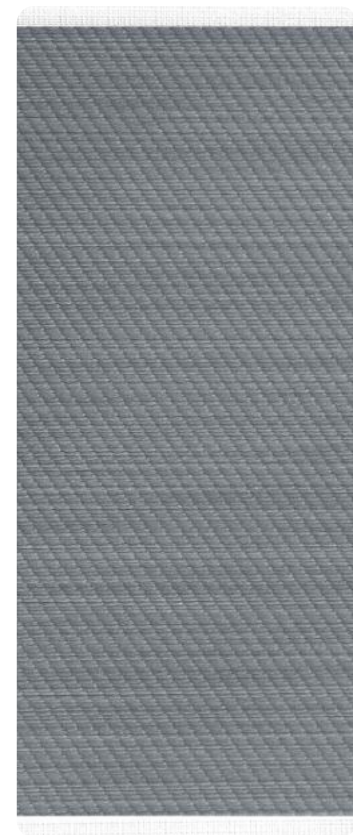
eco<sup>®</sup>  
H O M E



II 822



II 824



II 827



II 828



ECO7

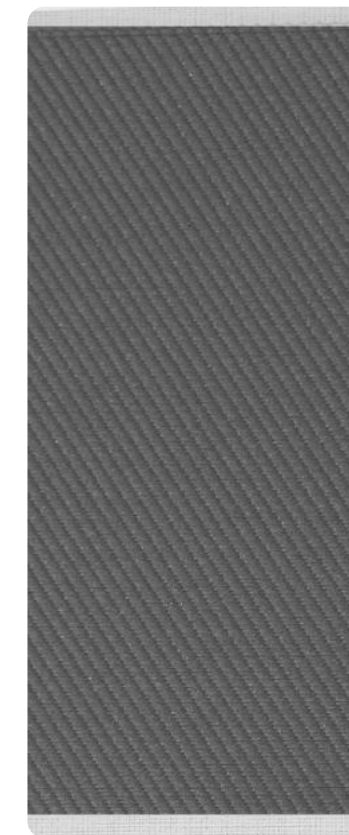


II 824

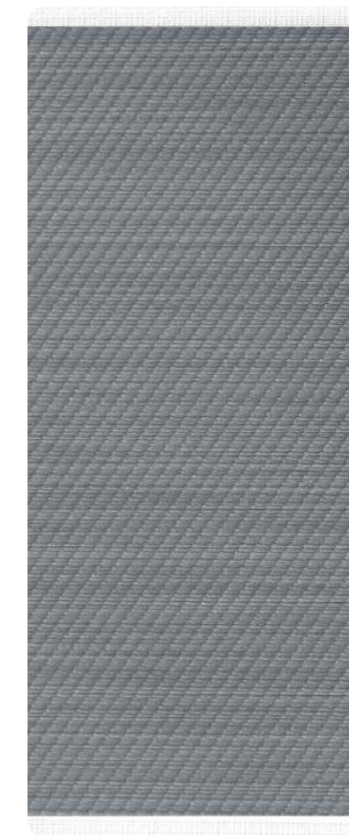


II 828

COLLECTION



II 822



II 827



Composition : 100% polyester      Colour fastness : Grade 6 to 8  
 Thickness : 0.60mm ± 5%      Weight : 245g/m² ± 5%  
 Width : 280cm      Repeat : Solid 80mm  
 Blackout : 95%      Made in : Korea

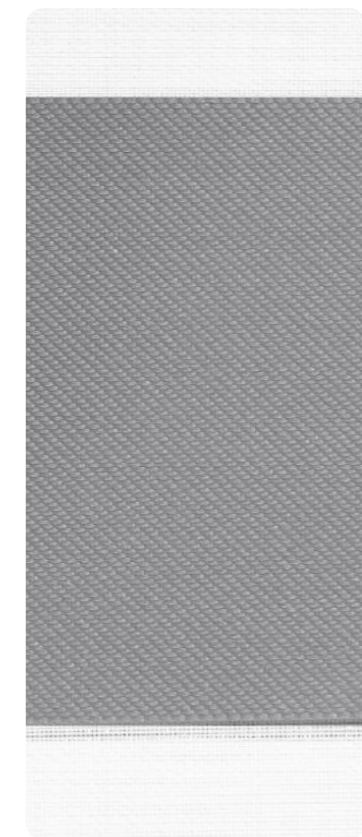
COACH.E BLACKOUT 



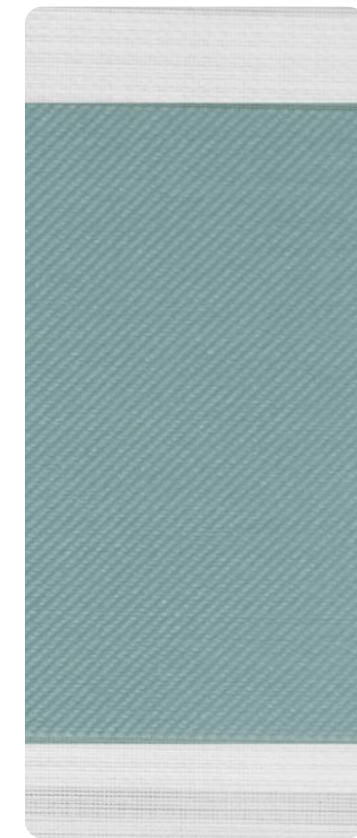
C 555



C 551



C 554



C 552



C 555



eco<sup>®</sup>  
H O M E



ECO7



C 552

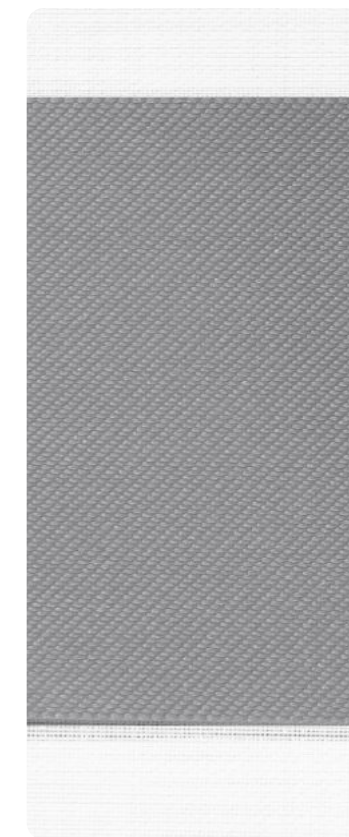


C 555

COLLECTION



C 551



C 554



Compositon : 100% polyester      Colour fastness : Grade 6 to 8  
 Thickness : 0.65mm ± 5%      Weight : 250g/m² ± 5%  
 Width : 280cm      Repeat : Solid 100mm  
 Blackout : 95%      Made in : Vietnam

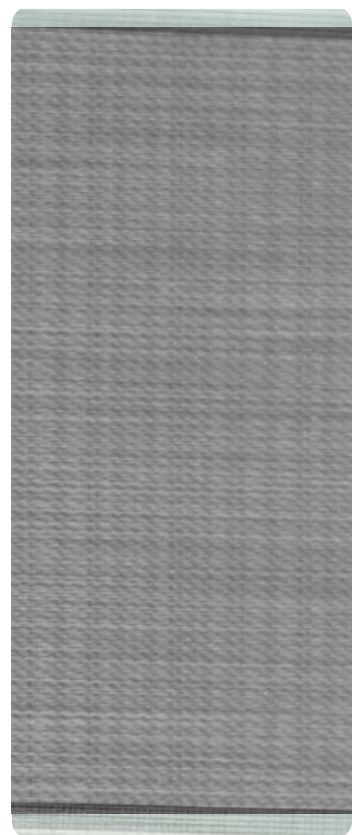
CHLOÉE.E BLACKOUT 



C 345



C 346



C 347



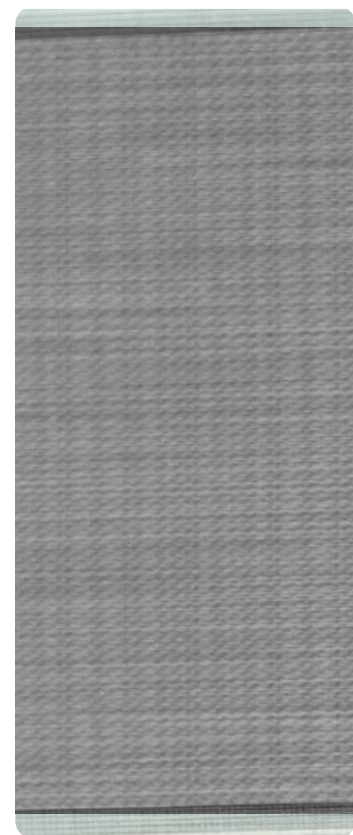
C 348



eco<sup>®</sup>  
H O M E



ECO7



C 347



C 348

COLLECTION



C 346



Composition : 100% polyester      Colour fastness : Grade 6 to 8  
 Thickness : 0.66 to 8mm ± 5%      Weight : 250g/m² ± 5%  
 Width : 280cm      Repeat : Solid 45mm  
 Blackout : 95%      Made in : Vietnam

ARMANI.E BLACKOUT 



A 1026



A 1024



A 1028



A 1030

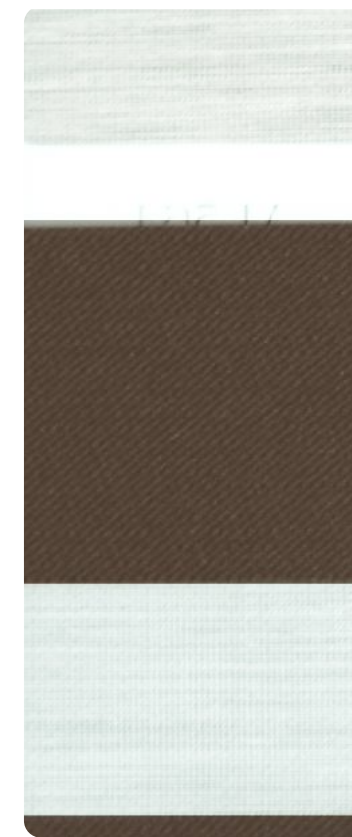


eco<sup>®</sup>  
H O M E

ECO7



A 1028



A 1030

COLLECTION



A 1024

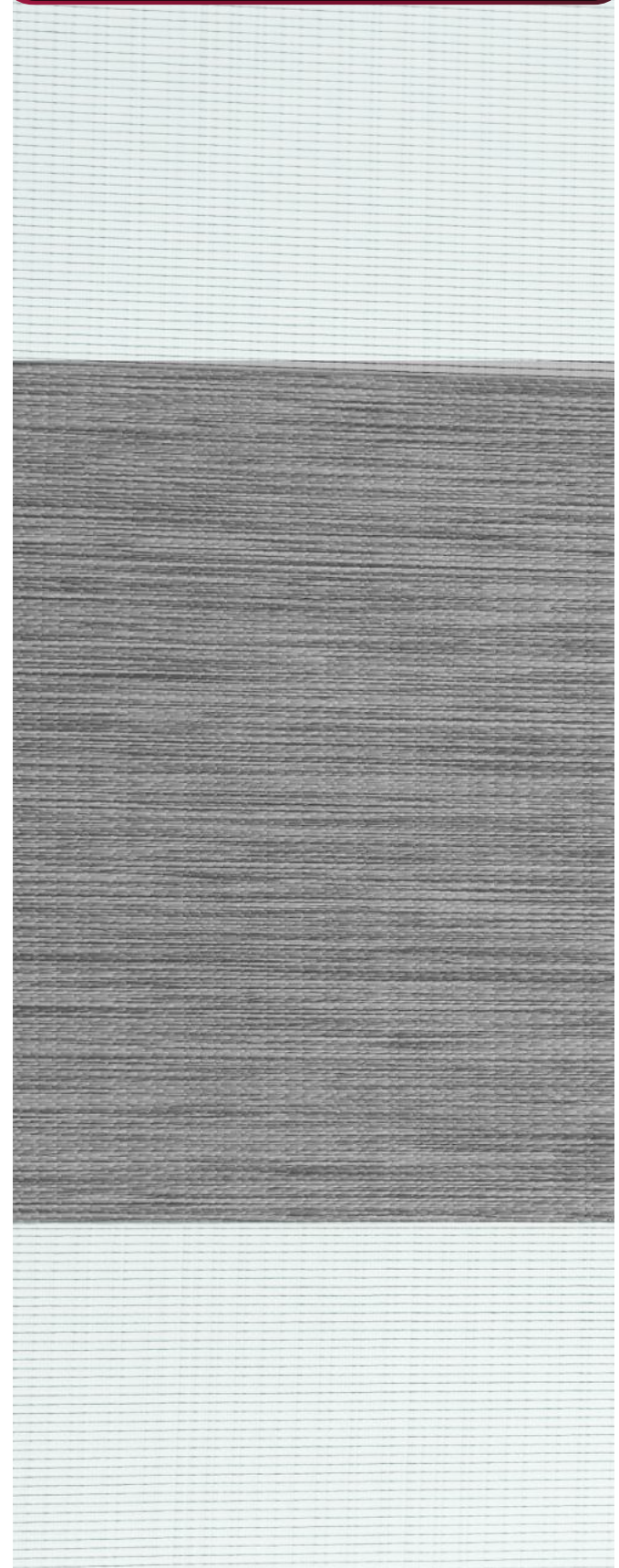


Composition : 100% polyester  
Thickness : 0.55mm ± 5%  
Width : 280cm  
Blackout : 95%

Colour fastness : Grade 6 to 8  
Weight : 180g/m² ± 5%  
Repeat : Solid 120mm  
Sheer 80mm  
Made in : Vietnam

eco<sup>®</sup>  
H O M E

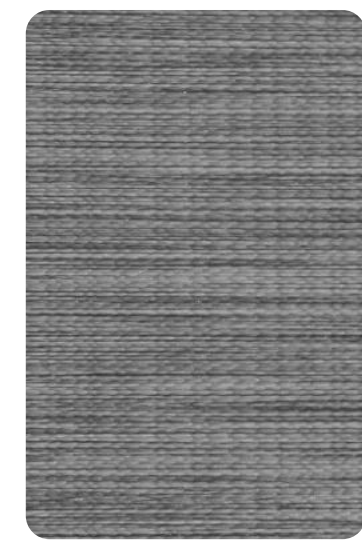
MASERATIE BLACKOUT 



M 563



M 561



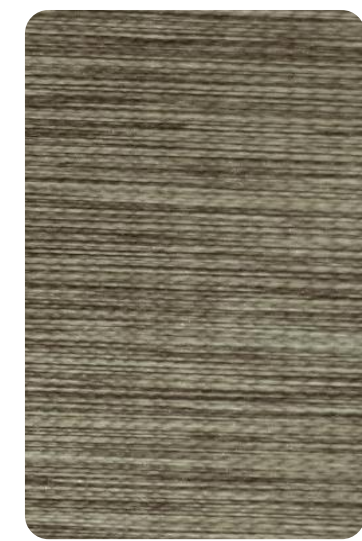
M 563



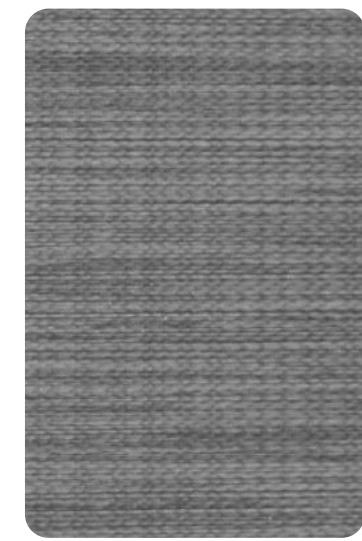
M 565



M 562



M 564



M 566



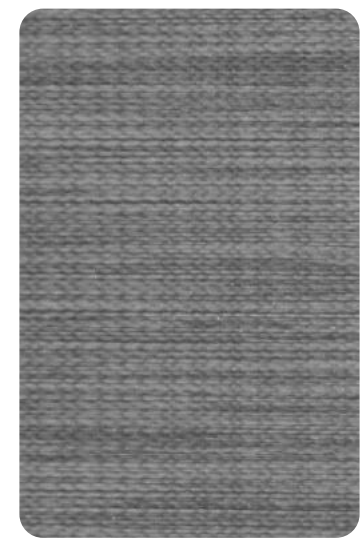
ECO7



M 562



M 564

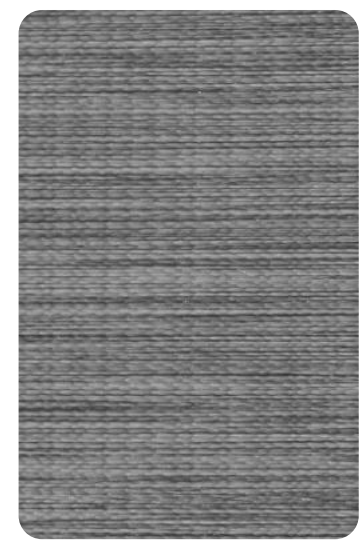


M 566

COLLECTION



M 561



M 563



M 565

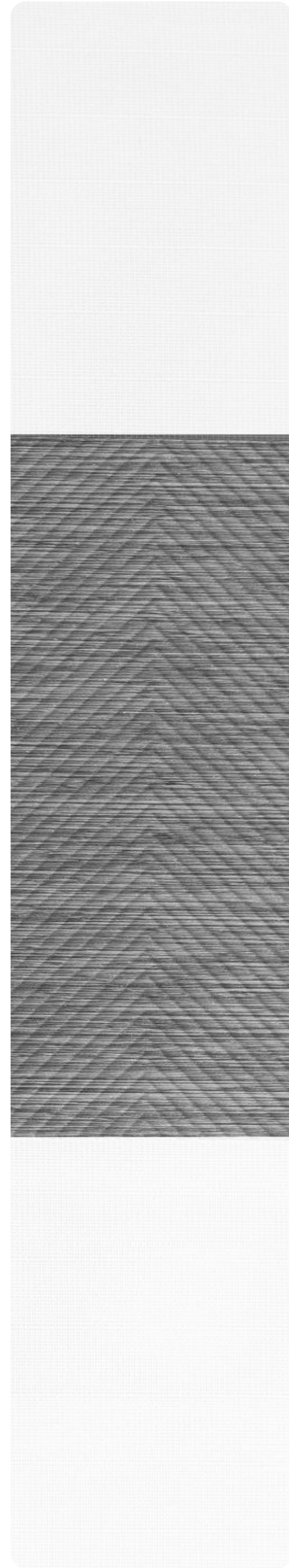


Compositon : 100% polyester      Colour fastness : Grade 6 to 8  
 Thickness : 0.43mm ± 5%      Weight : 160g/m² ± 5%  
 Width : 280cm      Repeat : Solid 110mm  
 Blackout : 95%      Made in : Korea

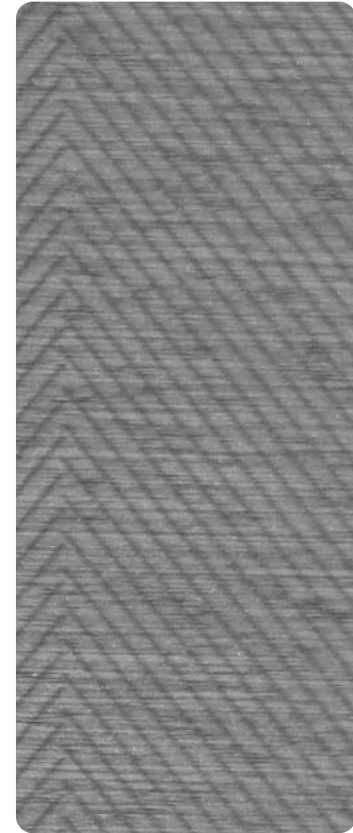
HEUER.E BLACKOUT 



II 272



II 271



II 274

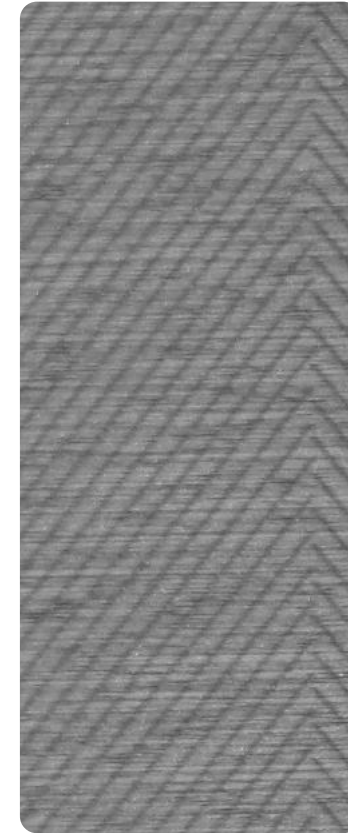


II 277



eco<sup>®</sup>  
H O M E

ECO7



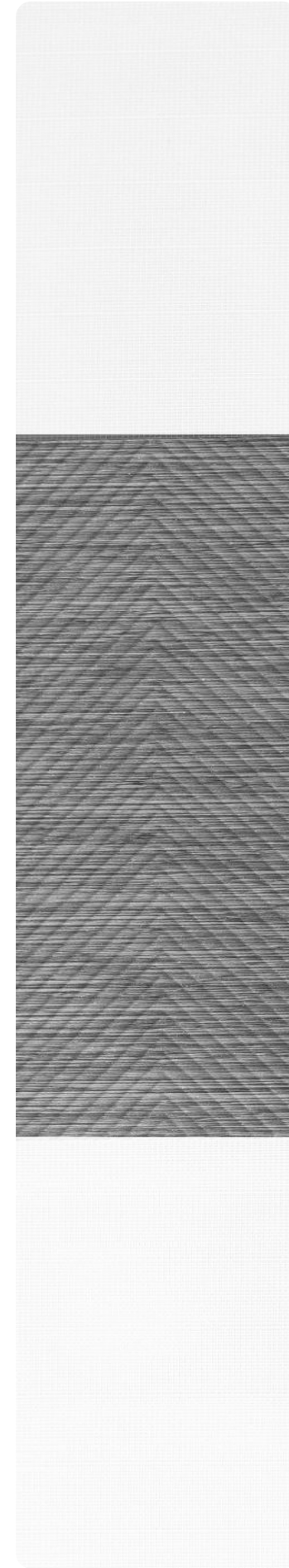
II 274



II 277



COLLECTION



II 271

